

Số: 660/KH-THCSHD

Hung Đạo, ngày 28 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC TRUNG HỌC CƠ SỞ
Năm học 2023-2024

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 14/10/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ thị xã về phát triển Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ chỉ thị số 38-CT/TU ngày 05/9/2023 của Ban thường vụ tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý nhà nước trong nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030.

Căn cứ Quyết định số 2346/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ công văn số 1446/PGD&ĐT ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Phòng GD&ĐT V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và Y tế trường học năm học 2023-2024; Công văn số 1422/PGDĐT ngày 06/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh năm học 2023-2024;

Thực hiện công văn số 1405/PGD&ĐT ngày 04/9/2023 của Phòng GD&ĐT về việc hướng thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2023-2024;

Căn cứ vào những kết quả đạt được trong năm học 2022-2023 và tình hình thực tế, trường THCS Hung Đạo xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2023-2024 của nhà trường cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học cơ sở. Thực hiện tốt quyền tự chủ nhà trường trong việc thực hiện KHGD trên khung chương trình giáo dục 35 tuần.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá, thực hiện thường xuyên và hiệu quả các phương pháp, hình thức, kỹ thuật dạy học tích cực, tăng cường đổi mới PPDH, và kiểm tra đánh giá theo phẩm chất năng lực học sinh. Triển khai thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 6,7,8 đảm bảo chất lượng, hiệu

quả; tích cực chuẩn bị các điều kiện đảm bảo triển khai thực hiện CTGDPT 2018 trong năm tiếp theo.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng đội ngũ, đẩy mạnh việc đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Tập trung nâng cao chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn, xây dựng trường học là địa chỉ tin cậy của học sinh và phụ huynh.

- Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu các đoàn thể, tổ chức trong nhà trường. Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử và sức khỏe cho học sinh trong trường, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện của nhà trường và địa phương.

2. Yêu cầu

Kế hoạch xây dựng đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ giáo dục năm học 2023-2024, đảm bảo đủ thời lượng và thời gian cho các môn học và các hoạt động giáo dục theo biên chế năm học một cách khoa học, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế, không gây quá tải cho học sinh .

B. NỘI DUNG

Phần I

TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Giới thiệu: Sứ mệnh - Tầm nhìn- Giá trị cốt lõi của nhà trường

1.1. Tầm nhìn:

Xây dựng Trường THCS Hưng Đạo là nơi khởi nguồn những ý tưởng sáng tạo của học sinh, nơi học sinh sẽ lựa chọn học tập và rèn luyện để vươn tới đỉnh cao của tri thức.

1.2. Sứ mệnh

Tạo dựng môi trường học tập thân thiện, nền nếp, kỉ cương, trách nhiệm, uy tín, chất lượng giáo dục cao, để mọi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo.

1.3. Hệ thống giá trị cốt lõi của nhà trường

- Tinh thần trách nhiệm.
- Tính sáng tạo.
- Khát vọng vươn lên.

2. Quy mô phát triển giáo dục của nhà trường

- Trường THCS Hưng Đạo có trụ sở chính tại khu Thủ Dương, phường Hưng Đạo

- Tổng số 479 học sinh, tổng số lớp là 12. Trong đó:

Khối	Số lớp	Số HS	Nữ	Dân tộc	Con TB, LS, TNLD	Khuyết tật, BTXH	Con hộ nghèo, cận nghèo	HS có hoàn cảnh KK	Ghi chú
6	3	142	70	1	2	3	4	4	
7	3	113	51	0		2	3	2	
8	3	110	64	0		1	3	4	
9	3	114	48	0		1	3	4	
Cộng	12	479	233	1	2	7	13	14	

- Đánh giá chung về học sinh:

+ Đa số học sinh ngoan, có ý thức tự giác trong thực hiện nội quy trường, lớp. Phần lớn các em có tinh thần thái độ học tập tốt, có ý thức phấn đấu vươn lên. Nhiều gia đình quan tâm đầu tư cho học tập của con em mình.

+ Học sinh nhà trường cơ bản là con em làm nông nghiệp nên điều kiện kinh tế còn khó khăn. Những học sinh có lực học còn yếu hoặc đạo đức chưa ngoan thường rơi vào các gia đình ít có điều kiện phối hợp trong công tác giáo dục học sinh

Một bộ phận học sinh còn thụ động trong học tập trong khi đó CMHS chưa quan tâm đúng mức đến việc học tập của con em mình, việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh sẽ khó khăn.

+ Trường có 7 HS khuyết tật, số lượng học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn nhiều, ảnh hưởng đến hiệu quả công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục học sinh.

3. Công tác quản lý hoạt động giáo dục và chất lượng giáo dục

*** Công tác quản lý hoạt động giáo dục**

- Trong nhiều năm qua, nhà trường luôn tích cực đổi mới công tác quản lý: Thực hiện nghiêm túc kỷ luật lao động, kỷ cương, nề nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá, phân công trách nhiệm các thành viên trong nhà trường một cách công khai, cụ thể; xác định rõ chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ của từng thành viên, từng chức danh quản lý theo qui định tại các văn bản hiện hành, đồng thời tạo điều kiện cho từng thành viên phát huy sở trường, tính chủ động, năng lực sáng tạo của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ. Xây dựng chi tiết và công khai kế hoạch các chương trình hoạt động chính của nhà trường để tranh thủ ý kiến của Hội

đồng giáo dục và các đoàn thể trong nhà trường. Việc tổ chức quản lý đội ngũ thông qua việc phối kết hợp với các đoàn thể như Công đoàn, Đoàn thanh niên có hiệu quả hơn nhất là việc tiếp tục cuộc vận động “*Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm*”.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý: công khai các kế hoạch chỉ đạo trên trang thông tin điện tử của trường và sử dụng hộp thư cá nhân trong trao đổi thông tin hai chiều. Quan tâm đến việc tạo điều kiện về tinh thần, vật chất cho giáo viên có hoàn cảnh khó khăn giúp giáo viên yên tâm công tác, tâm huyết với nghề nghiệp.

- Quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục. Gắn trách nhiệm cá nhân của Hiệu trưởng với tất cả các hoạt động của đơn vị, trách nhiệm của cá nhân các Phó hiệu trưởng với các hoạt động thuộc lĩnh vực phụ trách. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các Tổ trưởng chuyên môn theo hướng Tổ trưởng là người chịu trách nhiệm cao nhất trước Hiệu trưởng về việc điều hành, sử dụng và phân phối nguồn lực trong tổ; về chất lượng giảng dạy và các hoạt động giáo dục khác của giáo viên trong phạm vi tổ theo đúng quy định nhằm góp phần đạt được các mục tiêu kế hoạch nhà trường đề ra. Gắn trách nhiệm của GVCN với các hoạt động của lớp chủ nhiệm.

Tập trung các giải pháp nâng chất lượng đại trà; chú trọng công tác bồi dưỡng HS giỏi; tổ chức các hoạt động hỗ trợ cho học tập của học sinh; quản lý thực hiện nghiêm các quy định về dạy thêm học thêm. Thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Chú trọng giáo dục học sinh thực hiện nội quy trường lớp; giáo dục học sinh thực hiện các quy định của pháp luật, phòng chống bạo lực học đường; giáo dục truyền thống nhà trường, truyền thống quê hương đất nước và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Với các hình thức phong phú, đa dạng.

* *Chất lượng 2 mặt giáo dục trong 3 năm học vừa qua*

+ Chương trình GDPT 2006

Năm học	Tổng số	Xếp loại hạnh kiểm				Xếp loại học lực			
		Tốt	Khá	T.bình	Yếu	Giỏi	Khá	T.bình	Yếu
20-21	441	430 97,5%	9 2,0%	2 0,5%	0	102 23,1%	225 51,0%	113 25,6%	1 0,2%
21-22	325	318 97,8%	7 2,2%	0	0	76 23,4%	140 43,1%	109 33,5%	
22-23	218	210 96,3%	8 3,7%	0	0	41 18,8%	105 48,2%	72 33%	

+ Chương trình GDPT 2018

Năm học	Tổng số	Kết quả rèn luyện				Kết quả học tập			
		Tốt	Khá	Đạt	CB	Tốt	Khá	Đạt	CB
21-22	112	111 99,1%	1 0,9%	0	0	24 21,4%	58 51,8%	30 26,8%	
22-23	224	223 99,5%	1 0,5%	0	0	49 21,9%	115 51,3%	60 26,8%	

- Kết quả thi TS lớp 10 THPT

Năm học	Tổng số HS TN THCS	Tổng số HS dự thi	Tỷ lệ % HS dự thi	Tổng số HS đỗ	Tỷ lệ % đỗ/Số HS dự thi	Tỷ lệ HS điểm <5 môn Toán	Tỷ lệ HS điểm <5 môn Văn	Tỷ lệ HS điểm <5 môn T. Anh
20-21	110	90	81,2	69	76,7	32	22	23
21-22	106	78	73,5	58	74,4	29	24	35
22-23	104	89	85,6	62	69,7	39	31	31

4. Công tác xây dựng cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; cảnh quan môi trường trong, ngoài nhà trường; đảm bảo an ninh, an toàn trường học

4.1. Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

STT	Tên hạng mục	Số lượng	So với mức tối thiểu của TT 13	Đánh giá
I	Khối phòng hành chính quản trị			
1	Phòng Hiệu trưởng	1	Đạt	Đạt MĐ 1
2	Phòng Phó Hiệu trưởng	1	Đạt	Đạt MĐ 1
3	Văn phòng	1	Đạt	Đạt MĐ 1
4	Phòng bảo vệ	1	Đạt	Đạt MĐ 1
5	Khu vệ sinh giáo viên, cán bộ, nhân viên	1	Đạt	Đạt MĐ 1
6	Khu để xe của giáo viên, cán bộ, nhân viên	1	Đạt	Đạt MĐ 1
7	Phòng Công đoàn	1	Đạt	Đạt MĐ 1
II	Khối phòng học tập			
1	Phòng học	9	Đạt	Đạt MĐ 2
2	Phòng học bộ môn Âm nhạc	1	Đạt	Đạt MĐ 1
3	Phòng học bộ môn Mỹ thuật	1	Đạt	Bố trí chung

4	Phòng học bộ môn Công nghệ	1	Đạt	Đạt MĐ 1
5	Phòng học bộ môn KHTN	2	Đạt	Đạt MĐ 2
6	Phòng học bộ môn Tin học	1	Đạt	Đạt MĐ 1
7	Phòng học bộ môn Ngoại ngữ	1	Đạt	Đạt MĐ 1
8	Phòng đa chức năng	1	Đạt	Đạt MĐ 1
9	Phòng học bộ môn Khoa học xã hội	1	Đạt	Đạt MĐ 1
III	Khối phòng hỗ trợ học tập			
1	Thư viện	1	Đạt	Đạt MĐ 1
2	Phòng thiết bị giáo dục	1	Đạt	Đạt MĐ 1
3	Phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập	1	Đạt	Đạt MĐ 1
4	Phòng Đoàn, Đội	1	Đạt	Đạt MĐ 1
5	Phòng truyền thống	1	Đạt	Đạt MĐ 1
IV	Khối phụ trợ			
1	Phòng họp toàn thể CBGVNV	1	Đạt	Đạt MĐ 2
2	Phòng các tổ chuyên môn	2	Đạt	Đạt MĐ 2
3	Phòng Y tế trường học	1	Đạt	Đạt MĐ 2
4	Nhà kho	1	Đạt	Đạt MĐ 2
5	Khu để xe học sinh	1	Đạt	Đạt MĐ 1
6	Khu vệ sinh học sinh	1	Đạt	Đạt MĐ 2
7	Phòng nghỉ GV	2	Đạt	Đạt MĐ 1
7	Cổng, hàng rào	1	Đạt	Đạt MĐ 2
V	Khu sân chơi, thể dục thể thao			
1	Sân chung	1	Đạt	Đạt MĐ 1
2	Sân thể dục thể thao	1	Đạt	Đạt MĐ 1
3	Nhà đa năng	0	Đạt	Đạt MĐ 1
VI	Hạ tầng kỹ thuật			
1	Hệ thống cấp nước sạch	1	Đạt	Đạt MĐ 2
2	Hệ thống cấp điện	1	Đạt	Đạt MĐ 2
3	Hệ thống phòng cháy, chữa cháy	1	Đạt	Đạt MĐ 2
4	Hạ tầng công nghệ thông tin, liên lạc	1	Đạt	Đạt MĐ 2
5	Khu thu gom rác thải	1	Đạt	Đạt MĐ 2
VII	Thiết bị dạy học			
1	Thiết bị dạy học được trang bị theo quy định của Bộ Giáo dục	1	Chưa đạt	Chưa đạt/ Chưa có TBDH khối

	và Đào tạo			6,7,8 ; Thiếu TBDH khối 9
2	Các phòng học bộ môn được trang bị đầy đủ bàn, ghế, tủ, giá, kệ, hệ thống điện, nước, hệ thống quạt, thông gió, các thiết bị hỗ trợ khác và thiết bị dạy học, học liệu theo tính chất đặc thù của từng bộ môn	1	Đạt	Đạt MD 1

Đánh giá chung

- Khối phòng hành chính quản trị: Được xây dựng kiên cố.

Tuy nhiên hiện nay hệ thống cửa đã bị xuống cấp; các vữa trát tường đã bị bong tróc cần được cải tạo, sửa chữa, thay thế.

- Khối phòng học tập:

+ Phòng học: Được xây dựng kiên cố. Mỗi phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế, bảng, thiết bị chiếu sáng, quạt mát, các phòng học được lắp đặt điều hòa đảm bảo điều kiện học tập tốt nhất cho học sinh.

+ Đủ các phòng bộ môn để đảm bảo mức độ 1. Phòng Khoa học tự nhiên, phòng Công nghệ đảm bảo chuẩn theo thông tư 13. Tuy nhiên, phòng Mỹ thuật và Âm nhạc còn được bố trí ghép; một số phòng học bộ môn chưa có phòng chuẩn bị.

- Khối phòng hỗ trợ học tập đủ các phòng để đảm bảo mức độ 1.

Tuy nhiên phòng truyền thống chưa được thiết kế phù hợp (thiết kế giống phòng học).

- Khối phụ trợ: Đảm bảo mức độ 1

Nhà trường sử dụng 02 phòng (tầng 2 và tầng 3) làm phòng sinh hoạt của các tổ chuyên môn và tích hợp với phòng nghỉ của giáo viên.

Nhà xe của học sinh, nhà xe của giáo viên còn chật hẹp, vị trí chưa hợp lý cần được di chuyển vị trí và mở rộng đảm bảo phục vụ trông giữ xe cho học sinh và CBGVNV.

- Khu sân chơi, thể dục thể thao: Có sân cỏ nhân tạo, bể bơi, sân thể chất đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động giáo dục thể chất.

Tuy nhiên: Chưa có nhà tập đa năng; nền sân chơi đã xuống cấp cần được cải tạo, sửa chữa.

- Hạ tầng kỹ thuật: Đảm bảo tốt.

- Thiết bị đồ dùng dạy học

+ Đồ dùng dạy học theo danh mục do Bộ GD&ĐT quy định: Khối 9 có 1 bộ chưa đầy đủ do thiết bị đã hư hỏng, không đồng bộ. Mỗi khối 6,7,8 chưa được trang cấp thiết bị theo CT GDPT 2018.

+ Các trang thiết bị ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học: Các phòng học đã được lắp đặt cố định màn hình ti vi. 100% các phòng học đã được lắp đặt đường truyền Internet, có hệ thống camera giám sát.

+ Các thiết bị các phòng học bộ môn Khoa học tự nhiên, phòng bộ môn Tiếng Anh đầy đủ; phòng tin học hệ thống máy tính đã cũ, chất lượng hoạt động không ổn định; các phòng bộ môn còn lại cần bổ sung trang thiết bị theo thông tư 14.

4.2. Cảnh quan môi trường trong, ngoài nhà trường

- Hệ thống cây bóng mát xung quanh sân trường tạo cảnh quan nhà trường xanh, sạch, đẹp, thoáng mát đảm bảo cho học sinh hoạt động và vui chơi.

- Hệ thống cây bóng mát khu vực hành lang phía ngoài nhà trường được trồng mới tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp.

Phần cây tầm thấp còn ít, cần được tiếp tục trồng bổ sung.

4.3. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học

- Nhà trường thực hiện tốt việc đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học. CSVN trong nhà trường đảm bảo các điều kiện phòng chống tai nạn thương tích đối với học sinh. Nhà trường đã được công nhận danh hiệu Trường học an toàn phòng chống TNTT và trường học đảm bảo an ninh trật tự.

5. Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

- Nhà trường thực hiện tuyên truyền Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị, tuyên truyền phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn và các văn bản chỉ đạo về công tác PCGD.

- Thực hiện tuyển sinh vào lớp 6 THCS theo đúng Quy chế và làm tốt công tác duy trì sĩ số học sinh.

- PCGDTHCS năm 2022 đạt cấp độ 3;

Triển khai PCGD bậc trung học: Tốt.

6. Công tác KĐCLGD-xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Tham mưu cho các cấp có thẩm quyền tiếp tục đầu tư nguồn lực, xây dựng hoàn thiện các hạng mục công trình của nhà trường đảm bảo các tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia gắn với chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới, nông thôn kiểu mẫu tại địa phương.

- Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Kết quả:

+ Quy mô phát triển giáo dục của nhà trường vẫn được giữ vững, các điều kiện về CSVN phục vụ cho công tác dạy và học của nhà trường không ngừng được hoàn thiện.

+ Đội ngũ giáo viên ổn định về số lượng, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, đáp ứng được yêu cầu công tác giảng dạy. Chất lượng giáo dục toàn diện của

nhà trường được ổn định và có chiều hướng phát triển tốt. Chất lượng mũi nhọn được nâng lên.

+ Niềm tin của nhân dân địa phương với nhà trường ngày càng được củng cố. Các lực lượng xã hội tích cực phối kết hợp trong công tác giáo dục toàn diện của nhà trường.

+ Duy trì các điều kiện đảm bảo theo quyết định trường đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2018-2023.

+ Hoàn thiện hồ sơ đăng ký đánh giá ngoài để đồng thời công nhận đạt kiểm định CLGD Cấp độ 2 và đạt Chuẩn quốc gia Mức độ 1.

Tuy nhiên: Một số hạng mục về CSVC còn thiếu (Phòng học bộ môn chưa đạt chuẩn), xuống cấp (Nhà xe học sinh, nhà xe GV)

7. Đội ngũ và tổ chức bộ máy nhà trường

7.1. Đội ngũ:

- Tổng số CBGVNV, NLĐ: 30 trong đó 26 biên chế viên chức và 04 hợp đồng bảo vệ, lao công

- Tổng nhu cầu biên chế viên chức cho năm học 2023-2024 theo Thông tư 16/2017, Đề án 25 và Kết luận số 38 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh về tinh giản biên chế, sắp xếp dòn ghép điểm trường, sáp nhập trường/ lớp là: 33 biên chế (Không kể hợp đồng lao động bảo vệ, lao công)

Căn cứ QĐ của UBND thị xã Đông Triều nhà trường được giao: 27 biên chế.

Tính đến ngày 01/9/2023 có mặt 26 CBGVNV và 4 NLĐ (bảo vệ, lao công). Thiếu 01 vị trí giáo viên so với biên chế được giao.

7.1.1. Biên chế viên chức:

- Hiện có: 26 (02 CBQL, 21 GV, 03 NV)

- Thiếu 01: 01 giáo viên.

Cụ thể:

Diễn giải	Hiện có	Trình độ chuyên môn	So với		Ghi chú
			Nhu cầu	Được giao	
			Thừa (+) Thiếu (-)	Thừa (+) Thiếu (-)	
1.1. Ban giám hiệu	02	ĐH: 02			
- Hiệu trưởng	1	ĐH: 1			
- Phó hiệu trưởng	1	ĐH: 1			
1.2. Giáo viên, TPT:	21	ĐH: 20 ThS: 1	- 3	-1	
- Toán	5	ThS: 1; ĐH: 4		+1	
- Lý	1	ĐH: 1			
- Sinh	1	ĐH: 1			ĐH Sinh-Hóa
- Hóa	2	ĐH: 2			01 ĐH Hóa (CĐ Hóa , Sinh)

- Văn	2	ĐH: 2	-2	-2	
- Sử	1	ĐH: 1			
- GD&ĐT	1	ĐH: 1			
- Tiếng Anh	2	ĐH: 2			
- Mỹ thuật	1	ĐH: 1			Trình độ ĐH GD&ĐT, CĐ MT
- Âm nhạc (TPT)	1	ĐH: 1			Kiểm TPT
- Thể dục	1	ĐH: 1	-1		
- Địa	1	ĐH: 1			
- Công nghệ	1	ĐH: 1			
- Tin	1	ĐH: 1			
1.3. Nhân viên	03	ĐH: 3	0	0	
- Thư viện + TBDH	2	ĐH: 2			
- Kế toán	1	ĐH: 1			
- Văn thư - Thủ quỹ	0				
- Y tế trường học	0				
Tổng cộng	26	ĐH: 25 Ths: 1	-1	-1	

- Trình độ chuyên môn của CBQL, GV theo Luật giáo dục số 43/2019:

+ Đại học (đạt chuẩn): 23/23 đạt 100 %

+ Thạc sĩ (Trên chuẩn): 1/24 (4,3%)

- Trình độ chính trị của CBQL, GV, NV: Trung cấp: 4; Sơ cấp: 22

- Trình độ quản lý: Đại học QLGD: 1; Chứng chỉ: 3

7.1.2. Hợp đồng lao động: 04, Gồm: Bảo vệ: 02; Lao công: 02

7.2. Tổ chức bộ máy nhà trường

- Chi bộ:

Tổng số đảng viên: 25/26 (chiếm 96,1%). Ban chi ủy gồm 3 đồng chí, trong đó: BGH: 02; Đại diện tổ chuyên môn: 01

Chi bộ Đảng luôn thực hiện tốt vai trò lãnh đạo về mọi mặt đối với nhà trường, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ giáo dục của ngành.

- Hội đồng trường: Gồm 9 thành viên, trong đó:

+ Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng: 01

+ Chủ tịch Công đoàn: 01

+ Bí thư đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh: 01

+ Đại diện các tổ chuyên môn: 01

+ Đại diện tổ văn phòng: 01

+ Đại diện giáo viên: 01

+ Đại diện chính quyền địa phương: 01

+ Ban đại diện cha mẹ học sinh: 01

+ Đại diện học sinh: 01

Hội đồng trường chịu trách nhiệm quyết định về phương hướng hoạt động của nhà trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường, gắn nhà trường với cộng đồng và xã hội, bảo đảm thực hiện mục tiêu giáo dục.

- *Công đoàn*: Tổng số công đoàn viên: 26. Ban chấp hành công đoàn gồm 3 thành viên.

Công đoàn nhà trường luôn chăm lo tới đời sống, điều kiện làm việc của cán bộ giáo viên trong nhà trường, phối hợp tốt với chuyên môn và các đoàn thể xây dựng mối quan hệ hoạt động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng với yêu cầu của ngành. Phối hợp với nhà trường đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường đúng quy định. Công đoàn trường luôn thực hiện tốt vai trò bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của CBGVNV.

- *Ban thanh tra nhân dân*:

Ban thanh tra nhân dân nhiệm kỳ 2022-2024 gồm 3 thành viên. Ban thanh tra nhân dân luôn thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội, góp phần thực hiện dân chủ, phòng, chống tiêu cực và việc thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

- *Các tổ*: Nhà trường có 2 tổ chuyên môn, 1 tổ văn phòng. Trong đó:

+ Tổ chuyên môn Khoa học tự nhiên: 13 thành viên

+ Tổ chuyên môn Khoa học xã hội: 12 thành viên

+ Tổ văn phòng: 05 thành viên (trong đó 4 nhân viên hợp đồng)

- *Đoàn Thanh niên*: Tổng số đoàn viên: 8; BCH chi đoàn gồm 3 đồng chí.

- *Các tổ tư vấn*: Nhà trường thành lập tổ tư vấn các hoạt động giáo dục; tổ tư tâm lý cho học sinh; các tổ tư vấn theo nhiệm vụ công việc khi cần thiết.

- *Ban đại diện CMHS*

Nhà trường có Ban đại diện cha mẹ học sinh với 5 thành viên được cơ cấu đủ ở các khối lớp; mỗi lớp đều có Ban đại diện cha mẹ học sinh với 3 thành viên. Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp hoạt động dưới sự điều hành của Trưởng ban, có kế hoạch hoạt động cụ thể đảm bảo có hiệu quả công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục học sinh.

- *Chính quyền, các cơ quan đoàn thể của địa phương, các lực lượng xã hội ngoài nhà trường*

Phong trào giáo dục của nhà trường nhận được sự quan tâm đúng mức của các cấp ủy đảng, của chính quyền địa phương và các ban ngành đoàn thể của phường Hưng Đạo. Phối hợp với cơ quan công an, các lực lượng chức năng của địa phương trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học.

Các khu phố luôn phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc quản lý học sinh và thực hiện công tác phổ cập giáo dục

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn luôn quan tâm giúp đỡ về nhân lực và vật lực cho các hoạt động giáo dục của nhà trường

8. Công tác Tài chính - Kế hoạch, các nguồn lực xã hội hóa

- Trên cơ sở ngân sách được giao, nhà trường lập kế hoạch và sử dụng một cách hợp lý, tiết kiệm chi, sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí, dành kinh phí đầu tư CSVC và hoạt động chuyên môn. Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo nguyên tắc tài chính và công khai dân chủ. Công tác công khai tài chính được thực hiện đảm bảo đúng nguyên tắc, đặc biệt là phần kinh phí từ các nguồn thu khác. Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho đội ngũ theo quy định. 100% các chế độ chính sách của CBGVNV và học sinh được thực hiện đầy đủ, kịp thời.

- Thực hiện khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đáp ứng nhu cầu người học theo quy định tại Luật Giáo dục 2019 và Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021, Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh và các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; đảm bảo thực hiện nghiêm các quy định về dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

- Nhà trường luôn nhận được sự chung tay của các bậc phụ huynh, đồng hành cùng nhà trường, đặc biệt phối hợp trong triển khai các hoạt động giáo dục. Một số doanh nghiệp nhỏ và phụ huynh học sinh tích cực tham gia trong công tác đầu tư nâng cấp các điều kiện học tập cho học sinh và xây dựng cảnh quan nhà trường.

9. Thành tích nổi bật của nhà trường năm học 2022-2023

- *Chất lượng giáo dục:*

+ Các lớp thực hiện CTGDPT 2006

Khối lớp	Tổng số	Xếp loại hạnh kiểm				Xếp loại học lực			
		Tốt	Khá	T.bình	Yếu	Giỏi	Khá	T.bình	Yếu
8,9	218	210 96,3%	8 3,7%	0	0	41 18,8%	105 48,2%	72 33%	

+ Các lớp thực hiện CTGDPT 2018

Khối lớp	Tổng số	Kết quả rèn luyện				Kết quả học tập			
		Tốt	Khá	Đạt	CD	Tốt	Khá	Đạt	CD
6,7	224	223 99,5%	1 0,5%	0	0	49 21,9%	115 51,3%	60 26,8%	

- *Công nhân danh hiệu thi đua đối với học sinh*

Khối 8,9: Học sinh Giỏi: 18,8%; Học sinh Tiên tiến: 48,2%

Khối 6,7: Học sinh Xuất sắc: 2,2%; Học sinh Giỏi: 19,6 %

- 100% học sinh lớp 9 được công nhận tốt nghiệp THCS; Học sinh trúng tuyển THPT công lập đạt 69,7%; Tỷ lệ học sinh lên lớp đạt 100%.

- *Các kỳ thi, hội thi*

+ Kỳ thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp thị xã: Có 6 học sinh đạt giải; Cấp Tỉnh: Có 01 học sinh đạt giải.

+ Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng: Có 01 sản phẩm của học sinh đạt giải Nhất, 01 sản phẩm của học sinh đạt giải Khuyến khích cấp thị xã.

+ Cuộc thi Khoa học kỹ thuật: Có 1 sản phẩm của học sinh đạt giải Ba cấp thị xã;

+ Hội thi Giao lưu tiếng Anh dành cho học sinh đạt giải Nhì toàn đoàn, giải Nhì thuyết trình, giải Ba phần thi kiến thức, giải Khuyến khích phần thi hùng biện.

+ Về thể dục thể thao: Giải Ba tập thể môn võ cổ truyền, 02 học sinh đạt giải Khuyến khích cấp thị xã.

+ Cuộc thi "Tìm hiểu lực lượng vũ trang tỉnh Quảng Ninh - 75 năm lịch sử và những chiến công": 01 giải Khuyến khích; Giải Khuyến khích tập thể.

+ Hội thi Họa my vàng cấp thị xã: Đạt giải B toàn đoàn

- *Chất lượng đội ngũ:*

+ Giáo viên đạt danh hiệu "Giáo viên dạy giỏi cấp trường": 21 đồng chí

+ Giáo viên đạt danh hiệu "Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường": 11 đồng chí

+ Giáo viên đạt danh hiệu "Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp thị xã": 6 đồng chí

+ Cuộc thi thiết kế bài giảng E-learning cấp thị xã: 2 giáo viên đạt giải.

+ Xếp loại viên chức:

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 12 đồng chí

Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 15 đồng chí

+ Xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp: Tổng số CBGV: 24

Xếp loại Hiệu trưởng: Mức Tốt: 01 (100%)

Xếp loại Phó hiệu trưởng: Mức Tốt: 01 (100%)

Xếp loại giáo viên (tổng số 22): Mức Tốt: 15/22; Mức Khá: 7/22

- *Huy động nguồn lực, đầu tư xây dựng CSVC, cảnh quan môi trường:*

+ Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước để mua sắm bổ sung đồ dùng, thiết bị dạy học; sửa chữa CSVC nhà trường đảm bảo đáp ứng nhu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường.

+ Tham mưu, đề xuất với Phòng GD&ĐT đầu tư cải tạo nâng cấp CSVC nhà trường, cải tạo khu giáo dục thể chất.

+ Cải tạo cảnh quan nhà trường đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn; huy động lao động công ích cải tạo vườn hoa trong khuôn viên nhà trường.

- *Công tác nghiên cứu khoa học:*

+ 17 CBGVNV có báo cáo sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp sáng tạo được công nhận cấp trường.

+ 12 CBGVNV có báo cáo sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp sáng tạo được công nhận cấp cơ sở.

- *Ứng dụng CNTT:*

+ Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học.

+ Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh

- *Thi đua, khen thưởng:*

+ Đối với học sinh

1 học sinh được công nhận Học sinh giỏi cấp tỉnh;

6 học sinh được công nhận Học sinh giỏi cấp thị xã;

2 học sinh được công nhận danh hiệu Học sinh xuất sắc cấp trường;

86 học sinh được công nhận danh hiệu Học sinh giỏi cấp trường;

105 học sinh được công nhận danh hiệu Học sinh tiến tiến (K 8,9);

2 học sinh được UBND thị xã tặng giấy khen về thành tích tiêu biểu xuất sắc trong năm học 2022-2023.

+ Đối với CNGVNV

Lao động tiên tiến: 27/27;

Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 4;

Sở GD&ĐT tặng giấy khen: 2;

UBND thị xã tặng Giấy khen: 5;

UBND Tỉnh tặng Bằng khen: 1;

+ Tập thể: Nhà trường được công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc; được UBND Tỉnh tặng bằng khen.

10. Điều kiện kinh tế xã hội địa phương

Phường Hưng Đạo là một phường trung tâm của Thị xã Đông Triều, có vị trí thuận lợi cho giao thông đường thủy, đường bộ. Phường Hưng Đạo đã đạt được những thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh; cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực; các nguồn lực tiếp tục được khai thác và phát huy giá trị; đời sống nhân dân từng bước được cải thiện và nâng lên. Cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo của phường có những bước phát triển vững chắc. Các nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung thiết bị dạy học luôn được quan tâm.

Các Chương trình mục tiêu quốc gia về giáo dục, hoạt động xã hội đã và đang được thực hiện có hiệu quả. Trình độ dân trí ngày một được nâng cao tạo điều kiện thuận lợi cho công tác giáo dục của nhà trường.

Công tác giáo dục của địa phương được quan tâm đúng mức, các trường từ cấp học mầm non đến THCS trên địa bàn phường đều đã đạt chuẩn quốc gia. Đảng bộ và chính quyền địa phương luôn chăm lo đến công tác giáo dục, tạo mọi điều kiện thuận lợi để công tác giáo dục phát triển bền vững. Hệ thống giáo dục từ mầm non đến tiểu học, THCS phát triển nhanh, mạnh, vững chắc.

Tuy nhiên, một số hộ dân vẫn thuộc diện cận nghèo hoặc có mức sống trung bình, điều kiện kinh tế hoặc hoàn cảnh gia đình còn khó khăn, do đó ít có điều kiện quan tâm đến việc học hành của con cái cũng như công tác phối hợp thực hiện các hoạt động giáo dục của nhà trường.

11. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học trước:

11.1. Kết quả tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch năm học 2022-2023

- Nhà trường đã thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh do đó chất lượng giáo dục toàn diện được nâng cao, chất lượng học sinh giỏi cấp thị xã có sự vượt bậc, đặc biệt chất lượng giáo dục đạo đức có sự chuyển biến tích cực, mạnh mẽ. Chất lượng giáo dục toàn diện được duy trì ở mức tốt, công tác bồi dưỡng học sinh giỏi đạt được kết quả vượt bậc, vượt chỉ tiêu đề ra.

- Triển khai có hiệu quả chương trình GDPT 2018 đối với khối lớp 6,7.

- Công tác đổi mới trong quản lý có hiệu quả tốt. Đội ngũ có sự chuyển biến mạnh mẽ về đổi mới phương pháp dạy học, tích cực tham gia các phong trào thi đua để xây dựng phát triển nhà trường, hiệu quả ứng dụng CNTT trong giảng dạy được nâng cao đặc biệt là trong dạy học trực tuyến

- CSVC của nhà trường được cải thiện, môi trường học tập thân thiện. Công tác xã hội hoá giáo dục có chuyển biến tốt, các lực lượng xã hội, đặc biệt là CMHS tham gia tích cực các HĐ giáo dục của nhà trường.

11.2. Thuận lợi

- Nhà trường luôn được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo, của phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều, của Đảng uỷ - HĐND - UBND phường Hưng Đạo. Nhà trường luôn nhận được sự hỗ trợ giúp đỡ đồng thuận của Hội cha mẹ học sinh.

- Đội ngũ CBGVNV đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao, có trình độ chuyên môn vững vàng, có ý thức tổ chức kỷ luật tốt; có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần đoàn kết cao và tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, mến trẻ. Tập thể sư phạm nhà trường luôn đoàn kết nhất trí cộng đồng trách nhiệm trong xây dựng nhà trường.

- Ban giám hiệu nhà trường nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao, khả năng động, sáng tạo trong công việc, chỉ đạo bám sát kế hoạch nhiệm vụ trọng tâm của Ngành. Ban giám hiệu và các đoàn thể thống nhất trong công tác quản lý chỉ đạo các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Học sinh cơ bản ngoan ngoãn, có ý thức tự giác trong thực hiện nội quy trường, lớp. Phần lớn các em có tinh thần thái độ học tập tốt, có ý thức phấn đấu vươn lên. Nhiều gia đình quan tâm đầu tư cho học tập của con em mình.

- Đội ngũ CBGVNV 100% có trình độ đạt chuẩn, có ý thức trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị đã đáp ứng được công tác giáo dục của nhà trường đặc biệt là môi trường học tập trong các phòng học đảm bảo thuận lợi cho học sinh.

- Cảnh quan nhà trường thân thiện với hoạt động giáo dục của nhà trường

12.3. Khó khăn, tồn tại và hạn chế

- Đa số học sinh là con em nhân dân sống bằng nghề nông, đời sống của một bộ phận nhân dân còn nghèo nàn, thiếu thốn (có một số em thuộc gia đình hộ nghèo và hoàn cảnh đặc biệt khó khăn), gia đình chưa thực sự quan tâm đến việc học tập của các em.

Chất lượng học sinh không đồng đều, nhiều em học sinh khả năng tiếp thu còn hạn chế, chưa mạnh dạn trong các hoạt động, chưa nhận thức được nhiệm vụ học tập, thiếu tự giác. Một số em ý thức rèn luyện chưa tốt, chưa có ý thức tự học, tự bồi dưỡng.

- Một số giáo viên chưa thực sự linh hoạt trong việc thực hiện đổi mới phương pháp và tổ chức các hình thức dạy học, phần nào ảnh hưởng đến hiệu quả giờ lên lớp. Một số giáo viên việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy còn hạn chế, năng lực chuyên môn của giáo viên không đồng đều, việc tiếp cận, đổi mới phương pháp dạy học mới còn chậm, chưa linh hoạt. Thiếu giáo viên so với định biên (1GV Ngữ văn) do đó khó khăn trong phân công chuyên môn.

- Đồ dùng, thiết bị dạy học đã cũ nhiều, không đồng bộ do đó không đảm bảo về thẩm mỹ và độ chính xác. Một số hạng mục công trình đã xuống cấp cần được nâng cấp sửa chữa hoặc xây mới gồm: Nhà xe của học sinh, giáo viên; Khu hiệu bộ; Sân chơi. Một số hạng mục còn thiếu cần bổ sung xây mới: Phòng bộ môn, khối hỗ trợ học tập, khối phụ trợ.

11.4. Nguyên nhân

- Công tác bồi dưỡng đội ngũ đã được quan tâm song một số giáo viên chưa thực sự nhiệt tình trong công tác, ý thức tự bồi dưỡng nâng cao chuyên môn của một số giáo viên chưa thường xuyên.

- Nguyên nhân từ ý thức của học sinh, từ hoàn cảnh gia đình khó khăn do đó sự phối hợp giữa gia đình với nhà trường chưa hiệu quả.

- Cấp thẩm quyền chưa giao đủ biên chế theo chỉ tiêu được phê duyệt.
- Nguồn kinh phí còn hạn hẹp, chưa đáp ứng đủ sửa chữa, nâng cấp CSVC nhà trường đồng bộ.

11.5. Những vấn đề cấp bách cần tập trung giải quyết

- Tham mưu với cấp có thẩm quyền thực hiện tuyển dụng giáo viên hoặc ký hợp đồng lao động để đảm bảo định mức biên chế, tạo điều kiện cho đội ngũ làm việc đúng định mức giờ dạy và đúng chuyên môn đào tạo (1 GV môn văn).
- Tham mưu với cấp có thẩm quyền thực hiện cải tạo, xây mới CSVC nhà trường để đảm bảo các tiêu chí công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 vào năm 2023 (Xây mới nhà để xe học sinh, giáo viên; cải tạo khu hiệu bộ; cải tạo sân chơi)
- Tham mưu với ngành trang cấp bổ sung trang thiết bị đồ dùng dạy học đảm bảo đồng bộ cho các khối lớp (Bổ sung TBDH khối 9; trang cấp mới TBDH khối 6,7,8)
- Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện CT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, tạo động lực cho đội ngũ giáo viên;
- Tăng cường công tác quản lý chất lượng, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

11.6. Những kết quả cần phát huy giá trị và định hướng phát triển giáo dục trong năm học tiếp theo.

**** Những kết quả cần phát huy giá trị***

- Tinh thần đoàn kết nội bộ trong nhà trường; ý thức trách nhiệm của mỗi CBGVNV trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.
- Tiếp tục phát huy việc thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.
- Phát huy đổi mới trong quản lý, công tác xã hội hoá giáo dục, huy động các lực lượng xã hội, đặc biệt là CMHS cùng tham gia giáo dục học sinh.
- Phát huy các hệ thống giá trị cốt lõi của nhà trường: Tinh thần trách nhiệm; Tính sáng tạo; Khát vọng vươn lên.

**** Định hướng phát triển giáo dục trong năm học tiếp theo:***

- Tăng cường công tác xây dựng đội ngũ, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ đảm bảo đáp ứng yêu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.
- Tăng cường cơ sở vật chất trường lớp và đầu tư trang thiết bị dạy học đáp ứng đổi mới phương pháp giảng dạy, thực hiện sửa chữa, nâng cấp CSVC sẵn có chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ năm học mới; tham mưu cấp thẩm quyền xây dựng bổ sung các phòng học bộ môn, các phòng chức năng đáp ứng triển khai chương trình GDPT 2018 trong các năm học tiếp theo.

- Tích cực đổi mới công tác quản lý trong tự chủ xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn; bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý; quản lý đổi mới hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn; quản lý hồ sơ sổ sách; ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học; công tác kiểm tra nội bộ; công khai hóa, tiếp dân; xây dựng nội quy, quy chế trong đơn vị; công tác xây dựng Đảng, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường; công tác phối hợp với Ban đại diện CMHS...

- Phối hợp các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường đặc biệt là CMHS để thực hiện kế hoạch phát triển. Phối hợp các cơ quan chức năng ở địa phương, các đoàn thể tổ chức các hoạt động theo chủ điểm của năm học.

- Tăng cường thực hiện công tác XHH giáo dục, huy động mọi nguồn lực đầu tư CSVC phục vụ cho các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Phần II

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM HỌC 2023-2024

I. Nhiệm vụ chung

1. Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để góp phần đạt được các mục tiêu về phát triển khoa học và công nghệ (KH&CN), phát triển giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Hưng Đạo nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Đông Triều lần thứ XXV, nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018¹(CT 2018) đối với lớp 6, lớp 7, lớp 8; tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006² (CT 2006) đối với lớp 9, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học; duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

3. Tăng cường công tác quản lý chất lượng, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá thực chất, tránh hình thức theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, chuẩn bị điều kiện tiến tới kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; tăng cường các điều kiện triển khai ứng dụng công nghệ số trong dạy và học. Tiếp tục quan tâm, đầu tư trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

4. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng quê hương, đất nước trong học sinh; nâng cao ý thức, nhận thức chính trị, trách nhiệm cộng đồng cho học sinh; xây dựng trường học an toàn; chủ

¹ Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018, Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021.

² Ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006.

động, xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục linh hoạt, chủ động bảo đảm ứng phó hiệu quả với các tình huống bất thường, thiên tai, dịch bệnh.

5. Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện CT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, tạo động lực cho đội ngũ giáo viên; phát huy tự chủ, cơ cấu linh hoạt bảo đảm đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình, nhất là các môn học mới trong CT 2018.

6. Đảm bảo các kỹ năng cho đội ngũ giáo viên, thực hiện việc dạy trực tuyến kết hợp với dạy trực tiếp, dạy học các nội dung lồng ghép, tổ chức kiểm tra đánh giá theo quy định. Tiếp tục xây dựng nền tảng cơ sở hạ tầng, kho học liệu số, tài liệu điện tử, phát triển câu hỏi trực tuyến gắn với triển khai hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”; đẩy mạnh giáo dục thông minh, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị trường học, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục, phát triển nguồn học liệu, tư liệu, tài liệu số dùng chung.

7. Thực hiện quản trị trường học, dân chủ, kỷ cương nền nếp, chất lượng và hiệu quả; phát huy hiệu quả việc nâng cao phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm của Hiệu trưởng đối với nhà trường và người đứng đầu các bộ phận, đoàn thể trong nhà trường. Quản lý, sử dụng khai thác phát huy tối đa cơ sở vật chất (CSVC), thiết bị dạy học chống lãng phí sau đầu tư; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở (THCS), đặc biệt quan tâm rà soát, thúc đẩy nâng cao chất lượng các tiêu chí³ trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục, chuẩn quốc gia (KĐCLGD-CQG). Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS.

8. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục, chủ động nhân rộng các tấm gương người tốt, việc tốt tiêu biểu gắn với phong trào thi đua “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; chủ động thông tin, truyền thông các chủ trương, chính sách của ngành và việc tổ chức triển khai các nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, của Quốc hội, Chính phủ, các Nghị quyết, chính sách của HĐND, chỉ đạo của UBND về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục gắn với các Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xây dựng nông thôn mới, Chương trình giảm

³ Nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông.

nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 với chủ đề năm học ***“Đoàn kết, kỉ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”***.

II. Nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường

1. Thực hiện tốt quyền tự chủ nhà trường trong xây dựng và triển khai thực hiện KHGD trên khung chương trình giảng dạy 35 tuần theo quy định.

2. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá, thực hiện thường xuyên và hiệu quả các phương pháp, hình thức, kĩ thuật dạy học tích cực, tăng cường đổi mới PPDH, và kiểm tra đánh giá theo phẩm chất năng lực học sinh. Thực hiện hiệu quả công tác ôn tập cho học sinh lớp 9 để nâng cao chất lượng tuyển sinh lớp 10 THPT. Khai thác hiệu quả các điều kiện dạy học GDTC nhằm đạt thành tích tốt tại HKPD các cấp. Bổ sung các điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trong năm học đối với khối 6,7,8 và đối với khối 9 trong năm tiếp theo.

3. Chú trọng lựa chọn, xây dựng các nội dung và đổi mới hình thức tổ chức hoạt động ngoại khóa để nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt nhằm đáp ứng mục tiêu phát triển 5 phẩm chất chủ yếu, 10 năng lực cốt lõi theo định hướng chương trình giáo dục phổ thông 2018.

III. Nhiệm vụ cụ thể

III.1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Thực hiện kế hoạch thời gian năm học:

- Ngày tựu trường: Ngày 29/8/2023.
- Ngày học chính thức (bắt đầu học kỳ I): Từ ngày 05/9/2023 (thứ Ba); Kết thúc học kỳ I: Ngày 13/01/2024 (thứ Bảy). Số tuần học và các hoạt động giáo dục: 18 tuần và có 05 ngày để tổ chức tổ chức các hoạt động ngoại khóa.
- Ngày bắt đầu học kỳ II: Ngày 15/01/2024 (thứ Hai); Kết thúc học kỳ II: Ngày 24/5/2024 (thứ Sáu). Số tuần học và các hoạt động giáo dục: 17 tuần
- Kết thúc năm học: Ngày 30/5/2024 (thứ Tư).

1.1. Xây dựng, thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường

a. Mục tiêu

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương và nhà trường. Xây dựng kế hoạch các hoạt động giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế để bảo đảm hoàn

thành chương trình năm học. Đối với các hoạt động giáo dục được tổ chức theo hình thức tham quan, cắm trại, câu lạc bộ, hoạt động phục vụ cộng đồng (gọi chung là hoạt động giáo dục), xây dựng kế hoạch thời gian thực hiện phù hợp với kế hoạch thời gian thực hiện chương trình các môn học và điều kiện cụ thể của nhà trường; tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

- Phát huy tính chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn và giáo viên trong việc thực hiện chương trình; khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện các phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường; bảo đảm tính dân chủ, thống nhất giữa các tổ chuyên môn và các tổ chức đoàn thể, phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Đối với các lớp thực hiện CT 2018 xây dựng kế hoạch các môn học tiếp tục thực hiện theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 và Công văn số 175/SGDĐT-GDTrH ngày 20/01/2021 hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường⁴. Đối với các lớp thực hiện CT 2006 xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, các cơ sở giáo dục thực hiện theo Công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh từ năm học 2020-2021, lưu ý tăng cường hỗ trợ các nội dung theo CT 2018⁵ để chuẩn bị kiến thức cho học sinh lớp 9 theo CT 2006 học lên lớp 10 theo CT 2018.

b. Chỉ tiêu

- Tổ chức xây dựng và ban hành kế hoạch thời gian thực hiện chương trình của từng môn học, các hoạt động giáo dục bắt buộc, nội dung giáo dục địa phương bảo đảm đủ tổng số tiết/năm học quy định trong chương trình. 100% các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc được xây dựng đảm bảo đủ số tiết theo quy định (Đối với lớp 6,7,8 thực hiện theo Chương trình GDPT 2018; Đối với lớp 9 thực hiện theo Chương trình GDPT 2006)

- Kế hoạch các hoạt động giáo dục không bắt buộc được xây dựng thời gian thực hiện phù hợp với kế hoạch thời gian thực hiện chương trình các môn học và điều kiện cụ thể của nhà trường; tạo môi trường cho học sinh được trải

⁴Kế hoạch theo Quyết định số 2346/QĐ-UBND ngày 11/8/2023.

⁵Theo Công văn 1002/PGD&ĐT ngày 31/8/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

nghiệm, vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn. Các hoạt động giáo dục không bắt buộc gồm:

+ Kế hoạch tổ chức các hoạt động các hoạt động trải nghiệm giáo dục kỹ năng sống trong nhà trường theo chủ điểm, được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và nhu cầu của học sinh.

Tổ chức 7 hoạt động trải nghiệm gồm: Trung thu nhớ Bác; Ngày Pháp luật nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Chúng em hát mừng thầy cô; Theo bước chân anh bộ đội cụ Hồ; Vui đón tết cổ truyền; Ngày hội “Tiến bước lên đoàn”; Ngày hội văn hóa đọc

+ Các hoạt động trải nghiệm Stem và nghiên cứu khoa học kỹ thuật.

+ Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục tăng cường, mở rộng: Dạy thêm học thêm (môn Tin học đối với khối 9; các bộ môn văn hóa); phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi; trải nghiệm kỹ năng sống.

- Số tiết học từng môn học đối với mỗi khối cụ thể:

TT	Môn học	Số tiết học từng môn của											
		Khối 6			Khối 7			Khối 8			Khối 9		
		HK I	HK II	CN	HK I	HK II	CN	HK I	HK II	CN	HK I	HK II	CN
1	Ngữ văn	72	68	140	72	68	140	72	68	140	90	85	175
2	Toán	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
3	Tiếng Anh	54	51	105	54	51	105	54	51	105	36	34	70
4	GDCD	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
5	Lịch sử										18	34	52
6	Địa lý										36	17	53
7	Vật lý										36	34	70
8	Sinh học										36	34	70
9	Hóa học										36	34	70
10	Công nghệ	18	17	35	18	17	35	27	25	52	18	17	35
11	Thể dục (GDTC)	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
12	Âm nhạc										18		18
13	Mỹ Thuật											17	17
14	Tự chọn										36	34	70
15	KHTN	72	68	140	72	68	140	72	68	140			
16	Nghệ thuật	36	34	70	36	34	70	36	34	70			
17	LS-ĐL	54	51	105	54	51	105	54	51	105			

- Số tiết học từng hoạt động giáo dục bắt buộc đối với mỗi khối cụ thể:

TT	Hoạt động	Số tiết của											
		Khối 6			Khối 7			Khối 8			Khối 9		
		HK I	HK II	CN	HK I	HK II	CN	HK I	HK II	CN	HK I	HK II	CN
1	TNHN	54	51	105	54	51	105	54	51	105			
2	GDHN										6	3	9
3	HĐTT										36	34	70
4	NGLL										9	9	18
5	GD STEM										11	7	18

- Nghi lễ chào cờ đầu tuần: Được bố trí vào đầu giờ thứ 2 hàng tuần. Hoạt động sinh hoạt lớp đối với khối 6,7,8: GVCN lớp tổ chức 1buổi/tuần phù hợp với tình hình của lớp.

- Các hoạt động giáo dục của nhà trường được tổ chức theo đúng khung thời gian quy định của ngành đảm bảo thực hiện đúng, đủ các hoạt động giáo dục bắt buộc và dành thời gian thích hợp thực hiện các hoạt động giáo dục không bắt buộc.

c. Biện pháp

- Tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường theo Thông tư số 32/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và các văn bản hướng dẫn hiện hành

- Căn cứ vào kế hoạch thời gian năm học do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định, Hiệu trưởng tổ chức xây dựng và ban hành kế hoạch thời gian thực hiện chương trình của từng môn học bắt buộc, môn học tự chọn, môn học lựa chọn, chuyên đề học tập lựa chọn, hoạt động giáo dục bắt buộc, nội dung giáo dục địa phương (gọi chung là môn học) bảo đảm tổng số tiết/năm học quy định trong chương trình. Chương trình mỗi môn học ở mỗi khối lớp được bố trí phù hợp trong cả năm học. Nhà trường chủ động bố trí thời gian thực hiện chương trình bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh, không bắt buộc phải dạy môn học ở tất cả các tuần, không bắt buộc phải chia đều số tiết/tuần để sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên, nhân viên của nhà trường (*KH giáo dục số 595/KH-THCSHD ngày 04/9/2023 của trường THCS Hưng Đạo*)

(1) Đối với các lớp thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018: Thực hiện dạy học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 và hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng

GD&ĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023⁶, Công văn số 2163/SGDDĐT-GDPT ngày 05/8/2022 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Thông tư số 13/2022/TT- BGDDĐT ngày 03/8/2022; xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, các cơ sở giáo dục thực hiện theo Công văn số 5512/BGDDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 và Công văn số 175/SGDDĐT-GDTrH ngày 20/01/2021 hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường⁷. Lãnh đạo⁸ nhà trường phát huy tính chủ động, linh hoạt và năng lực tự chủ sáng tạo của tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện CT 2018, trong đó quan tâm bố trí hợp lý đối với các môn học, hoạt động giáo dục mới với các nội dung sau:

** Đối với môn Khoa học tự nhiên*

Chương trình môn Khoa học tự nhiên bao gồm các chủ đề: Chất và sự biến đổi của chất, Vật sống, Năng lượng và sự biến đổi, Trái Đất và bầu trời. Các chủ đề được sắp xếp chủ yếu theo logic tuyến tính, có kết hợp ở mức độ nhất định với cấu trúc đồng tâm, đồng thời có một số chủ đề liên môn, tích hợp nhằm hình thành các nguyên lý, quy luật chung của thế giới tự nhiên. Căn cứ tình hình đội ngũ giáo viên của nhà trường, kế hoạch dạy học môn học được xây dựng theo trình tự logic sắp xếp các chủ đề của chương trình môn học. Phân công từng cá nhân giáo viên giảng dạy cả môn học đối với khối 6,7; phân công giáo viên giảng dạy từng lĩnh vực đối với khối 8.

Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì được thực hiện trong quá trình dạy học môn học theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học, bảo đảm tỉ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

** Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:*

Thực hiện theo Công văn số 1055/SGDDĐT-GDPT ngày 08/5/2023 của Sở GD&ĐT và Công văn số 675/PGD&ĐT ngày 13/5/2023 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cấp trung học trong Chương trình GDPT 2018.

Nhà trường quan tâm: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện

⁶ Công văn số 1090/SGDDĐT-GDPT ngày 22/4/2022 của Sở GD&ĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023; Công văn số 817/PGD&ĐT ngày 02/8/2022 của Phòng GD&ĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023.

⁷ Kế hoạch theo Quyết định số 2346/QĐ-UBND ngày 11/8/2023.

⁸ CBQL phải thực hiện dạy tối thiểu 50% định mức quy định để dạy chương trình GDPT 2018.

trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành).

Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo 105 tiết/năm, tổ chức thông qua 4 loại hình chủ yếu là sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động giáo dục theo chủ đề và sinh hoạt câu lạc bộ. Hoạt động này có sự tham gia, phối hợp, liên kết của nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường như: giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên môn học, cán bộ tư vấn tâm lý học đường, TPT Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, CBQL nhà trường, cha mẹ HS, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân trong xã hội. HĐTN, HN cho HS được tổ chức phong phú, đa dạng sẽ là môi trường, điều kiện thuận lợi giúp HS phát triển nhân cách một cách tốt nhất; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường, bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình;

** Đối với nội dung giáo dục địa phương:*

Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 3107/SGDDĐT-GDPT ngày 28/10/2022 của Sở GDĐT và Công văn số 1422/PGD&ĐT ngày 04/12/2022 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn dạy học nội dung giáo dục địa phương cấp trung học theo Chương trình GDPT 2018:

+ Nội dung giáo dục của địa phương bao gồm những vấn đề cơ bản về văn hoá, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp,... của địa phương. Căn cứ vào nội dung giáo dục của địa phương, nhà trường phân công giáo viên dạy học các chủ đề phù hợp với năng lực của giáo viên.

+ Kế hoạch dạy học Nội dung giáo dục của địa phương được xây dựng theo từng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường và kế hoạch dạy học các môn học có liên quan, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương.

+ Giáo viên dạy học chủ đề nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các chủ đề đã dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

** Đối với Môn Lịch sử và Địa lí*

Chương trình môn Lịch sử và Địa lí bao gồm phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, mỗi phân môn được thiết kế theo mạch nội dung riêng, trong đó nhiều nội dung dạy học liên quan được bố trí gần nhau để hỗ trợ nhau; nội dung

Lịch sử tích hợp trong những phần phù hợp của nội dung Địa lí và nội dung Địa lí tích hợp trong những phần phù hợp của nội dung Lịch sử. Căn cứ tình hình đội ngũ giáo viên của nhà trường, kế hoạch dạy học môn học được xây dựng theo từng phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, các phân môn được bố trí dạy học đồng thời trong từng học kì.

Đối với các chủ đề chung, phân công giáo viên có năng lực chuyên môn phù hợp để dạy học chủ đề chung.

Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học theo từng phân môn. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng bao gồm nội dung phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí theo tỉ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học của mỗi phân môn và chủ đề chung đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Giáo viên được phân công dạy học chủ đề chung, chịu trách nhiệm việc kiểm tra, đánh giá chủ đề chung (gồm đánh giá thường xuyên và định kì).

** Đối với môn Nghệ thuật*

Chương trình môn Nghệ thuật gồm 02 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật. Việc tổ chức dạy học bố trí dạy học đồng thời các nội dung bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kỳ.

Việc kiểm tra, đánh giá: Mỗi nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, sản phẩm học tập hoặc dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm hai nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá mức Đạt khi cả hai nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

(2) Đối với các lớp thực hiện theo Chương trình GDPT 2006

Tiếp tục thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông. Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học thực hiện theo Công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh từ năm học 2020-2021.

Việc tăng cường hỗ trợ các nội dung theo CT 2018 để chuẩn bị kiến thức cho học sinh lớp 9 theo CT 2006 học lên lớp 10 theo CT 2018 thực hiện theo công văn số 1002/PGD&ĐT ngày 31/8/2021 của Phòng GD&ĐT thị xã về việc thực hiện Kết luận Hội nghị tập huấn bồi dưỡng CTGDPT hiện hành và đánh giá kết quả giáo dục theo chương trình GDPT mới - cấp THCS. 100% các môn học lớp 9 được tích hợp hỗ trợ các nội dung theo chương trình GDPT 2018.

Quan tâm bố trí hợp lý đối với các môn học, hoạt động giáo dục với các nội dung sau:

* *Môn tự chọn*: Nhà trường thực hiện dạy môn tự chọn đảm bảo phù hợp với điều kiện về đội ngũ và CSVC nhà trường: 100% học sinh khối 9 được học tự chọn trong chương trình chính khóa các chủ đề bám sát thuộc môn Toán, bảo đảm đủ thời lượng dạy học tự chọn là 2 tiết/tuần theo quy định. Kế hoạch dạy tự chọn được xây dựng cụ thể, bố trí các tiết dạy tự chọn trên thời khóa biểu chính khóa và thực hiện ghi chép đầy đủ trong sổ ghi đầu bài của lớp.

* *Đối với môn Tin học*: Nhà trường tổ chức cho học sinh khối 9 đăng ký học tự nguyện ngoài giờ chính khóa theo CT GDPT 2006 theo hướng dẫn tại Công văn 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 11/9/2019 về việc hướng dẫn dạy môn Tin học trong các trường phổ thông từ năm học 2019-2020; tăng cường các nội dung bổ trợ theo CT GDPT 2018 để chuẩn bị cho học sinh học môn này ở cấp THPT, vận hành, khai thác phát huy tối đa công suất và hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT).

* *Đối với Hoạt động giáo dục hướng nghiệp*

Giúp học sinh nâng cao hiểu biết về các ngành nghề, hiểu được ý nghĩa và tầm quan trọng của việc lựa chọn nghề nghiệp tương lai; nắm được thông tin cơ bản về tình hình phát triển kinh tế xã hội của đất nước nói chung và của địa phương nói riêng; có được một số thông tin về thế giới nghề nghiệp, về thị trường lao động, về hệ thống giáo dục nghề nghiệp. Phát hiện và bồi dưỡng phẩm chất, nhân cách nghề nghiệp cho học sinh, giúp các em biết được khả năng của mình, hiểu yêu cầu của nghề. Giúp các em chọn đúng ngành nghề phù hợp với sở trường, năng lực của mình, điều kiện của gia đình và nhu cầu nhân lực của xã hội. Giúp cho học sinh điều chỉnh động cơ chọn nghề, trên cơ sở đó các em định hướng đi vào lĩnh vực sản xuất mà xã hội đang có nhu cầu năng lực. Có thái độ đúng đắn trước những vấn đề của cuộc sống, biết phân biệt, đánh giá để tự điều chỉnh và hoàn thiện bản thân mình và người khác, hướng tới mục tiêu: chân, thiện, mỹ.

Lồng ghép thực hiện nội dung giáo dục hướng nghiệp cho học sinh thông qua dạy học các môn văn hóa và các hoạt động giáo dục. Làm tốt công tác tư vấn cho học sinh tốt nghiệp THCS lựa chọn trường THPT và lựa chọn học nghề phù hợp với năng lực.

Thời lượng thực hiện nội dung hoạt động GDHN là 9 tiết/năm học, được tính giờ dạy tiêu chuẩn. Kế hoạch tổ chức hoạt động GDHN trong năm học theo chủ đề, thời lượng 3 chủ đề/tháng, nhà trường tổ chức hoạt động theo lớp.

* *Hoạt động giáo dục tập thể gồm:*

+ Hoạt động tập thể dưới cờ: 1 tiết/tuần

Thực hiện các hoạt động trải nghiệm (hướng vào bản thân, hướng đến xã hội, hướng đến tự nhiên) được xây dựng nội dung giáo dục cụ thể và được thực hiện nghiêm túc.

Thực hiện giáo dục truyền thống, giáo dục đạo đức, tuyên truyền pháp luật, giáo dục kỹ năng thực hành xã hội và kỹ năng sống, hoạt động giáo dục hướng nghiệp hoặc nội dung sinh hoạt ngoại khóa của các tổ bộ môn. Hình thức triển khai các nội dung phải đa dạng, thu hút được sự quan tâm của học sinh và thể hiện được vai trò chủ động của học sinh.

Tiết hoạt động tập thể dưới cờ được thực hiện ở tiết 1 sáng thứ Hai, được sắp xếp cố định trong thời khóa biểu của nhà trường hoặc có thể điều chỉnh cho phù hợp.

+ Hoạt động sinh hoạt lớp: 1 tiết/tuần

Là dạng hoạt động giáo dục tập thể theo chủ đề, là một hình thức tổ chức tự quản cho HS và là một trong những biện pháp cơ bản góp phần xây dựng tập thể học sinh đoàn kết. Thông qua các giờ sinh hoạt lớp tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

Giáo viên chủ nhiệm phải có kế hoạch giáo dục cụ thể trong tiết sinh hoạt lớp. Đa dạng hoá về nội dung và hình thức tổ chức tiết sinh hoạt lớp; Thu hút tối đa sự tham gia của mọi HS dưới sự hướng dẫn, giúp đỡ, cổ vũ của GV nhằm tăng cường vai trò tự quản của học sinh; Tăng cường những nội dung sinh hoạt có liên quan đến các công việc chung của lớp, phù hợp với nhu cầu và sở thích của học sinh. Đảm bảo giao lưu dưới hình thức đối thoại, hình thức tổ chức tiết sinh hoạt lớp linh hoạt, sáng tạo.

1.2. Thực hiện các hoạt động giáo dục đạo đức, pháp luật; giáo dục kỹ năng sống và giáo dục thể chất

a. Mục tiêu

Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho HS; chú trọng xây dựng văn hóa học đường; triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường; phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, phòng chống ma túy, bảo đảm an toàn trường học; xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong công tác giáo dục cho HS. Thực hiện các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp góp phần giáo dục học sinh ý thức chấp hành pháp luật, tinh thần trách nhiệm với bản thân, với cộng đồng, khát vọng vươn lên; rèn luyện và vận dụng các kỹ năng cơ bản để giải quyết tốt các nhiệm vụ trong học tập và cuộc sống.

Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao (GDTC, HĐTT) trong chương trình môn học và hoạt động giáo dục; thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp góp phần hoàn thành các chỉ tiêu của Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025. Đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học Giáo dục thể chất thuộc chương trình Giáo dục phổ thông 2018 chuẩn bị tốt lực lượng tham gia HKPD thị xã Đông Triều lần thứ XI, năm 2023-

2024. Tăng cường công tác xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống dịch bệnh, đuổi nước cho học sinh.

b. Chỉ tiêu

- 100% học sinh được tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng; được giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông; được giáo dục kiến thức, kỹ năng về PCCC và CNCH; được trang bị các kiến thức, kỹ năng về phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước....

- Tổ chức thực hiện hiệu quả chương trình môn học Giáo dục thể chất (GDTC) theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và Chương trình Giáo dục phổ thông 2006 (đối với lớp 9). Tổ chức hiệu quả, thiết thực ít nhất 01 câu lạc bộ thể thao cho học sinh tạo cơ hội cho học sinh tích cực, chủ động tham gia rèn luyện sức khỏe, phát triển thể chất.

- Tổ chức Hội khỏe phù đồng cấp trường; thành lập đội tuyển tập luyện và thi đấu các môn thể thao trong chương trình Hội khỏe Phù Đồng cấp trường nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển toàn diện học sinh; Phấn đấu tham gia đủ các môn tại HKPD cấp thị xã, 50% các môn thi có học sinh đạt giải.

c. Biện pháp thực hiện

(1) Về giáo dục đạo đức, pháp luật; giáo dục kỹ năng sống

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục về giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục tăng trưởng xanh trên cơ sở khai thác hiệu quả Sách trắng tỉnh Quảng Ninh; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định. Với một số hoạt động cụ thể:

- Thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị "Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; Kế hoạch số 553/KH-PGD&ĐT ngày 21/04/2023 về thực hiện học tập và làm theo tư tưởng,

đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2023; trong đó đẩy mạnh tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho học sinh về nội dung và giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với xây dựng thị xã Đông Triều và trở thành địa phương kiểu mẫu, giàu đẹp, văn minh, hiện đại qua đó góp phần vào thành tích chung hướng tới kỷ niệm 60 năm ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh (30/10/1963 - 20/10/2023).

- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống cho học sinh về lịch sử, truyền thống hào hùng, tiềm lực, vị thế và uy tín của tỉnh Quảng Ninh qua 60 năm xây dựng và phát triển. Tiếp tục tham gia cuộc thi tìm hiểu ***“Quảng Ninh 60 năm xây dựng và phát triển”*** với hình thức trắc nghiệm trên mạng internet.

- Tiếp tục triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch số 250/KH-UBND ngày 24/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về thực hiện chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030”;

- Chú trọng tuyên truyền, giáo dục cho học sinh về chủ quyền biên giới quốc gia và tình hình biển, đảo, về lịch sử địa phương bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng như nói chuyện truyền thống nhân các dịp kỷ niệm, ngày lễ lớn của dân tộc, lồng ghép giảng dạy trong các giờ ngoại khóa, các môn học Lịch sử, Giáo dục công dân... từ đó vun đắp lên truyền thống yêu quê hương đất nước, giúp các em học sinh nhận thức được ý nghĩa và tầm quan trọng của biển, đảo trong sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và ý thức, trách nhiệm trong việc bảo vệ chủ quyền biển đảo của Tổ quốc.

- Đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo; tăng cường kỹ năng thực hành; chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học. Thành lập các câu lạc bộ tài năng, câu lạc bộ rèn luyện đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; câu lạc bộ ngoại ngữ; tổ chức và khuyến khích học sinh tham gia các diễn đàn, tọa đàm nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực; tạo môi trường, điều kiện thuận lợi cho học sinh vận dụng kiến thức, kỹ năng đã được học.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao kiến thức, kỹ năng cho học sinh chấp hành nghiêm các quy tắc an toàn khi tham gia giao thông; tuyên truyền Luật giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy; Tích cực triển khai hiệu quả các cuộc thi tìm hiểu về Luật giao thông do Bộ GDĐT, Sở GDĐT phối hợp phát động tổ chức; Tiếp tục duy trì các mô hình đảm bảo an toàn giao thông trong các trường học. Thực hiện phối hợp chặt chẽ giữa Gia đình - Nhà trường - Xã hội trong quản lý, giáo dục ý thức chấp hành luật giao thông cho học sinh đặc biệt chú trọng bảo đảm trật tự ATGT khu vực cổng trường học.

- Xây dựng kế hoạch phối hợp với công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển giáo dục Maxx Việt Nam tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa cho học sinh theo thông tư 04/2014/TT-BGD&ĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT, Công văn số 2455/SGDĐT-GDTPMN ngày 31/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc hướng dẫn thực hiện Đề án “Tăng cường kỹ năng giao tiếp ngoại ngữ có sự tham gia của người nước ngoài” và Đề án “Tăng cường giáo dục Kỹ năng sống” trong các nhà trường từ năm học 2022 - 2023 và 971/PGD&ĐT ngày 31/8/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo trên cơ sở nhu cầu tự nguyện tham gia của học sinh có sự đồng ý của Cha mẹ học sinh. (Có KH cụ thể và triển khai khi được phê duyệt)

(2) Về giáo dục thể chất, thể thao

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc CT GDPT 2018. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh (Đối với lớp 6, 7, 8, thực hiện theo CT 2018; đối với lớp 9, tiếp tục thực hiện CT 2006).

- Xây dựng kế hoạch, sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học hiện có tại đơn vị; bố trí tối đa giáo viên chuyên trách, đạt chuẩn theo Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT dạy học môn Giáo dục thể chất. Thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc trong giảng dạy và tập luyện thể dục, thể thao; không bố trí 02 tiết GDTC (Thể dục) trong cùng một ngày. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Thông tư số 48/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy định hoạt động thể dục, thể thao trong nhà trường; Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 02/3/2022 của UBND tỉnh về việc tiếp tục thực hiện Đề án “Tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh”; lồng ghép dạy bơi, dạy kỹ năng an toàn trong môi trường nước và phòng, chống đuối nước cho học sinh theo Kế hoạch số 1856/KH-SGDĐT ngày 17/7/2023 của Sở GD&ĐT⁹; đẩy mạnh các hoạt động thể thao trong học sinh gắn kết với nội dung môn học Giáo dục thể chất thuộc CT 2018; đẩy mạnh phong trào học tập và thi đấu các môn thể thao trong chương trình Hội khỏe Phù Đổng theo Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày

⁹Kế hoạch số 1856/KH-SGDĐT ngày 17/7/2023 của Sở GD&ĐT về triển khai Thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TU ngày 29/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống tai nạn thương tích và đuối nước; quản lý, giáo dục thanh thiếu nhi, học sinh trong dịp hè trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

09/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh và Kế hoạch số 229/KH-UBND ngày 18/8/2023 của UBND thị xã¹⁰; duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ và các hoạt động thể thao trong trường học nhằm phát triển thể chất toàn diện cho học sinh. Một số hoạt động trọng tâm:

- Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và cách kiểm tra đánh giá, tạo hứng thú, yêu thích môn học, không gây áp lực cho học sinh; tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá thể lực học sinh theo Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ GDĐT.

- Đa dạng hóa các hình thức vận động, khuyến khích học sinh tích cực, chủ động tham gia rèn luyện sức khỏe, phát triển thể chất; dạy các bài tập phát triển kỹ năng tự vệ, kỹ năng an toàn cho học sinh; đổi mới nội dung, hình thức tổ chức các hoạt động tập thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ bằng các hoạt động phù hợp để thu hút học sinh và giáo viên tham gia (*bài thể dục nhịp điệu, nhảy dân vũ, nhảy flasmob, các bài võ nhạc...*) nhằm phát triển thể chất toàn diện cho học sinh.

- Sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, sân bãi, trang thiết bị dành cho GDTC, hoạt động thể thao trong nhà trường; phối hợp với cơ quan quản lý về thể thao tại địa phương trong việc hỗ trợ sử dụng các công trình thể thao trên địa bàn cho học sinh được tập luyện thi đấu thể thao.

- Tổ chức tập luyện và thi đấu các môn thể thao trong chương trình Hội khỏe Phù Đổng cấp trường nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển toàn diện học sinh; thành lập đội tuyển thể thao tham gia các giải thi đấu thể thao tại cấp thị xã và cấp tỉnh theo kế hoạch. Tạo điều kiện cho học sinh tham gia tập luyện khi được lựa chọn vào đội tuyển các hoạt động thể cấp thị xã, cấp tỉnh.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Công văn số 949/PGD&ĐT ngày 21/6/2023, Công văn số 1238/PGD&ĐT ngày 04/8/2023 của Phòng GD&ĐT về việc tiếp tục tăng cường công tác phòng, chống đuối nước cho học sinh. Trong đó tập trung triển khai hiệu quả các nhiệm vụ: (1) Khảo sát, **thống kê chuẩn xác** số học sinh biết bơi, chưa biết bơi ngay từ đầu năm học để xây dựng kế hoạch tuyên truyền, dạy bơi, cứu đuối cho học sinh, đảm bảo tỉ lệ học sinh biết bơi vào cuối năm học cao hơn năm trước ít nhất 5%; dành **ít nhất thời gian 02 tiết học** (dịp đầu năm học) để trang bị về kiến thức, kỹ năng bơi an toàn cho học sinh trong môi trường nước, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho 100% học sinh tại đơn vị; (2) Đẩy mạnh phong trào dạy bơi, học bơi, rèn luyện kỹ năng bơi an toàn

¹⁰ Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 9/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc tổ chức tổ chức Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Quảng Ninh lần thứ XI, năm 2023-2024 và tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp khu vực và cấp toàn quốc lần thứ X, năm 2024; Kế hoạch số 229/KH-UBND ngày 18/8/2023 của UBND thị xã Đông Triều về việc tổ chức tổ chức Hội khỏe Phù Đổng thị xã Đông Triều lần thứ XI, năm 2023-2024 và chuẩn bị lực lượng tham gia Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Quảng Ninh lần thứ XI, năm 2023-2024.

cho học sinh trong và ngoài trường học; (3) Tiếp tục triển khai hiệu quả bộ tài liệu phòng, tránh đuối nước học sinh¹¹;

- Lồng ghép nội dung dạy bơi an toàn, an toàn trong môi trường nước, phòng chống tai nạn đuối nước học sinh trong các hoạt động giáo dục, các giờ học GDTC; tổ chức các buổi sinh hoạt tuyên truyền về bơi an toàn, phòng chống tai nạn đuối nước và giải pháp phòng, ngừa đuối nước; chủ động hướng dẫn cho học sinh kiến thức, kỹ năng phòng, tránh tai nạn thương tích, đuối nước, hình thành cho học sinh ý thức, thói quen biết chủ động bảo vệ an toàn cho bản thân mọi lúc, mọi nơi. Giao trách nhiệm cho giáo viên hằng ngày dành thời gian để quán triệt, nhắc nhở, hướng dẫn học sinh các quy định an toàn từ nhà đến trường và từ trường về nhà. Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình, chính quyền địa phương triển khai các giải pháp nhằm đảm bảo an toàn cho học sinh trước, trong và sau các dịp nghỉ lễ, nghỉ hè nhằm đảm bảo an toàn cho học sinh.

- Triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác phòng, chống dịch bệnh; chủ động xây dựng phương án, kịch bản phòng chống dịch trong năm học mới 2023 - 2024¹² (đặc biệt đối với dịch bệnh COVID-19, Sốt xuất huyết, tay chân miệng, Sởi, Rubella, Cúm A, Đậu mùa khỉ,...) và các bệnh không lây nhiễm trong trường học. Phối hợp chặt chẽ trạm y tế phường để tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe học sinh, trẻ em. Triển khai hiệu quả các nội dung, tài liệu hướng dẫn chăm sóc mắt và nha học đường.

2. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM trong nhà trường

a. Mục tiêu

Tiếp tục nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vị trí, vai trò và ý nghĩa của giáo dục STEM trong trường trung học; thống nhất nội dung, phương pháp và các hình thức tổ chức thực hiện giáo dục STEM trong nhà trường; Tăng cường áp dụng giáo dục STEM nhằm góp phần thực hiện mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018;

Triển khai giáo dục STEM bảo đảm chất lượng, hiệu quả không hình thức, gây quá tải đối với giáo viên và học sinh.

b. Chỉ tiêu

- 100% các môn học thuộc lĩnh vực KHTN thực hiện dạy bài học STEM; xây dựng và triển khai thực hiện tối thiểu 04 nội dung thông qua các bài học.

- Hoạt động trải nghiệm STEM được lựa chọn phải gắn với việc thực hiện mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông, tạo hứng thú và động lực học tập

¹¹ Quyết định số 4704/QĐ-BGDĐT ngày 20/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành bộ tài liệu phòng, tránh đuối nước học sinh.

¹² Công văn số 2265/UBND-VHXXH ngày 19/8/2023 về việc triển khai chủ động phòng chống dịch; Công văn số 1967/UBND-VHXXH ngày 24/7/2023 về việc tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh do muỗi truyền.

nhằm phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh. 100% học sinh khối 9 được tự nguyện tham gia các hoạt động trải nghiệm STEM trong kế hoạch các hoạt động giáo dục bắt buộc của nhà trường dưới hình thức Câu lạc bộ với 4 chủ đề: Thiết kế và chế tạo con diều (4 tiết); Lá phổi điều kỳ (4 tiết); Chế tạo phao bơi (3 tiết); Giác kế (3 tiết); Pha chế nước muối sinh lý (4 tiết);

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm Stem trong kế hoạch các hoạt động giáo dục không bắt buộc để học sinh lựa chọn tham gia với 4 chủ đề: Bẫy chuột an toàn (4 tiết); Trồng rau mầm an toàn (3 tiết); Cầu bập bênh thăng bằng (3 tiết); Làm sữa chua (4 tiết);

- Về đề tài/dự án nghiên cứu khoa học, kỹ thuật: Học sinh tham gia học tập trên cơ sở tự nguyện, có năng lực, sở thích và hứng thú với các hoạt động tìm tòi, khám phá khoa học, kỹ thuật giải quyết các vấn đề thực tiễn; Phấn đấu có ít nhất 1 sản phẩm dự thi cấp thị xã.

- Tổ chức hoạt động quan: Thi các sản phẩm sáng tạo, thi làm đồ dùng, thiết bị dạy học.

c. Biện pháp thực hiện

- Tiếp tục thực hiện Công văn số 2284/SGDDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học từ năm học 2020-2021, giáo viên thực hiện tích hợp các nội dung giáo dục STEM trong các môn học phù hợp với đặc điểm bộ môn và khả năng đáp ứng của đội ngũ giáo viên; nhà trường quan tâm lồng ghép các hoạt động trải nghiệm STEM với hoạt động trải nghiệm nội môn, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Tổ chức các cuộc thi và hoạt động liên quan như: Thi các sản phẩm sáng tạo, thi làm đồ dùng, thiết bị dạy học. Thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường, xây dựng và triển khai thực hiện tối thiểu 04 nội dung thông qua các bài học.

- Dành nguồn kinh phí thích hợp để tổ chức các hoạt động giáo dục STEM. Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng, năng lực thực hiện giáo dục STEM.

- Chuẩn bị các điều kiện tham gia “Ngày hội STEM và Chuyển đổi số trong dạy học và quản lý” do Sở GDĐT dự kiến tổ chức vào Quý II/2024.

3. Tổ chức dạy và học các môn ngoại ngữ

a. Mục tiêu

Thực hiện nghiêm quy định tổ chức dạy và học ngoại ngữ theo kế hoạch giáo dục của nhà trường, đồng thời tạo sân chơi trí tuệ bổ ích và thân thiện nhằm phát triển năng lực học sinh phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và chương trình giáo dục nhằm tạo môi trường sử dụng tiếng Anh cho học sinh.

b. Chỉ tiêu

Đối với lớp 6, 7, 8 thực hiện chương trình Tiếng Anh 10 năm ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT; đối với lớp 9 tiếp tục thực hiện chương trình Tiếng Anh 7 năm ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT.

c. Biện pháp thực hiện

Tổ chuyên môn tăng cường công tác bồi dưỡng đội ngũ để nâng cao năng lực chuyên môn, phương pháp giảng dạy, nghiệp vụ sư phạm, trình độ tiếng Anh, sử dụng có hiệu quả phòng học bộ môn, thiết bị dạy học, ứng dụng CNTT để nâng cao chất lượng giảng dạy bộ môn. Tích cực bồi dưỡng đội ngũ thông qua hoạt động giao lưu, tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học trong tổ. Trong quá trình giảng dạy, giáo viên tích cực sử dụng ngôn ngữ lớp học bằng tiếng Anh, sử dụng có hiệu quả các phương tiện hỗ trợ dạy học, các thiết bị nghe nhìn phục vụ việc rèn luyện kỹ năng trong giờ học ngoại ngữ.

Tiếp tục xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ, duy trì hiệu quả các Câu lạc bộ nói tiếng Anh; tổ chức giao lưu ngoại khóa tiếng Anh, hoạt động trải nghiệm tiếng Anh, giao lưu văn hóa cho giáo viên, học sinh: Olympic tiếng anh học sinh, sinh viên năm 2023, ngày hội Tiếng Anh - English Festival dành cho học sinh trung học cơ sở, năm 2023. Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các sân chơi các hội thi tiếng Anh trực tuyến.

Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025”¹³

Phát huy hiệu quả thiết bị tiên tiến, phòng học thông minh, phòng học ngoại ngữ hỗ trợ dạy học ngoại ngữ đã được trang cấp.

Trong năm học 2023-2024, nhà trường không tổ chức dạy Ngoại ngữ 2.

4. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục học sinh khuyết tật

4.1. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a. Mục tiêu:

Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh

b. Chỉ tiêu: 100% các môn học bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học

c. Biện pháp thực hiện

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu,

¹³ Kế hoạch số 1225/KH-SGDĐT ngày 22/5/2023 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2023 Đề án “Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023 - 2025”;

nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành chuỗi các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh. Lưu ý:

+ *Đối với môn Lịch sử (Lịch sử và Địa lý)*: Tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau, kênh hình để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; thực hiện dạy học tại di tích đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh. Khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên trên hệ thống GIS - Giới thiệu lịch sử, địa lý địa phương - tại địa chỉ <https://lichsu.dongtrieu.edu.vn> và Trung tâm dữ liệu bài giảng điện tử <https://e-learning.dongtrieu.edu.vn> để hỗ trợ dạy học giáo dục địa phương.

+ *Đối với môn Toán học*: Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, sử dụng các phương pháp dạy học tích cực để tổ chức hoạt động dạy học; cụ thể hóa nội dung kiến thức học sinh thông qua các nhiệm vụ học tập cụ thể, đảm bảo “rõ ràng, dễ làm”. Khuyến khích sử dụng phương pháp lớp học đảo ngược, hình thức dạy học kết hợp. Chú trọng khâu kiểm tra, đánh giá trong mỗi giờ học; đảm bảo đo lường đúng hiệu quả học tập của học sinh và điều chỉnh phương pháp dạy học phù hợp; tăng cường lồng ghép các nội dung giảng dạy toán học có ứng dụng thực tiễn trong đời sống.

+ *Đối với môn Ngữ văn*: Thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông; hướng dẫn triển khai của Sở GDĐT tại Công văn số 2447/SGDĐT-GDPT ngày 30/8/2022 và hướng dẫn triển khai của Phòng GD&ĐT tại Công văn số 1025/PGD&ĐT ngày 13/9/2022.

+ *Đối với các môn ngoại ngữ*: Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tăng cường rèn luyện kỹ năng (Nghe, Nói, Đọc, Viết), phát triển khả năng theo hướng tích cực hóa hoạt động của người học; khuyến khích giáo viên áp dụng mô hình dạy học theo các hoạt động giao tiếp, lấy hoạt động giao tiếp vừa là mục đích vừa là phương tiện dạy học; tạo điều kiện để học sinh thực hành giao tiếp bằng Tiếng Anh; đa dạng hóa các hình thức dạy học, các hoạt động ngoại khóa để nâng cao kỹ năng giao tiếp cho giáo viên và học sinh.

+ *Đối với các môn học khác*: Tăng cường khai thác tư liệu, tài liệu, học liệu số, thiết bị dạy học, thực hành theo đặc thù bộ môn; xác định nội dung cốt lõi, yêu cầu cần đạt để tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo kiến thức cơ bản, rèn

luyện kỹ năng tự học, khai thác tài liệu theo từng môn học. Tăng dần yêu cầu vận dụng kiến thức đối với các đối tượng học sinh; kiểm tra, đánh giá phù hợp để thúc đẩy và nâng cao chất lượng dạy và học. Khai thác có hiệu quả Trung tâm dữ liệu bài giảng điện tử <https://e-learning.dongtrieu.edu.vn> để hỗ trợ dạy học.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình¹⁴, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường. Tiếp tục thực hiện xây dựng ngân hàng câu hỏi của các môn học, học liệu số, video bài giảng phục vụ hoạt động dạy và học tại đơn vị và bổ sung vào kho dữ liệu dùng chung của ngành theo hướng dẫn tại Công văn số 2443/SGDĐT-GDPT ngày 31/8/2021 của Sở GDĐT; tích cực khai thác video các bài giảng dùng chung trong danh sách video các bài học của các môn từ lớp 1 đến lớp 12 tại địa chỉ <https://bit.ly/dsvideobaigiang>, TT dữ liệu bài giảng điện tử của ngành GD thị xã: <https://e-learning.dongtrieu.edu.vn>. Hoàn thành các chỉ tiêu chuyển đổi số trong dạy và học theo chỉ đạo của Sở GDĐT tại Kế hoạch số 1027/KH-SGDĐT ngày 05/05/2023, cụ thể: **(1)** có kế hoạch, quy chế tổ chức dạy học trực tuyến, trong đó tỉ trọng nội dung chương trình được triển khai dưới hình thức trực tuyến đạt trên 2,0%; có nội dung chuyển đổi số được lồng ghép, tích hợp trong chương trình giảng dạy của nhà trường và sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến; **(2)** triển khai hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS) theo chỉ đạo của ngành; có ít nhất 5% số lượng bài học/môn học, chương trình giáo dục có học liệu được số hóa; Tiếp tục khai thác, vận hành, sử dụng và phát huy tối đa công suất, hiệu quả hạ tầng CNTT của đơn vị, đặc biệt: hệ thống phòng học ngoại ngữ, tin học; môi trường mạng, các nền tảng trực tuyến, truyền hình; hệ thống camera, các trung tâm điều hành; hệ thống email miền @dongtrieu.edu.vn; cổng thông tin của đơn

¹⁴ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch số 496/KH-SGDĐT ngày 22/02/2022 của Sở GDĐT Chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Kế hoạch số 1027/KH-SGDĐT ngày 05/5/2023 kế hoạch chuyển đổi số ngành giáo dục năm 2023.

vị, cổng thông tin của ngành dongtrieu.edu.vn và các phân hệ: tuyển sinh đầu cấp, Trung tâm dữ liệu bài giảng điện tử; cổng thông tin lịch sử địa phương, lịch công tác,... hệ thống sổ sách, hồ sơ điện tử. Tiếp tục tổ chức soạn, cập nhật và duyệt kế hoạch bài dạy (giáo án) trên hệ thống online của ngành tại địa chỉ <http://e-learning.dongtrieu.edu.vn>.

4. 2. Công tác giáo dục hòa nhập

a. Mục tiêu:

Giúp trẻ khuyết tật được hưởng quyền học tập bình đẳng như những người học khác, giúp các em có kiến thức THCS cơ bản để có thể học tiếp lớp học, cấp học trên. Hướng dẫn và tạo điều kiện cho trẻ giao tiếp với bạn bè, thầy cô tạo cơ hội phát triển năng lực bản thân góp phần tạo bầu không khí thân thiện trong nhà trường. Hướng dẫn học sinh biết ứng xử với những sự việc xung quanh mình, học tập, vui chơi lành mạnh, từng bước hình thành sự tự tin của trẻ trước bạn bè, tập thể và cộng đồng.

Phối hợp chặt chẽ với gia đình, các tổ chức xã hội và các lực lượng cộng đồng để chăm sóc, giáo dục cho trẻ khuyết tật.

b. Chỉ tiêu:

- Học sinh khuyết tật đi học đầy đủ, hoà nhập với học sinh trong lớp để học tập, được tham gia các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường phù hợp với năng lực của cá nhân, được tạo điều kiện để rèn luyện bản thân.

- 100% học sinh khuyết tật được quan tâm giáo dục, đánh giá xếp loại phù hợp với khả năng của cá nhân.

c. Biện pháp thực hiện

- Cử cán bộ, giáo viên tham gia lớp tập huấn do ngành tổ chức về các nội dung về đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh giáo dục hòa nhập và tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Trên cơ sở các nội dung đã được tập huấn, triển khai thực hiện phù hợp với đặc điểm từng đối tượng học sinh.

- Căn cứ vào thực tế dạng dạng khuyết tật và khả năng của học sinh: 05 học sinh khuyết tật giáo viên chủ nhiệm và giáo viên giảng dạy thực hiện đánh giá học sinh khuyết tật theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và sự tiến bộ của học sinh là chính. Nội dung giáo dục đối với học sinh khuyết tật được cụ thể hóa trong kế hoạch giáo dục của nhà trường, của tổ chuyên môn, của giáo viên.

Học sinh khuyết tật có khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục THCS được đánh giá, xếp loại theo các quy định như đối với học sinh bình thường nhưng có giảm nhẹ yêu cầu về kết quả học tập. Học sinh khuyết tật không đủ khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục THCS được đánh giá dựa trên sự nỗ lực, tiến bộ của học sinh và không xếp loại đối tượng này.

Nhà trường đảm bảo quyền lợi cho GVCN và GV giảng dạy các lớp có học sinh khuyết tật được hưởng chế độ hỗ trợ theo quy định.

Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý, giáo dục học sinh khuyết tật và báo cáo về giáo dục hòa nhập về phòng GD&ĐT theo quy định.

5. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

a. Mục tiêu:

Đánh giá đúng thực trạng để định hướng điều chỉnh hoạt động của học sinh, tạo cơ hội cho học sinh phát triển kỹ năng tự đánh giá, giúp học sinh nhận ra sự tiến bộ của mình, khuyến khích động viên việc học tập.

Giúp cho giáo viên có cơ sở thực tế để nhận ra những điểm mạnh và điểm yếu của mình, tự hoàn thiện hoạt động dạy, phấn đấu không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học.

Đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của Chương trình GDPT hiện hành;

b. Chỉ tiêu

- Thực hiện đánh giá đảm bảo thực chất, khách quan, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 2272/SGDĐT-GDPT ngày 21/8/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra đánh giá học sinh THCS, THPT từ năm học 2023-2024 và các CV hướng dẫn đánh giá, xếp loại học sinh THCS theo quy định của Bộ GDĐT:

+ Các môn học và hoạt động giáo dục lớp 9 đánh giá theo thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 và thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT

+ Các môn học và hoạt động giáo dục lớp 6,7,8 đánh giá theo thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT

- Các bài kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra cuối kỳ thực hiện đề chung trong toàn khối và tổ chức theo lịch chung của toàn trường. Kiểm tra giữa kỳ I: Tuần 9; Kiểm tra cuối kỳ I: Tuần 17; Kiểm tra giữa kỳ II: Tuần 26; Kiểm tra cuối kỳ II đối với khối 9: Tuần 33; Kiểm tra cuối kỳ II đối với khối 6,7,8: Tuần 34.

c. Biện pháp

- Phó hiệu trưởng chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình các môn học; phê duyệt kế hoạch kiểm tra đánh giá của tổ/nhóm chuyên môn; ban hành kế hoạch kiểm tra đánh giá của nhà trường nhằm đảm bảo tính thống nhất trong toàn trường và các tổ/nhóm chuyên môn

- Mỗi giáo viên xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học và hoạt động giáo dục của nhà trường. Không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT; không kiểm tra, đánh giá học sinh khối 9 đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3280.

- Tiếp tục xây dựng ngân hàng câu hỏi, kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kì các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số. Thực hiện báo cáo kiểm tra thường xuyên và định kỳ trên hệ thống phần mềm nhằm quản trị mục tiêu về chất lượng của đơn vị.

Trong đó lưu ý với một số môn học bắt buộc:

Đối với môn Ngữ văn: Tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT và Công văn số 2447/SGDĐT-GDPT ngày 30/8/2022 của Sở GDĐT đối với khối lớp: 6, 7, 8; trong đó có vận dụng nội dung kiểm tra, đánh giá đối với khối lớp 9.

Đối với môn Toán: Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số trong việc đo lường kết quả học tập của người học bằng các ứng dụng trực tuyến, nhằm mục đích quản lí được mục tiêu nâng cao chất lượng; cải tiến chất lượng dạy và học của bộ môn, nâng cao kết quả thi tốt nghiệp đối với từng lớp, từng đối tượng học sinh.

Đối với môn ngoại ngữ: Kiểm tra, đánh giá đảm bảo đầy đủ 4 kĩ năng nhằm đáp ứng yêu cầu năng lực đầu ra ngoại ngữ của từng cấp học.

Đối với môn Lịch sử (Lịch sử và Địa lý): Tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, để ghi nhớ hiệu quả sự kiện, ngày, tháng, năm, địa điểm, số liệu.

- Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, bảng đặc tả của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc

nghiệm và câu hỏi tự luận. Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn chỉ đạo xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định¹⁵, có quy định và hướng dẫn sử dụng việc kiểm tra, đánh giá trực tuyến khi áp dụng cho các môn học và hoạt động giáo dục, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

6. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

a. Mục tiêu:

Nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông cho toàn thể CBGVNV, học sinh và CMHS nhà trường.

b. Chỉ tiêu:

- 100% học sinh lớp 9 được tham gia học các chủ đề về GDHN, được tuyên truyền định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS theo nội dung Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phần đầu tỉ lệ HS lớp 9 tham gia học nghề sau tốt nghiệp THCS: 20%

c. Biện pháp thực hiện

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; bồi dưỡng đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp¹⁶; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT¹⁷, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

Định hướng việc phân luồng học sinh sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của HS; tuyên

¹⁵ Thông tư số 09/2021/TT- BGDDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT quy định về quản lí và tổ chức dạy học trực tuyến trong CSGDPT và cơ sở GDTX.

¹⁶ Quyết định số 522/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 – 2025”.

¹⁷ Công văn số 3089/BGDDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học; Công văn số 2284/SGDDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học từ năm học 2020-2021.

truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của HS.

Đối với học sinh lớp 9, trên cơ sở chương trình Giáo dục hướng nghiệp do Bộ GD&ĐT ban hành, nhà trường xây dựng Kế hoạch giáo dục môn học Hướng nghiệp theo hướng sắp xếp lại nội dung dạy học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, xây dựng các chủ đề, bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu để thực hiện trong nhà trường. Các chủ đề giáo dục hướng nghiệp đối với lớp 9 được xây dựng thành 3 hoạt động, mỗi hoạt động gồm 3 chủ đề. Nhà trường tổ chức hoạt động theo đơn vị lớp.

Tiếp tục thực hiện Công văn số 1676/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2019 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn triển khai đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng cho học sinh phổ thông giai đoạn 2018-2025”; Đề án 522 của Thủ tướng Chính phủ; Tổ chức các khóa bồi dưỡng đội ngũ cốt cán trong triển khai thực hiện công tác Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 30/10/2018 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc triển khai Quyết định số 522/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025”.

7. Tham gia các kỳ thi, Cuộc thi, Hội thi

a. Mục tiêu: Chủ động chuẩn bị tốt các điều kiện để tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội thi chuyên môn đối với giáo viên, học sinh do ngành tổ chức đạt kết quả tốt nhất.

b. Chỉ tiêu

- Các môn học có tổ chức thi học sinh giỏi đều có học sinh tham gia dự thi cấp thị xã. Học sinh đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi các môn văn hóa:

+ Cấp thị xã: 8 HS;

+ Cấp tỉnh: 3 HS;

- Thi tuyển sinh lớp 10 THPT: Tỷ lệ HS đỗ vào trường THPT công lập/tổng số HS dự thi đạt trên 68%;

- Thi KHKT: 01 sản phẩm đạt giải cấp thị xã

- Khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi trí tuệ (thi tiếng Anh, Tin học trẻ, Khoa học kỹ thuật...).

- Thi Giáo viên dạy giỏi:

+ Giáo viên dạy giỏi cấp thị xã: 17

+ Giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh: 02

c. Biện pháp thực hiện

Chủ động chuẩn bị tốt cho việc tham gia các kì thi, cuộc thi dành cho học sinh phổ thông theo hướng dẫn tại Công văn số 5814/BGDĐT-GDTrH ngày

07/12/2017 về việc tổ chức các cuộc thi dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2017-2018 và hội thi dành cho giáo viên theo quy định

- Chuẩn bị tốt các điều kiện cho thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp thị xã, cấp tỉnh. Chú trọng công tác phát hiện học sinh giỏi, học sinh năng khiếu từ các lớp dưới để tổ chức bồi dưỡng sớm; khuyến khích, tạo động lực để giáo viên và học sinh tham gia. Bám sát văn bản hướng dẫn, chỉ đạo để xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết, có tính liên thông trong toàn cấp học và phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường.

Trên cơ sở học sinh đăng ký tự nguyện và đánh giá năng lực học tập của học sinh, nhà trường thành lập đội tuyển học sinh giỏi các bộ môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lý, Hóa, Sinh, GD&ĐT, Lịch sử, Địa lý, Tin học của khối 9, phân công giáo viên bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh luyện tập. Cùng với đó là chú trọng bồi dưỡng học sinh giỏi các lớp khối 6,7,8 để tạo nguồn.

Tạo điều kiện cho học sinh tham dự thi học sinh giỏi THCS cấp thị xã theo lịch của PGD: Ngày 02/12/2023 (thi các môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Vật lý, Hóa học, Sinh học, GD&ĐT, Tin học, Lịch sử, Địa lý).

Tạo điều kiện cho học sinh được lựa chọn tham dự thi học sinh giỏi THCS cấp tỉnh theo lịch của Sở GD&ĐT: Ngày 06/3/2024.

- Trang bị cho học sinh lớp 9 kiến thức tốt nhất để tham gia kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2024-2025. Căn cứ vào kết quả tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023-2024 của nhà trường (Tỉ lệ đỗ THPT công lập là 69,7%) và kết quả cuối năm học 2022-2023 đối với khối lớp 8, các tổ chuyên môn, Giáo viên dạy các môn thi tuyển sinh cần chú trọng chú trọng bồi dưỡng phương pháp học tập cho học sinh ngay từ các lớp đầu cấp, dạy kết hợp với ôn tập cho học sinh ngay từ đầu năm học để các em có kiến thức tổng hợp đáp ứng yêu cầu thi tuyển sinh THPT nhằm nâng cao chất lượng dạy các môn học và chất lượng kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2024-2025.

Tạo điều kiện cho học sinh tham gia thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT theo lịch của Sở GD&ĐT: Ngày 01/6/2024-03/6/2024

- Khuyến khích học sinh tham gia câu lạc bộ STEM một cách tự nguyện. Chủ động tạo ra các sân chơi cho các em thông qua hoạt động trải nghiệm Stem, triển lãm sản phẩm học tập, sản phẩm STEM, thi làm đồ dùng dạy học,... qua đó học sinh được thể hiện các ý tưởng của mình trong việc giải quyết các vấn đề của cuộc sống, giao lưu và học hỏi. Vận động học sinh tích cực tham gia cuộc thi KHKT, cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, thi phần mềm sáng tạo trong hội thi tin học trẻ các cấp, gắn với đổi mới phương thức giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục. Tạo điều kiện đẩy mạnh phong trào học sinh nghiên cứu khoa học trong nhà trường; gắn hoạt động nghiên cứu khoa học của học sinh với việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá

kết quả học tập, góp phần phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Phần đầu có sản phẩm đạt giải tại cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học và Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng năm học 2023-2024 cấp thị xã.

Tạo điều kiện cho học sinh tham dự cuộc thi KHKT cấp thị xã theo lịch của phòng GD&ĐT: dự kiến tổ chức vào ngày 15-16/12/2023.

- Khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi trí tuệ (thi tiếng Anh, Tin học, Khoa học kỹ thuật...). Phối hợp với CMHS tạo điều kiện cho học sinh tham gia các sân chơi góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện cho giáo viên tham dự Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp thị xã và cấp Tỉnh: Tuyên truyền, tạo điều kiện và động viên giáo viên tích cực tham gia các Hội thi. Tổ chức cho giáo viên đăng ký từ đầu năm học, các tổ chuyên môn theo dõi và giúp đỡ đối với những giáo viên mới đăng ký năm đầu. Động viên và tạo mọi điều kiện thuận lợi để giáo viên tham gia Hội thi đạt kết quả cao nhất. Có hình thức khen thưởng động viên kịp thời đối với giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi. Tạo môi trường làm việc thân thiện để xây dựng tập thể đoàn kết, đồng cảm, thống nhất để mỗi thành viên luôn được chia sẻ, lắng nghe tháo gỡ khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ.

8. Chất lượng giáo dục toàn diện

* Chỉ tiêu về hai mặt giáo dục:

- Khối 9: 114 học sinh

Loại/ mặt GD	Hạnh kiểm	Học lực
Tốt (giỏi)	92,0 %	15,0 %
Khá	7,0 %	44,0 %
Trung bình	1,0 %	41,0 %
Yếu	0%	0%

- Khối 6,7,8: 365 học sinh

Mức đánh giá	Kết quả rèn luyện	Kết quả học tập
Mức Tốt	92 %	17,5 %
Mức Khá	7,0 %	50,5 %
Mức Đạt	1,0 %	31,0 %
Mức Chưa đạt	0%	1%

* Công nhận danh hiệu thi đua đối với học sinh

- Khối 9: Học sinh Giỏi: 17 học sinh; Học sinh Tiên tiến: 50 học sinh

- Khối 6,7,8: Học sinh Xuất sắc: 6 học sinh; Học sinh Giỏi: 58 học sinh

* Các kỳ thi

- Học sinh giỏi các môn văn hóa: Cấp thị xã: 08 HS; Cấp tỉnh: 03 HS;

- Hội thi KHKT cấp thị xã: 01 sản phẩm đạt giải
- * Chất lượng giáo dục toàn diện
- Lên lớp thẳng: 99,0%; Lên lớp sau thi lại: 99,5%
- Tốt nghiệp THCS: 100%
- Tỷ lệ tuyển sinh vào THPT công lập: Từ 68% trở lên

II. Phát triển quy mô lớp học, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xoá mù chữ

1. Công tác phát triển giáo dục

a. *Mục tiêu:* Duy trì quy mô trường lớp. Thực hiện tốt kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2023-2024 đã được phê duyệt

b. Chỉ tiêu

- Tuyển sinh lớp 6: 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học, có thường trú tại phường Hưng Đạo. Tổng số 145 học sinh.
- Quy mô: 12 lớp, gồm:
Khối 6: 3 lớp; Khối 7: 3 lớp; Khối 8: 3 lớp; Khối 9: 3 lớp.
- Từng bước tham mưu với ngành, tăng quy mô số lớp để đảm bảo số học sinh mỗi lớp theo đúng điều lệ trường THCS, không quá 45 học sinh/lớp;
- Tỷ lệ duy trì sĩ số trên 99,8 %, không có học sinh bỏ học.

c. Biện pháp

- Phát triển quy mô trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng GDTrH, tạo điều kiện nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS. Nhà trường thực hiện rà soát sĩ số học sinh trên lớp, căn cứ thực tế đề xuất với Phòng GD&ĐT phê duyệt quy mô số lớp, đảm bảo nguyên tắc thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Thực hiện công tác điều tra để nắm bắt số lượng học sinh hoàn thành chương trình tiểu học hàng năm, dự báo quy mô phát triển số lớp để xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục gắn với các điều kiện đảm bảo nâng cao chất lượng giáo dục trung học cơ sở;

- Thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh vào lớp 6 THCS theo đúng Quy chế. Huy động 100% học sinh đã hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học vào học lớp 6; phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể tuyên truyền vận động học sinh trong độ tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đến lớp. Quản lý chặt chẽ sĩ số học sinh hàng ngày, có biện pháp cụ thể ngăn chặn hiện tượng học sinh bỏ học, bỏ tiết; tăng cường công tác chủ nhiệm, công tác bảo vệ trường, giám sát chặt chẽ hiện tượng học sinh nghỉ học, thông báo kịp thời cho cha mẹ học sinh phối hợp cùng quản lý. Giao trách nhiệm hỗ trợ, thanh toán học sinh yếu kém cho từng giáo viên bộ môn để chống lưu ban, bỏ học nhằm duy trì sĩ số học sinh.

- Bổ sung các điều kiện để triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ

trình quy định.

2. Công tác KĐCLGD- xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

a. Mục tiêu: Thực hiện các nhiệm vụ và hoạt động giáo dục đảm bảo duy trì các tiêu chí của trường đạt chuẩn quốc gia và trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục, từng bước nâng cao chất lượng các tiêu chí để đề nghị công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và đạt Chuẩn quốc gia mức độ 2 theo thông tư số 18/2018/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT theo chu kỳ vào năm 2028.

2.2. Chỉ tiêu:

Hoàn thành các điều kiện đảm bảo đề nghị đánh giá ngoài để đề đồng thời công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2 và công nhận đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1 giai đoạn 2023-2028.

Xây dựng phương hướng chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2023-2028

Thực hiện theo lộ trình kế hoạch cải tiến chất lượng theo kết luận của đoàn đánh giá ngoài.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục của nhà trường đảm bảo lộ trình xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3 và công nhận đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2 giai đoạn 2028-2033.

Hoàn thành công tác tự đánh giá theo năm học.

2.3. Biện pháp thực hiện:

- Căn cứ thông tư số 18/2018/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT nhà trường xây dựng kế hoạch Công tác KĐCLGD - xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia năm học 2023-2024, trong đó:

+ Rà soát, củng cố hồ sơ về tổ chức và quản lý nhà trường; phân công trách nhiệm cụ thể công tác quản lý hồ sơ sổ sách đảm bảo đáp ứng yêu cầu của tiêu chí. Bổ sung phương hướng chiến lược phù hợp với tình hình phát triển kinh tế-xã hội của địa phương và của nhà trường.

+ Tiếp tục bồi dưỡng đội ngũ đáp ứng các tiêu chí về Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

+ Từng bước đầu tư, tham mưu bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Đề xuất với các cơ quan chuyên môn có phương án đầu tư CSVC để đảm bảo các điều kiện tổ chức hoạt động giáo dục. Phấn đấu duy trì trường đạt chuẩn quốc gia (CQG) và đạt kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD) theo mục tiêu, lộ trình trong Nghị quyết về phát triển giáo dục và đào tạo của thị xã.

+ Xây dựng các giải pháp thực hiện nhiệm vụ về Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội đảm bảo hiệu quả

+ Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng các Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

+ Thực hiện tốt công tác lưu trữ hồ sơ phục vụ công tác tự đánh giá và đánh giá ngoài: Tiến hành thu thập minh chứng của năm học phục vụ công tác đánh giá trường theo hướng dẫn tại thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia và công văn số 1816/SGDĐT-GDTrH ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xác định nội hàm, gợi ý minh chứng theo tiêu chuẩn đánh giá, tự đánh giá và đánh giá ngoài, công nhận đạt chuẩn Quốc gia trường trung học từ năm học 2019-2020. Thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý và thu thập minh chứng: Lập thư mục để quản lý hồ sơ minh chứng phục vụ đánh giá ngoài.

- Hoàn thành công tác tự đánh giá giai đoạn 2018-2023 đề nghị đánh giá ngoài để đề đồng thời công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2 và công nhận đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1 giai đoạn 2023-2028 vào tháng 9/2023.

3. Công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ

a. Mục tiêu:

Quán triệt sâu sắc và đẩy mạnh thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, Chương trình hành động của các cấp chính quyền và của phòng GD&ĐT về thực hiện phổ cập giáo dục. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục (PCGD) trung học cơ sở - xóa mù chữ.

b. Chỉ tiêu

- Tỷ lệ chuyên cần trong toàn trường: 99,8%. Không có học sinh bỏ học.
- Phổ cập giáo dục: Giữ vững PC GDTHCS mức độ 3 và PCGD-XMC mức độ 2.

c. Biện pháp thực hiện

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 17/02/2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (PCGD, XMC) trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 03/3/2021 của UBND thị xã Đông Triều về việc thực hiện nhiệm vụ PCGD, XMC trên địa bàn thị xã Đông Triều, giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 01/03/2023 của UBND thị xã Đông Triều về việc thực hiện nhiệm vụ PCGD, XMC trên địa bàn thị xã Đông Triều năm 2023.

- Tham mưu với địa phương quan tâm củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục của phường. Phân công Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn đồng thời phụ trách công tác PCGD; thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ phổ cập giáo dục; thường xuyên cập nhật thông tin trên hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác PCGD, phối hợp với địa phương điều tra, cập nhật thông tin kịp thời đối với học sinh thuộc địa bàn quản lý. Phối

hợp với các Mầm non, Tiểu học trên địa bàn phường làm tốt công tác điều tra, thống kê, báo cáo và hoàn thiện hồ sơ phổ cập giáo dục năm 2023 đúng thời gian quy định.

- Tham mưu với lãnh đạo địa phương, tăng cường các nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; huy động triệt để các đối tượng diện phổ cập giáo dục trung học cơ sở ra lớp; phối hợp tốt với các đoàn thể trong và ngoài nhà trường nắm chắc tình hình, không để xảy ra tình trạng học sinh bỏ học; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng PCGD.

- Khai thác hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lý PCGD, XMC và thường xuyên cập nhật, kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống; Tăng cường thực hiện nhập liệu nâng cao hiệu quả quản lý khai thác sử dụng dữ liệu về quy mô trường lớp, học sinh, giáo viên đảm bảo điều kiện đạt chuẩn PCGD, XMC để xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục hàng năm, giai đoạn, thực hiện nhiệm vụ giáo dục hướng nghiệp định hướng phân luồng sau tốt nghiệp THCS và công tác báo cáo thống kê về giáo dục và đào tạo.

III. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục của nhà trường

1. Công tác quản lý đội ngũ

a. Yêu cầu

Thực hiện chuẩn hóa và bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018.

b. Chỉ tiêu

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng.

Kết quả xếp loại theo chuẩn Hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp Giáo viên:

- + Hiệu trưởng: Mức tốt: 01 (100%)

- + Phó hiệu trưởng: Mức tốt: 01 (100%)

- + Giáo viên: Mức Tốt: 10/21 (47,6%); Mức Khá: 11/21(52,4%); Mức Đạt: 0

- Chất lượng đội ngũ: Xếp loại viên chức cuối năm:

- + CBQL: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 1; Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 1

- + GVNV: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 12; Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 12

- Quản lý hồ sơ viên chức theo đúng quy định tại Thông tư số 07/TT-BNV ngày 01/6/2019

- 100% CBQL, GV thực hiện tốt việc bồi dưỡng triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018

- Tạo điều kiện cho 01 GV tham gia lớp bồi dưỡng trung cấp LLCT.

- 100% GVCN được tập huấn nâng cao chất lượng công tác của GVCN đáp ứng yêu cầu chương trình GDPT 2018.

c. Biện pháp

(1) Về công tác chuẩn hóa đội ngũ:

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, CBQL theo chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên; rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; tham mưu cho Phòng GD&ĐT xây dựng kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu đáp ứng yêu cầu triển khai CT 2018 theo lộ trình quy định.

- Xây dựng kế hoạch quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng Căn cứ thông tư 14/2018/TTBGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; hướng dẫn số 4529/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 01/10/2018 của Bộ GD&ĐT V/v hướng dẫn thực hiện thông tư số 14/2018/TTBGDĐT ngày 20/7/2018 ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư 20/2018/TTBGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; hướng dẫn số 4530/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 01/10/2018 của Bộ GD&ĐT V/v hướng dẫn thực hiện thông tư số 20/2018/TTBGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

- Thực hiện đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên làm căn cứ để giáo viên tự đánh giá phẩm chất, năng lực; xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Làm căn cứ để nhà trường đánh giá phẩm chất, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên; xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp của giáo viên đáp ứng mục tiêu giáo dục của nhà trường, địa phương và của ngành Giáo dục.

- Việc đánh giá, xếp loại theo chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên phải đảm bảo tính trung thực, khách quan, toàn diện, khoa học, dân chủ và công bằng; phản ánh đúng phẩm chất, năng lực dạy học và giáo dục của giáo viên trong điều kiện cụ thể của nhà trường, địa phương. Việc đánh giá, xếp loại phải căn cứ vào kết quả đạt được thông qua các minh chứng phù hợp với các tiêu chuẩn, tiêu chí của Chuẩn được quy định.

- Rà soát, thống kê số lượng, cơ cấu giáo viên theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019 để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019; thực hiện kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

- Tham mưu đề xuất tuyển dụng giáo viên đảm bảo đủ số lượng và cân đối về cơ cấu: Đề xuất tuyển dụng 01 vị trí giáo viên Ngữ văn; Điều chuyển 01 vị trí giáo viên Toán, bổ sung vị trí giáo viên GDTC để đảm bảo đúng số lượng biên chế được giao (27 biên chế, trong đó: BGH: 2; GV+TPT: 21; Nhân viên: 3)

- Thường xuyên rà soát, bổ sung hồ sơ quản lý viên chức theo quy định; mở sổ theo dõi quản lý hồ sơ viên chức.

(2) Công tác bồi dưỡng đội ngũ

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên để tạo sự đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; xây dựng đội ngũ thực sự gương mẫu, là tấm gương sáng về mọi mặt cho học sinh noi theo. Thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao năng lực đội ngũ; tham gia xây dựng kế hoạch phát triển học liệu và xây dựng học liệu số phục vụ công tác bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ một cách hiệu quả, thiết thực đảm bảo việc đo lường và quản lý; đảm bảo công tác bồi dưỡng được thường xuyên và liên tục.

- Ưu tiên bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn giáo viên của một số môn học để tiến tới mỗi giáo viên có thể đảm nhiệm dạy học toàn bộ môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí theo Chương trình GDPT 2018. Tạo điều kiện cho CBGV hoàn thành việc tập huấn để triển khai hiệu quả chương trình GDPT 2018

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ căn cứ theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên. Tập trung bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ, phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống. Nhà trường xây dựng kế hoạch chỉ đạo công tác bồi dưỡng thường xuyên năm học 2023-2024 theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT, từ đó chỉ đạo mỗi CBGV căn cứ nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân cụ thể. Đẩy mạnh phong trào tự bồi dưỡng của cán bộ, giáo viên thông qua việc dự giờ, thăm lớp, nghiên cứu tài liệu.

- Quan tâm, triển khai các giải pháp để nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý học sinh trung học.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ thông qua sinh hoạt chuyên đề cấp tổ, cấp trường và tham gia chuyên đề Cụm trường. Thành lập tổ giáo viên cốt cán các bộ môn làm nòng cốt trong công tác bồi dưỡng đội ngũ. Nhà trường tổ chức 2 chuyên đề:

Chuyên đề 1: Tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống và lý tưởng cách mạng cho học sinh thông qua giảng dạy các bộ môn văn hóa.

Chuyên đề 2: Sử dụng hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm nâng cao chất lượng dạy và học.

- Tạo điều kiện, động viên cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia các cuộc thi, hội thi để bồi dưỡng phát triển năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; động viên, khuyến khích, tạo điều kiện và môi trường cho giáo viên thi đua dạy tốt.

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên nhà trường phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; ưu tiên bố trí giáo viên giảng dạy khối 6,7,8 đảm bảo đúng chuyên môn và trình độ đào tạo phù hợp với tình hình n

Thực hiện chế độ chính sách cho CBGVNV đảm bảo theo quy định: Định mức giờ dạy, chế độ tiền lương, giảm trừ tiết dạy, chế độ thai sản...

(3) Chú trọng và nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp

- Vai trò, trách nhiệm của hiệu trưởng trong quản lý công tác chủ nhiệm
Hiệu trưởng là tổ trưởng của tổ chủ nhiệm.

Hiệu trưởng có trách nhiệm bồi dưỡng phẩm chất, năng lực, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên về tầm quan trọng của công tác chủ nhiệm (CTCN) lớp. Hiệu trưởng bám sát nội dung tập huấn CTCN lớp¹⁸ để xây dựng kế hoạch, nội dung bồi dưỡng phù hợp nhằm giúp cho mỗi cá nhân hiểu rõ vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm về CTCN; bồi dưỡng phẩm chất, năng lực cốt lõi cho đội ngũ GVCN như năng lực: Tuyên truyền, phối hợp, tổ chức, điều hành, lãnh đạo, quản lý để phát triển phẩm chất, nhân cách học sinh, dẫn dắt học sinh say mê, tự giác học tập, giàu nghị lực, sống trách nhiệm, có lí tưởng.

Hiệu trưởng quản lý hoạt động CTCN: **(1)** Lựa chọn, bố trí GV có năng lực làm GVCN lớp, cung cấp thông tin cơ bản, cần thiết để GVCN lớp xây dựng kế hoạch CTCN¹⁹; **(2)** Hiệu trưởng phê duyệt kế hoạch cho GVCN lớp; **(3)** Tổ chức việc thực hiện kế hoạch, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ GVCN lớp; **(4)** Tổ chức sơ kết, tổng kết CTCN (tháng, học kỳ).

- Đối với GVCN lớp

Phát huy tối đa vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức, hình thành và phát triển phẩm chất, nhân cách cho học sinh.

GVCN lớp chủ động học hỏi để nâng cao nhận thức về vai trò, năng lực, phẩm chất của giáo viên chủ nhiệm lớp; Lập kế hoạch CTCN²⁰ phải:

¹⁸ Kế hoạch số 1519/KH-SGDĐT ngày 15/6/2023 về việc tổ chức Hội nghị tập huấn nâng cao chất lượng công tác của GVCN đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018 cấp THCS; Kế hoạch số 1495/KH-SGDĐT ngày 13/6/2023 về việc tổ chức Hội nghị tập huấn nâng cao chất lượng công tác của GVCN đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018 cấp THPT.

¹⁹ Chủ đề năm học, phương hướng, nhiệm vụ năm học; kế hoạch giáo dục (các môn học, HĐ THHN/ HĐ GD NGLL, giáo dục hướng nghiệp theo khối lớp), nội dung chủ điểm giáo dục cần thực hiện trong năm học, hằng tháng, hoạt động của Đội TNTP/Đoàn Thanh niên, thông tin học sinh.

²⁰ Lập kế hoạch CTCN đảm bảo hiệu quả, tính khả thi, phù hợp điều kiện nhà trường, địa phương, sát thực tế và đúng với nhiệm vụ của GVCN lớp. Khi lập kế hoạch CTCN cần chú trọng một số yêu cầu trọng tâm sau: (1) Phân tích đánh giá tình hình của lớp chủ nhiệm, đặc điểm bên ngoài, bên trong của lớp chủ nhiệm. (2) Xác định phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu trong năm học và các biện pháp thực hiện phù hợp.

xác định rõ mục đích, yêu cầu tiến hành các hoạt động quản lí, giáo dục học sinh; cụ thể hoá mục tiêu thành các nhiệm vụ phải thực hiện; xác định những điều kiện, phương tiện, địa điểm và thời gian tiến hành các hoạt động; xác định các phương pháp kiểm tra và đánh giá việc thực hiện kế hoạch; xây dựng các kế hoạch hoạt động giáo dục trong năm học; Đổi mới nội dung, hình thức tổ chức các giờ sinh hoạt lớp; Giải quyết tình huống sư phạm trong công tác chủ nhiệm theo hướng "Kỷ luật tích cực" nhằm thúc đẩy học sinh phấn đấu vươn lên trong tu dưỡng và học tập.

Nêu cao vai trò trách nhiệm chủ đạo trong điều phối các hoạt động giáo dục, tạo sự gắn kết giữa gia đình, nhà trường và xã hội một cách có hiệu quả; trách nhiệm quản lí, xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch giáo dục, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập và tu dưỡng của học sinh thực hiện công tác tư vấn học đường; chủ động học tập, nâng cao năng lực, uy tín chuyên môn, kinh nghiệm để tập hợp lực lượng, phối hợp thành công các hoạt động giáo dục cho học sinh.

2. Tăng cường quản lí CSVC, quản lý và sử dụng thiết bị dạy học, học liệu

a. Mục tiêu:

Thực hiện nghiêm Quy chế về quản lý, sử dụng thiết bị giáo dục trong trường mầm non, trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (Ban hành kèm theo Quyết định số 1158/QĐ-SGDĐT ngày 29/7/2021, Quyết định số 1200/QĐ-SGDĐT ngày 05/8/2021 đính chính khoản 4 Điều 3 và mục e, khoản 2, Điều 10 của Quyết định số 1158/QĐ-SGDĐT ngày 29/7/2021).

Khai thác sử dụng có hiệu quả thiết bị dạy học, nhất là các thiết bị công nghệ thông tin cùng với các phần mềm dạy học phục vụ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, an toàn.

b. Chỉ tiêu

- Cơ sở vật chất: Sửa chữa CSVC các phòng học (sửa chữa bàn ghế, hệ thống điện...); mua sắm bàn ghế phòng hội đồng; đề xuất làm mới nhà để xe cho học sinh, nhà xe giáo viên; sửa chữa khu hiệu bộ.

- Thiết bị dạy học: Đề nghị Phòng GD&ĐT trang cấp các thiết bị đồ dùng dạy học dạy học khối 6,7,8 và bổ sung TBDH khối 9 đảm bảo theo thông tư 38/2021/TT-BGD&ĐT; trang cấp máy tính phòng tin học đảm bảo tỉ lệ tối thiểu 02HS/máy.

- Phòng học bộ môn: Căn cứ Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông, đề nghị cấp có thẩm quyền đầu tư xây mới các

phòng bộ môn còn thiếu: 01 Phòng học bộ môn Âm nhạc; 01 Phòng học bộ môn Mỹ thuật; 01 Phòng học bộ môn Công nghệ; 01 Phòng đa chức năng

- Khối phòng hỗ trợ học tập: Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường mầm non, tiểu học, trung học, đề nghị cấp có thẩm quyền đầu tư xây mới các phòng còn thiếu: 01 Thư viện; 01 Phòng thiết bị giáo dục; 01 Phòng truyền thống

- Hoàn thành việc tập huấn cán bộ quản lý và giáo viên để triển khai nội dung giáo dục địa phương lớp 8 trong thời điểm đầu năm học 2023-2024 theo kế hoạch của ngành. Tổ chức việc góp ý sách giáo khoa đảm bảo chất lượng

- Xây dựng cảnh quan nhà trường: Trồng hoa và cây cảnh trong vườn trường.

c. Biện pháp

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc quản lý và sử dụng thiết bị dạy học, học liệu theo quy định để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học. Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước để sửa chữa CSVC nhà trường đảm bảo phục vụ tối thiểu các hoạt động giáo dục. Tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình giáo dục;

- Thực hiện rà soát, đề xuất xây dựng bổ sung các phòng học bộ môn, phòng chức năng, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình môn học; Thực hiện quy hoạch khu vực sân chơi, sân tập, nhà tập và các cơ sở vật chất khác để đáp ứng nhu cầu học tập môn Giáo dục thể chất của học sinh.

- Tham mưu với phòng GD&ĐT đề nghị thị xã xây mới các hạng mục công trình: Làm mới nhà để xe cho học sinh, nhà xe giáo viên; xây mới các phòng bộ môn còn thiếu: 01 Phòng học bộ môn Âm nhạc, 01 Phòng học bộ môn Mỹ thuật, 01 Phòng học bộ môn Công nghệ, 01 Phòng đa chức năng; xây mới khối phòng hỗ trợ học tập còn thiếu: 01 Thư viện; 01 Phòng thiết bị giáo dục; 01 Phòng truyền thống.

Tiếp tục tăng cường đầu tư CSVC đối với các phòng học đa năng (phòng học: Tin học - Ngoại ngữ); Tham mưu với phòng GD&ĐT bổ sung số lượng máy tính, thiết bị và phần mềm cho các phòng thực hành tin học đảm bảo tỷ lệ tối thiểu 02 HS/01 máy tính và cấu hình tính năng của máy tính phải đồng bộ, vận hành được các chức năng của phòng học đa chức năng đảm bảo tổ chức: dạy và học môn Tin học, Ngoại ngữ, giáo dục STEM;

- Ngay từ đầu năm học nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn kết hợp với nhân viên thiết bị tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học đã có, lập sổ theo dõi để nắm được thực trạng thiết bị dạy học, để loại bỏ các thiết bị hư hỏng không dùng được; sắp xếp TBDH khoa học, hợp lý; xây dựng kế hoạch bổ sung mua sắm thêm TBDH.

+ Xây dựng kế hoạch thực hiện quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả thiết bị dạy học và phòng học bộ môn để tổ chức các giờ học thực hành theo đúng quy định của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; quản lý tốt thiết bị dạy học và phòng học bộ môn, nhất là hoá chất các loại; có đầy đủ hệ thống hồ sơ, sổ sách theo qui định để theo dõi việc trang bị, bảo quản và sử dụng thiết bị dạy học.

+ Tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học bộ môn trong kế hoạch giáo dục môn học; tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng. Nhà trường có biện pháp kiểm tra giám sát việc sử dụng thiết bị dạy học của giáo viên theo kế hoạch đã xây dựng.

+ Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của nhân viên làm công tác thiết bị dạy học. Khuyến khích giáo viên tự làm thiết bị dạy học và yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

+ Đề nghị Phòng GD&ĐT trang cấp các thiết bị đồ dùng dạy học dạy học khối 6,7,8 và bổ sung TBDH khối 9 đảm bảo theo thông tư 38/2021/TT-BGD&ĐT; trang cấp máy tính phòng tin học đảm bảo tỉ lệ tối thiểu 02HS/máy.

- Triển khai thực hiện quản lý, sử dụng thiết bị giáo dục trong nhà trường theo Quyết định số 1158/QĐ-SGDĐT ngày 29/7/2021; Quyết định số 1200/QĐ-SGDĐT ngày 05/8/2021 của Sở GDĐT.

Quản lý, khai thác sử dụng hiệu quả thiết bị, phần mềm dạy học theo công văn số 1500/SGDĐT-GDTrH ngày 31/5/2021 của Sở GDĐT về việc tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả thiết bị, phần mềm dạy học.

Phát triển kho video bài dạy minh họa²¹, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả. Tăng cường khai thác kho học liệu số của ngành tại địa chỉ <https://igiaoduc.vn/>. Tổ chức khai thác sử dụng hiệu quả nguồn học liệu lịch sử, địa lý của địa phương tại địa chỉ <http://lichsu.dongtrieu.edu.vn>; Trung tâm dữ liệu bài giảng điện tử <http://e-learning.dongtrieu.edu.vn>; Kênh DTV trên <https://youtube.com/dtvdongtrieu>.

- Sách giáo khoa:

Tham gia góp ý các sách giáo khoa đảm bảo chất lượng, hiệu quả theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; phát huy cao nhất vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên, nhà trường trong việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông.

²¹ Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 2443/SGDĐT-GDPT ngày 31/8/2021.

Tạo điều kiện cho giáo viên được tập huấn sử dụng sách giáo khoa do các Nhà xuất bản tổ chức. Phối hợp với các Nhà xuất bản cung ứng sách giáo khoa cho học sinh đầy đủ bảo đảm kịp thời, chất lượng, đúng quy định. Hoàn thiện hồ sơ thực hiện qui trình lựa chọn sách giáo khoa tại nhà trường để phục vụ cho công tác kiểm tra của các cấp quản lý.

- Cử CBQL, GV tham gia tập huấn để triển khai nội dung giáo dục địa phương lớp 8 trong thời điểm đầu năm học 2023-2024 theo kế hoạch của ngành.

3. Tăng cường hiệu quả công tác thư viện trường học

a. Mục tiêu

Xây dựng và tổ chức hoạt động của thư viện đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư số 16/2022/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định Tiêu chuẩn Thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

Xây dựng thư viện đạt tiêu chuẩn theo các mức độ góp phần đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tinh thần độc lập trong suy nghĩ sáng tạo, nâng cao năng lực tự học của học sinh.

b. Chỉ tiêu

- Duy trì các hoạt động của thư viện đạt tiêu chuẩn Mức độ 1.
- Tổ chức Ngày sách Việt Nam vào tháng 4/2024 nhằm khuyến khích và phát triển phong trào đọc sách trong nhà trường, lan tỏa văn hóa đọc tới người dân trong cộng đồng dân cư ở địa phương.

c. Biện pháp

- Triển khai và thực hiện công tác thư viện trường học theo hướng dẫn của Sở GDĐT tại Công văn số 2218/SGDĐT-GDPT ngày 16/8/2023 về việc thực hiện Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

- Chú trọng phát triển văn hóa đọc, phát huy hiệu quả hoạt động của thư viện nhà trường, tủ sách lớp học: Tổ chức các hoạt động giới thiệu sách và các hoạt động liên quan để phát động sâu rộng phong trào đọc sách trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Thực hiện phong trào “Góp một cuốn sách để được đọc nhiều cuốn sách”. Xây dựng kế hoạch và tổ chức “Ngày hội đọc sách” vào tháng 4/2024 nhằm xây dựng văn hóa đọc cho học sinh và lan tỏa văn hóa đọc tới người dân trong cộng đồng dân cư ở địa phương. Tổ chức phong trào đọc sách tại lớp và thi giới thiệu cuốn sách hay trong tủ sách lớp học.

- Phát huy vai trò của Đội thiếu niên trong việc tổ chức phát triển văn hóa đọc, tổ chức hoạt động tại thư viện nhà trường.

- Căn cứ Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông nhà trường xây dựng kế hoạch duy trì hoạt động Thư viện trường học đạt Mức độ 1. Chỉ đạo nhân viên thư viện thực hiện sắp xếp, bảo quản, xây dựng kế hoạch sử dụng thư viện hiệu quả, thiết thực, bảo đảm tất cả học sinh được sử dụng sách và các tư liệu trong thư viện.

4. Giáo dục quốc phòng và an ninh

Tiếp tục thực hiện lồng ghép Giáo dục quốc phòng và an ninh theo Công văn số 233/SGDĐT-GDPT ngày 24/01/2022 của Sở GDĐT và Công văn số 71/PGD&ĐT ngày 24/01/2022 của Phòng GD&ĐT hướng dẫn lồng ghép Giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trung học cơ sở từ học kì 2 năm học 2021-2022. Riêng đối với nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh năm học 2023-2024 sẽ thực hiện khi có có hướng dẫn cụ thể của Phòng GDĐT

- Đối với các lớp 9 chưa thực hiện Chương trình GDPT 2018: Tiếp tục thực hiện Thông tư số 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ GD&ĐT.

- Đối với các lớp 6,7,8 thực hiện CTGDPT 2018: Rà soát nội dung theo bộ sách đang sử dụng, những nội dung có trong Thông tư số 01/2017/TT-BGDĐT tiếp tục triển khai thực hiện; đề xuất các nội dung lồng ghép GDQPAN phù hợp với ngữ liệu, bài mới thực hiện lồng ghép các nội dung phù hợp cho đến khi có hướng dẫn mới).

III. Công tác y tế và đảm bảo an ninh, an toàn trường học

1. Công tác y tế và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học

a. Mục tiêu

Nhằm chủ động ứng phó có hiệu quả nhất góp phần bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cán bộ, giáo viên, người lao động, học sinh trong nhà trường; bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng.

Tổ chức lồng ghép, triển khai hiệu quả Chương trình “Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025”; Chương trình “Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025”.

b. Chỉ tiêu

- 100% CBGVNV, học sinh và cha mẹ học sinh được truyền thông về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo mùa.

- 100% CBGVNV, HS trong nhà trường được theo dõi, giám sát về sức khỏe.

- Nhà trường đảm bảo vệ sinh môi trường, nguồn lực và cơ sở vật chất sẵn sàng đáp ứng kịp thời với các tình huống về dịch bệnh trong nhà trường.

- Triển khai hiệu quả công tác YTTH, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh,

đăng ký tài khoản giao dịch điện tử cá nhân và thực hiện việc cài đặt, sử dụng ứng dụng VssID trên thiết bị di động của mỗi cá nhân theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đảm bảo năm học 2023-2024 tỷ lệ học sinh tham gia BHYT đạt mục tiêu 100% theo Nghị quyết số 131/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh

c. Biện pháp

- Tăng cường công tác Y tế trường học (YTTH); bảo đảm an toàn trường học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với dịch bệnh. Tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT, Bộ Y tế, UBND tỉnh, Sở GDĐT, Sở Y tế, Phòng GD&ĐT, Phòng Y tế về công tác phòng, chống dịch bệnh; chủ động xây dựng phương án, kịch bản phòng chống dịch trong năm học mới 2023 - 2024²² (đặc biệt đối với dịch bệnh COVID-19, Sốt xuất huyết, tay chân miệng, Sởi, Rubella, Cúm A, Đậu mùa khỉ,...) và các bệnh không lây nhiễm trong trường học. Phối hợp chặt chẽ trạm y tế phường để tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe học sinh, trẻ em. Triển khai hiệu quả các nội dung, tài liệu hướng dẫn chăm sóc mắt và nha học đường.

- Thực hiện hiệu quả công tác YTTH theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/05/2016 của Bộ Y tế và Bộ GDĐT quy định về công tác YTTH; Hướng dẫn liên ngành số 2991/LN-SGDĐT-SYT ngày 08/11/2017 của Sở GDĐT và Sở Y tế về hướng dẫn phối hợp chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác YTTH và các văn bản liên quan về công tác YTTH; nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của nhân viên YTTH và người đứng đầu các cơ sở giáo dục trong công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe trẻ em, học sinh, đảm bảo ATTP, các điều kiện vệ sinh trường học²³.

- Tăng cường công tác tuyên truyền: Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, tư vấn và truyền thông về giáo dục sức khỏe, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường; chăm sóc sức khỏe tâm thần cho học sinh; tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng Ngày Bảo hiểm y tế Việt Nam (01/07); ngày nước thế giới (22/03); tuần lễ quốc gia nước sạch, vệ sinh môi trường; ngày toàn dân hiến máu nhân đạo (07/04); ngày thế giới không thuốc lá (31/05); ngày môi trường thế giới (05/06); ngày vệ sinh yêu nước (02/07); tháng hành động vì trẻ em (từ 01-30/06); tuần lễ tiêm chủng (09-15/05); tháng hành động vì chất lượng vệ sinh, ATTP (15/04-15/05) và các sự kiện khác liên quan đến công tác truyền thông chăm sóc sức khỏe học sinh.

²² Công văn số 2265/UBND-VHXXH ngày 19/8/2023 về việc triển khai chủ động phòng chống dịch; Công văn số 1967/UBND-VHXXH ngày 24/7/2023 về việc tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh do muỗi truyền.

²³ Trường học không có nhân viên chuyên trách công tác YTTH, nhà trường ký hợp đồng với trung tâm y tế phường để chăm sóc sức khỏe học sinh; cử nhân viên kiêm nhiệm công tác YTTH làm đầu mối phối hợp với trạm y tế giúp Hiệu trưởng tổ chức thực hiện đầy đủ các nội dung công tác YTTH quy định.

- Triển khai hoạt động Chữ thập đỏ trong trường học theo Thông tư số 07/2014/TT-BGDĐT ngày 14/03/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT “Quy định về hoạt động Chữ thập đỏ trong trường học”;

- Phối hợp với cơ quan Bảo hiểm Xã hội các cấp tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động học sinh tham gia BHYT bắt buộc theo qui định. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho học sinh, cha mẹ học sinh về chính sách, pháp luật BHYT và vai trò của BHYT đối với công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho học sinh.

- Thực hiện các giải pháp bảo vệ, chăm sóc học sinh trong trường học: Tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục, truyền thông về dân số, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản; tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, đảm bảo quyền trẻ em; phối hợp ban ngành đoàn thể địa phương triển khai các hoạt động vì trẻ em; tuyên truyền đến học sinh về Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá và lạm dụng đồ uống có cồn; phổ biến Tài liệu hướng dẫn, truyền thông, giáo dục phòng, chống tác hại của thuốc lá mới. Tăng cường công tác phòng, chống bạo lực xâm hại trẻ em; Phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học; rà soát, bổ sung các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho học sinh khi học tập tại trường: Phòng Y tế của nhà trường được trang bị tối thiểu 01 giường khám bệnh và lưu bệnh nhân, bàn làm việc, ghế, tủ đựng dụng cụ, thiết bị làm việc thông thường; cân, thước đo, huyết áp kế, nhiệt kế, bảng kiểm tra thị lực, bộ nẹp chân, tay và một số thuốc thiết yếu phục vụ cho công tác sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh theo quy định tại Quyết định số 1221/QĐ-BYT ngày 07/04/2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục trang thiết bị, thuốc thiết yếu dùng trong phòng y tế học đường của các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học. Phải đảm bảo hệ thống hồ sơ, sổ sách theo quy định (sổ khám bệnh, sổ theo dõi sức khỏe học sinh, sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh...).

2. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học

a. Mục tiêu

Đảm bảo ”An toàn về an ninh, trật tự” trường học theo quy định tại Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ Công an quy định khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”; Đảm bảo trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích theo Quyết định số 4458/QĐ/-BGDĐT ngày 22/8/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về xây dựng Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong các trường phổ thông.

b. Chỉ tiêu

Nhà trường được công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” năm 2023 và đạt tiêu chuẩn "Trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích" năm học 2023 - 2024

c. Biện pháp

- Căn cứ Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ Công an quy định khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”, nhà trường xây dựng kế hoạch đăng ký phần đầu nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” với các nội dung sau:

+ Chi bộ Đảng có Nghị quyết, kế hoạch về công tác bảo đảm an ninh, trật tự, có bản đăng ký phần đầu đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”; có nội quy, quy định bảo vệ nhà trường, bảo vệ chính trị nội bộ, quản lý giáo dục học sinh, phòng, chống cháy nổ phù hợp với tình hình thực tiễn; 100% CBGVNV và học sinh được phổ biến quán triệt các nội quy, quy định nêu trên và tiêu chí xây dựng cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”; có mô hình “Cổng trường an toàn” hoạt động hiệu quả.

+ Tổ chức triển khai, thực hiện đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy chế, kế hoạch phối hợp với lực lượng Công an, các quy định của địa phương về công tác bảo đảm an ninh, trật tự; phối hợp quản lý học sinh giữa nhà trường và Ban Đại diện cha mẹ học sinh trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự.

+ Không để xảy ra một trong các trường hợp: Tuyên truyền, phát triển tín ngưỡng, tôn giáo trái pháp luật; Hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc, tranh chấp, khiếu kiện gây phức tạp về an ninh, trật tự; Kích động, xúi giục, cưỡng ép, dụ dỗ, mua chuộc, lôi kéo người khác tập trung đông người khiếu nại, gây rối an ninh, trật tự công cộng hoặc lợi dụng việc khiếu nại để tuyên truyền chống Nhà nước; xâm phạm lợi ích của Nhà nước; xuyên tạc, vu khống, đe dọa, xúc phạm uy tín, danh dự của cơ quan, tổ chức, người có trách nhiệm được phân công giải quyết khiếu nại, tố cáo; Tội phạm nghiêm trọng trở lên; Vi phạm các quy định về bảo vệ bí mật Nhà nước; Cháy, nổ nghiêm trọng; tai nạn lao động chết người; sự cố nghiêm trọng; vi phạm môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm gây hậu quả nghiêm trọng trở lên theo quy định của pháp luật (trừ trường hợp bất khả kháng);

+ Không để xảy ra bạo lực học đường, CBGVNV, HS phạm tội hoặc mắc tệ nạn xã hội bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

+ Lực lượng bảo vệ được đánh giá “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên, không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

+ 70% trở lên số tổ chuyên môn, tổ văn phòng đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” trở lên, không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

- Tổ chức thực hiện QĐ số 4458/2007/QĐ-BGDĐT ngày 22/8/2007 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành quy định về xây dựng Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong trường phổ thông:

+ Trang bị kiến thức về phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho học sinh tới cán bộ, giáo viên trong trường, trong đó đặc biệt chú trọng đội ngũ giáo viên Thể dục, giáo viên chủ nhiệm, cán bộ đoàn, đội, nhân viên y tế;

+ Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền về phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho trẻ em: Cùng với tuyên truyền trong chương trình phát thanh măng non, các giờ chào cờ đầu tuần, các giờ sinh hoạt lớp, hoạt động ngoại khóa, tuyên truyền phòng, chống tai nạn thương tích cần gắn với các hoạt động vui chơi, giải trí, trải nghiệm, lồng ghép trong giảng dạy các bộ môn văn hóa.

+ Cải tạo môi trường học tập và sinh hoạt; khắc phục các nguy cơ thương tích trong trường học, có tủ thuốc và các dụng cụ sơ cấp cứu theo quy định; có quy định về phát hiện và xử lý tai nạn, thương tích ở trường học; có phương án khắc phục các yếu tố nguy cơ gây tai nạn và phương án dự phòng xử lý tai nạn, thương tích.

+ Mỗi cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh nhà trường nhận thức đầy đủ trường học an toàn phòng chống TNTT là trường học mà các yếu tố nguy cơ gây tai nạn, thương tích cho học sinh được phòng, chống và giảm thiểu tối đa hoặc loại bỏ. Toàn bộ học sinh của trường được sống và học tập trong một môi trường an toàn. Quá trình xây dựng trường học an toàn phòng chống TNTT phải có sự tham gia của tất cả học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý, cha mẹ học sinh và các cấp chính quyền.

V. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

1. Tự chủ xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường

a. Mục tiêu

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường của địa phương và đảm bảo theo các văn bản chỉ đạo.

b. Chỉ tiêu

- 100% CBGVNV được tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường; tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục của nhà trường theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt.

- Các hoạt động giáo dục có sự điều chỉnh đều được phê duyệt trước khi tổ chức thực hiện.

c. Biện pháp

- Phát huy tính chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn và giáo viên trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường. Đảm bảo việc xây dựng kế

hoạch giáo dục theo đúng quy trình trên cơ sở hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng từ kế hoạch của các tổ chuyên môn và được Hội đồng trường phê duyệt

- Triển khai KH giáo dục của nhà trường tới toàn thể CBGVNV để tổ chức thực hiện; hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường.

- Báo cáo Kế hoạch giáo dục của nhà trường về Phòng GD&ĐT trước ngày **01/10/2023** theo đường link <https://forms.gle/AoN3ofzhGaRq7SG88>

- Định kỳ tổ chức rà soát, thực hiện điều chỉnh bổ sung kế hoạch đảm bảo phù hợp với tình hình nhà trường và các văn bản chỉ đạo của ngành.

Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm trước Phòng GD&ĐT về chương trình, kế hoạch và việc thực hiện chương trình, kế hoạch theo quy chế chuyên môn. Kế hoạch giáo dục nhà trường và Quyết định 2346/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 là căn cứ để thực hiện việc kiểm tra nội bộ; kiểm tra, thanh tra của cấp trên.

2. Quản lý đổi mới hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn

a. Yêu cầu

Quản lý hoạt động của tổ chuyên môn theo đúng quy định tại điều lệ trường học và quy định tại công văn số 2281/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 về việc tổ chức hoạt động tổ/nhóm chuyên môn từ năm học 2020-2021; Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá.

b. Chỉ tiêu

100% các tổ chuyên môn có đầy đủ kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ của tổ theo quy định tại điều lệ trường học.

100% các tổ, nhóm chuyên môn thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học.

Sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn thực hiện 2 lần/tháng. Mỗi tổ chuyên môn tổ chức 2 chuyên đề nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy.

c. Giải pháp

- Căn cứ các văn bản chỉ đạo, các tổ chuyên môn triển khai Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó phải đảm bảo các nhiệm vụ trọng tâm:

- + Xây dựng và thực hiện KH hoạt động chung của tổ/nhóm chuyên môn.

- + Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục môn học, các hoạt động giáo dục theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh của tổ, nhóm chuyên môn theo quy định.

+ Triển khai thực hiện các phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá gắn với đặc thù từng môn học trong Chương trình giáo dục cấp học.

+ Quản lý việc thực hiện hồ sơ, sổ sách của tổ/nhóm chuyên môn, của GV.

+ Tham gia tổ chức bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ; Tham gia đánh giá, xếp loại các thành viên của tổ theo quy định của Chuẩn nghề nghiệp trung học và các quy định khác hiện hành

- Xây dựng kế hoạch hoạt động tổ/nhóm chuyên môn: Căn cứ vào nhiệm vụ của tổ/nhóm chuyên môn và kế hoạch giáo dục của nhà trường, các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động ngay từ đầu mỗi năm học. Trong quá trình thực hiện có thể cập nhật, điều chỉnh, bổ sung hằng tháng cho phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

- Tăng cường đổi mới sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của HS. Gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường. Tăng cường công tác bồi dưỡng đội ngũ thông qua sinh hoạt chuyên đề, thông qua dự giờ thăm lớp để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn: Hình thức sinh hoạt gồm sinh hoạt thường xuyên và sinh hoạt theo chủ đề.

+ *Sinh hoạt chuyên môn thường xuyên*: Để có biện pháp điều chỉnh, bổ sung kịp thời việc thực hiện kế hoạch hoạt động tổ/nhóm chuyên môn.

Nội dung sinh hoạt gồm: Quản lý kế hoạch giáo dục môn học; Quản lý phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học; Quản lý việc kiểm tra, đánh giá học sinh; Thực hiện công tác bồi dưỡng.

+ Sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề: Có thể lựa chọn một trong các nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; Xây dựng và triển khai chủ đề dạy học; Thảo luận nội dung, hình thức kiểm tra đánh giá; Thảo luận trao đổi về sáng kiến kinh nghiệm và kết quả nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng của giáo viên và cán bộ quản lý; Tổ chức giao lưu, tìm hiểu thực tế dạy học tại các nhà trường; Tổ chức các buổi sinh hoạt tập thể về các chủ đề liên quan tới chuyên môn, nghiệp vụ.

Mỗi tổ chuyên môn tổ chức 2 chuyên đề/năm:

+ Tổ KHXH: Chuyên đề: “Sử dụng phương pháp dạy học tích cực trong môn Giáo dục địa phương 6, góp phần nâng cao phát triển phẩm chất năng lực học sinh” và “Sử dụng kỹ thuật dạy học góp phần nâng cao phát triển phẩm chất năng lực học sinh trong môn học GD CD đáp ứng chương trình GDPT 2018”

+ Tổ KHTN: Chuyên đề “Tăng cường sử dụng trò chơi góp phần nâng cao hiệu quả dạy học môn Toán” và “Sử dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực trong môn Khoa học tự nhiên, góp phần nâng cao phát triển phẩm chất năng lực học sinh”

3. Quản lý hồ sơ sổ sách

a. Yêu cầu

Hệ thống hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục trong nhà trường đảm bảo theo đúng quy định tại điều lệ trường học và các văn bản chỉ đạo của ngành.

b. Chỉ tiêu

- Số lượng hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục trong nhà:

+ Đối với nhà trường: 14 loại (Sổ đăng bộ; Học bạ học sinh; Sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học); Hồ sơ giáo dục đối với học sinh khuyết tật; Kế hoạch giáo dục của nhà trường (theo năm học); Sổ ghi đầu bài; Sổ quản lý cấp phát văn bằng, chứng chỉ; Sổ quản lý và hồ sơ lưu trữ các văn bản, công văn đi, đến; Hồ sơ quản lý thiết bị giáo dục, thư viện; Hồ sơ quản lý tài sản, tài chính; Hồ sơ kiểm tra, đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên; Hồ sơ theo dõi sức khỏe học sinh; Hồ sơ khen thưởng, kỷ luật học sinh; Hồ sơ phổ cập giáo dục.)

+ Đối với tổ chuyên môn: 2 loại (Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn (theo năm học); Sổ ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn)

+ Đối với giáo viên: 4 loại (Kế hoạch giáo dục của giáo viên (theo năm học); Kế hoạch bài dạy (giáo án); Sổ theo dõi và đánh giá học sinh; Sổ chủ nhiệm (đối với giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp).

- Hồ sơ điện tử được sử dụng thay cho các loại hồ sơ giấy theo chỉ đạo của tại CV số 985/SGD&ĐT-GDTrH ngày 24/4/2020 của Sở GD&ĐT phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường. Cụ thể về các loại hồ sơ điện tử:

Các loại hồ sơ điện tử được sử dụng trong nhà trường gồm: Sổ đăng bộ; Học bạ của học sinh; Sổ chủ nhiệm; Sổ ghi kế hoạch hoạt động chuyên môn và nội dung các cuộc họp chuyên môn; Kế hoạch bài học (giáo án) của giáo viên; Sổ theo dõi và đánh giá học sinh.

+ Đối với nhà trường: Sổ đăng bộ; Học bạ học sinh; Sổ theo dõi phổ cập; Hồ sơ quản lý nhân sự. Sổ theo dõi học sinh chuyển đi, chuyển đến; Sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học);

+ Đối với tổ chuyên môn: Sổ ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn (Khi có trên hệ thống SMAS)

+ Đối với giáo viên: Kế hoạch bài dạy (giáo án); Sổ theo dõi và đánh giá học sinh; Sổ chủ nhiệm (đối với giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp).

- 100% hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục trong nhà được quản lý lưu trữ theo đúng quy định.

c. Giải pháp

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo các văn bản chỉ đạo của các cấp quản lý giáo dục (Căn cứ Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, các công văn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT về chấn chỉnh, quy định các loại hồ sơ, sổ sách đã ban hành, nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể hướng dẫn CBGVNV thực hiện đúng các quy định về quản lý hồ sơ sổ sách).

- Tổ chức tập huấn hướng dẫn công tác quản lý, ghi chép và sử dụng các loại hồ sơ, phân công trách nhiệm quản lý, ghi chép hồ sơ của nhà trường đảm bảo đúng quy định.

- Thực hiện ứng dụng CNTT trong việc quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, sắp xếp thời khoá biểu, quản lý thư viện trường học.

- Thực hiện tốt việc quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong giáo dục phổ thông theo Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GD&ĐT, trong đó không thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh, hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo dưới bất kì hình thức nào.

4. Công tác nghiên cứu KH&CN-Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong giáo dục

a. Mục tiêu

Nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên thấy rõ vai trò quan trọng trong việc ứng dụng CNTT góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý và dạy học trong nhà trường; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục.

b. Chỉ tiêu

- 100% CB, GV, NV có địa chỉ email và thường xuyên sử dụng địa chỉ email trong làm việc, trong trao đổi thông tin và truy cập hệ thống thông tin trên mạng để phục vụ trong công việc giảng dạy, quản lý.

- 100% CB, GV, NV ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành và giảng dạy có hiệu quả.

- Triển khai phần mềm quản lý trường học trực tuyến; sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; sử dụng chữ ký số đối với các văn bản lưu hành trên môi trường Internet.

c. Biện pháp thực hiện

Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025”; Kế hoạch chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo của UBND thị xã của Phòng GD&ĐT²⁴.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; tăng cường chuyển đổi số²⁵ trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

Xây dựng bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học;

Nhà trường kiện toàn bộ phận phụ trách CNTT và phân công cụ thể trách nhiệm cho từng thành viên. Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT trong các công tác, bao gồm: đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường. Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả. Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh trên trang quản lý nhà trường (<http://qlth.quangninh.edu.vn>), khai thác có hiệu quả các chức năng được xây dựng trong hệ thống phần mềm phục vụ công tác quản lý, dự báo và điều chỉnh kế hoạch nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ của đơn vị; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng qua email và website trường học. Sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý đội ngũ, quản lý tài chính, quản lý hoạt động chuyên môn.... Thực hiện việc nhập số liệu vào hệ thống SMAS theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu.

- Thực hiện các nhiệm vụ về kế hoạch thực hiện Chuyển đổi số trong giáo dục theo chỉ đạo tại CV số 578/KH-GD&ĐT ngày 06/6/2022 của Phòng GD&ĐT về kế hoạch Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025,

²⁴Kế hoạch số 172/KH-UBND ngày 06/6/2022 của UBND thị xã về việc chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 578/KH-PGD&ĐT ngày 06/6/2022 của Phòng GD&ĐT về việc chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo thị xã Đông Triều đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

²⁵ Thực hiện Kế hoạch số 1027/KH-SGDĐT ngày 05/5/2023 kế hoạch chuyển đổi số ngành giáo dục năm 2023; Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 về việc Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

định hướng đến năm 2030. Căn cứ tình hình thực tế, xác định và lựa chọn thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số phù hợp trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của nhà trường theo lộ trình²⁶.

+ Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, đào tạo công dân số

+ Triển khai dạy học trực tuyến

+ Triển khai hệ thống quản lý giáo dục thông minh

+ Tiếp tục triển khai chính quyền điện tử, chính quyền số, thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong giáo dục

+ Triển khai thanh toán không dùng tiền mặt

- Tiếp tục thực hiện đánh giá, xếp loại kết quả ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số theo bộ tiêu chí do phòng GD&ĐT ban hành về các lĩnh vực:

+ Ứng dụng CNTT, CDS trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và triển khai Chính phủ điện tử

+ Ứng dụng CNTT vào đổi mới hình thức, nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

+ Triển khai hạ tầng và thiết bị Công nghệ thông tin

+ Khai thác, sử dụng phần mềm tự do nguồn mở

5. Công tác phổ biến giáo dục pháp luật

a. Mục tiêu

Góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL; nâng cao trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật của cán bộ, giáo viên, học sinh trong nhà trường; nghĩa vụ học tập pháp luật gắn với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, giáo viên, học sinh nhằm tạo chuyển biến căn bản trong ý thức tuân thủ và chấp hành pháp luật.

b. Chỉ tiêu

CBGVNV và học sinh nhà trường được phổ biến, hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành; các quy định của pháp luật có liên quan chuyên ngành, lĩnh vực công tác; nhiệm vụ xây dựng, bảo vệ Tổ quốc; các quy định của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến hoạt động quản lý, giáo dục, đời sống của cán bộ, giáo viên, nhân viên và nhiệm vụ của học sinh.

Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt các hoạt động hưởng ứng “Ngày Pháp luật nước CHXHCN Việt Nam - 09/11/2023”.

c. Biện pháp

²⁶ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ Tướng chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch số 496/KH-SGDĐT ngày 22/02/2022 của Sở GD&ĐT Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Thông qua các hoạt động ngoại khóa, tích hợp trong giảng dạy để tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, học viên bằng hình thức phù hợp, trong đó chú trọng các nội dung: Thực hiện Công văn số 1296/SGDDĐT-GDPT ngày 13/5/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức các hoạt động dạy thêm, học thêm trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; công tác chuẩn bị và triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng sách tham khảo; công tác quản lý, khai thác sử dụng thiết bị dạy học; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; kiểm định chất lượng giáo dục của các nhà trường; công tác quản lý chương trình giáo dục tích hợp, chương trình giáo dục của nước ngoài, chương trình giáo dục bằng tiếng nước ngoài²⁷; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông²⁸.

- Tổ chức triển khai các hoạt động hưởng ngày Pháp luật Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thiết thực gắn với thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của ngành: Tổ chức các hoạt động ngoại khóa thi tìm hiểu kiến thức pháp luật, tọa đàm theo chuyên đề về giáo dục pháp luật; các hoạt động trải nghiệm phù hợp với lứa tuổi, gắn giáo dục pháp luật với hình thành kỹ năng sống cho học sinh. Tổ chức hiệu quả “Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam”.

- Phối hợp với UBND phường Hưng Đạo, Công an, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và các ngành tập huấn, nói chuyện chuyên đề về pháp luật tại nhà trường.

6. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân

a. Mục tiêu

Nhằm tăng cường chỉ đạo của nhà trường về tổ chức tốt công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, đồng thời tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của CBGVNV về mối quan hệ mật thiết giữa nhà trường với CBGVNV, nhân dân và học sinh trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo để ngăn ngừa, hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo tại các nhà trường, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

b. Chỉ tiêu

Tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và nhà nước đối công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo chỉ thị 35/CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo”.

²⁷ Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018; Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014.

²⁸ Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-BGDĐT ngày 12/8/2022 của Bộ GDĐT hợp nhất Quyết định về việc ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường THCS và THPT; Công văn số 1306/SGDDĐT-GDPT ngày 16/5/2022 về việc thực hiện chuyển trường và tiếp nhận học sinh trung học.

Mọi đơn thư khiếu nại, tố cáo gửi đến nhà trường đều được giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

c. Biện pháp

Tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và nhà nước đối công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: Tổ chức quán triệt tại nhà trường về chỉ thị 35/CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo”; Nghị định 64/2014 ngày 26/6/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân ; Thông tư số 40/2013/TT-BGDĐT ngày 18/3/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc tiếp công dân giải quyết khiếu nại tố cáo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 25/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 của Bộ GD&ĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2013/TT-BGDĐT ngày 18/3/2013; Kế hoạch số 107-KH/TU ngày 03/10/2014 của Tỉnh Ủy Quảng Ninh, Kế hoạch 6251/KH-UBND ngày 05/11/2014 của Ủy ban nhân dân Tỉnh Quảng Ninh “Kế hoạch triển khai thực hiện chỉ thị 35- CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo”;

- Xây dựng quy định về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật và phù hợp với đặc điểm, tình hình của nhà trường: Tổ chức thực hiện quy định về tiếp công dân và giải quyết Khiếu nại, tố cáo theo Luật khiếu nại 2011, Luật tố cáo 2011 ngày 11/ 11/ 2011, Luật tiếp công dân 2013 ngày 25/11/2013, Nghị 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/ 2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tiếp công dân và Quy định về Tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Tập trung giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền, chủ động xây dựng kế hoạch, phương án giải quyết từng vụ việc hợp lý, đúng quy định của Pháp luật.

Kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: Hiệu trưởng lãnh đạo, chỉ đạo, trực tiếp công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của nhà trường, trực tiếp thực hiện việc tiếp công dân

Hiệu trưởng chú trọng, phát huy vai trò giám sát của thanh tra nhân dân, vai trò đại diện quyền và lợi ích hợp pháp của công dân trong tổ chức công đoàn, tăng cường công tác hòa giải, đối thoại, vận động, thuyết phục, chấm dứt khiếu nại, tố cáo không đúng, giảm thiểu các tranh chấp khiếu nại, tố cáo từ cơ sở.

7. Công tác phòng chống tham nhũng

a. Mục tiêu

Nâng cao nhận thức về ý thức, trách nhiệm của Hiệu trưởng trong việc chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác phòng chống tham nhũng (PCTN) theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Tăng cường hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy và lãnh đạo của nhà trường; nâng cao nhận thức về ý thức, trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp và quyết tâm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và học sinh trong toàn trường đối với việc PCTN.

b. Chỉ tiêu

Thực hiện đồng bộ các giải pháp PCTN gắn với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, phòng ngừa và xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng gắn với trách nhiệm của người đứng đầu nếu để xảy ra hành vi tham nhũng, những nhiễu tại các bộ phận được giao quản lý.

c. Biện pháp

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, biện pháp PCTN; xác định rõ trọng tâm, trọng điểm trong triển khai công tác PCTN; tiếp tục triển khai Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; triển khai Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy; lồng ghép, tích hợp nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy cần đặt trọng tâm vào việc giảng dạy tích hợp pháp luật về phòng, chống tham nhũng và giáo dục đạo đức liêm chính với thời lượng phù hợp; đối với các môn khoa học xã hội lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức liêm chính và pháp luật về phòng, chống tham nhũng vào giáo án và sử dụng phương pháp dạy linh hoạt, hiệu quả.

- Quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, các quy định pháp luật về PCTN: Đối tượng: Cán bộ, viên chức, người lao động và học sinh trong toàn trường. Hình thức tuyên truyền: Tổ chức hội nghị, hội thảo, thông qua các cuộc họp hội đồng, họp tổ, các cuộc thi tìm hiểu pháp luật về PCTN, lồng ghép tích hợp vào hoạt động ngoại khóa, giảng dạy...

- Phối hợp với các tổ chức chính trị, xã hội trong công tác tuyên truyền phổ biến và thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN.

- Thành lập ban chỉ đạo, chịu trách nhiệm triển khai, đôn đốc thực hiện công, tác phòng, chống tham nhũng tại đơn vị. Phân công trách nhiệm cho các thành viên trong ban chỉ đạo.

8. Công tác kiểm tra nội bộ

a. Mục tiêu

Tăng cường công tác quản lý các hoạt động giáo dục trong nhà trường, nâng cao chất lượng giáo dục, góp phần thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo.

b. Chỉ tiêu

- Mỗi lãnh đạo, giáo viên, nhân viên được kiểm tra theo kế hoạch các nội dung về công tác quản lý hoặc thực hiện nhiệm vụ hoặc kiểm tra chuyên đề tối thiểu 01 lần/năm học.

c. Biện pháp

- Xây dựng kiểm tra nội bộ trường học theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT, công khai kế hoạch kiểm tra ngay từ đầu năm học để mọi cá nhân chủ động trong thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện kiểm tra thường xuyên để duy trì nề nếp, kỷ cương trong nhà trường.

- Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Ban KTNB trường học theo năm học; thành phần gồm: Hiệu trưởng là Trưởng ban, Phó hiệu trưởng là Phó trưởng ban. Các thành viên là các tổ trưởng, tổ phó, cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất tốt, có uy tín, nghiệp vụ chuyên môn giỏi.

- Nội dung kiểm tra tập trung vào nhiệm vụ trọng tâm của năm học và những vấn đề được dư luận xã hội quan tâm. Danh mục kiểm tra được lập chi tiết theo tuần hoặc theo tháng, có phụ lục liệt kê các cuộc kiểm tra trong năm học theo khung thời gian năm học. Cụ thể:

Kiểm tra công tác quản lý của Lãnh đạo nhà trường.

Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ của giáo viên.

Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ của nhân viên.

Kiểm tra hoạt động học tập và rèn luyện của học sinh.

Kiểm tra hoạt động của các tổ, nhóm chuyên môn.

Kiểm tra các chuyên đề: Kiểm tra việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm; Công tác chủ nhiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp và công tác Đội; Kiểm tra việc thực hiện quy định đảm bảo an toàn, an ninh trường học; công tác phòng chống dịch bệnh; phòng chống thiên tai, bão lũ.

- Nhà trường lấy ý kiến tham gia của toàn thể CBGVNV nhà trường để hoàn thiện kế hoạch KTNB trước khi ban hành; khi ban hành phải thông báo công khai đến lãnh đạo, giáo viên, người lao động của đơn vị. Lồng ghép vào các buổi họp, hội nghị của đơn vị để sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện từng chuyên đề, đợt kiểm tra, theo tháng, học kỳ để kịp thời rút kinh nghiệm trong việc tổ chức thực hiện, đề xuất việc sửa đổi bổ sung phù hợp.

- Tăng cường công tác đôn đốc việc thực hiện xử lý sau kiểm tra. Kiến nghị các có quan có thẩm quyền áp dụng các hình thức xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính và các hình thức khác theo quy định của pháp luật đối với các cá nhân, tổ chức, bộ phận thực hiện không đầy đủ hoặc thực hiện không đúng thời hạn các kiến nghị, quyết định xử lý.

9. Công tác cải cách hành chính

a. Mục tiêu

Đẩy mạnh triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã

Đông Triều lần thứ XXV nhiệm kỳ 2020-2025; Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 06/7/2020 về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã Đông Triều lần thứ XXV.

Đẩy mạnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu quả, hiệu lực trong hoạt động của đơn vị. Nâng cao chất lượng, hiệu quả của cải cách hành chính để cải cách hành chính là động lực, mục tiêu phát triển nhà trường trong năm 2023

b. Chỉ tiêu

Thủ tục hành chính (TTHC) được cải cách theo hướng đơn giản, dễ hiểu và dễ thực hiện. 100% TTHC được cập nhật, niêm yết công khai, rõ ràng, minh bạch tại bảng tin và bảng thông báo tại phòng hội đồng và website của đơn vị. 100% thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả tại bộ phận văn phòng.

Các văn bản điện tử được quản lý đúng quy trình quản lý văn bản điện tử theo Thông tư 01/2019/TT-BNV của Bộ Nội Vụ

Thực hiện các thủ tục hành chính tại nhà trường

c. Biện pháp

- Cải cách thể chế: Thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của thị xã, của phòng GD&ĐT đã ban hành để tham mưu bổ sung, sửa đổi kịp thời đúng theo quy định của pháp luật. Tuyên truyền và triển khai đầy đủ các văn bản pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực tới CBGVNV và học sinh nhà trường; Xây dựng kế hoạch và tổ chức việc phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm tới toàn thể CBGVNV và HS.

- Về cải cách thủ tục hành chính: Thường xuyên cập nhật các quy định TTHC mới do Trung ương, Tỉnh, thị xã và ngành ban hành và thực hiện nghiêm túc việc niêm yết, công khai, minh bạch các quy định TTHC thuộc thẩm quyền quyết định của thị xã để các tổ chức, cá nhân thực hiện chung, thống nhất trên địa bàn. Thực hiện công khai đầy đủ TTHC theo quy định trên trang website của đơn vị.

- Cải cách tổ chức bộ máy: Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ và quy chế làm việc của các bộ phận, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường. Sắp xếp tổ chức đội ngũ theo năng lực và vị trí công tác nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của đơn vị.

- Cải cách công vụ: Thực hiện tốt công tác đánh giá viên chức, chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên; khen thưởng đối với CBGVNV theo quy định pháp luật. Việc đánh giá, phân loại, khen thưởng CBGVNV phải theo các tiêu chí cụ thể, gắn với chất lượng, hiệu quả công việc trong đó đề cao việc thực hiện tốt công tác CCHC. Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện quy chế chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên; kiểm tra việc đảm bảo ngày giờ công của công CBGVNV. Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ và

đột xuất nhằm chấn chỉnh một cách mạnh mẽ về kỷ luật và kỷ cương trong đơn vị; kịp thời tuyên dương, khen thưởng CBGVNV có tinh thần tận tụy phục vụ, đồng thời xử lý nghiêm đối với các trường hợp sai phạm.

- Cải cách tài chính công: Tiếp tục thực hiện đúng, đầy đủ quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện công khai, minh bạch dự toán ngân sách nhà nước; các thủ tục cấp, quyết toán kinh phí theo đúng quy định tại Thông tư số 343/2016/TT- BTC và Thông tư số 61/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính.

- Xây dựng và phát triển chính phủ điện tử: Tiếp tục thực hiện các giải pháp để tăng cường hiệu quả trong ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT). Tăng cường đưa tin, bài về CCHC và ở các chuyên mục khác trên website của đơn vị. Theo dõi, chỉ đạo việc sử dụng, cập nhật thông tin trên trang thông tin điện tử của nhà trường.

- Quản lý và sử dụng chữ ký số theo đúng hướng dẫn.

- Tuyên truyền và hướng dẫn thực hiện các thủ tục hành chính tạo nhà trường đảm bảo đúng quy trình: (1) Thủ tục chuyển trường và tiếp nhận học sinh theo Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25/12/2002 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông (Quyết định số 51); Thông tư số 50/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trường trung học phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 51 (Thông tư số 50); Quyết định số 941/QĐ-BGDĐT ngày 06/04/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, lĩnh vực Giáo dục trung học thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Quyết định số 941); Công văn số 1306/SGDĐT-GDPT ngày 16/5/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh về việc thực hiện chuyển trường và tiếp nhận học sinh trung học và CV 725 của Phòng TD&ĐT; CV số 1488/SGD&ĐT-GDPT ngày 13/6/2023 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh; (2) Thủ tục cấp cấp lại bằng tốt nghiệp Trung học cơ sở

10. Xây dựng môi trường văn hóa trong nhà trường, tích cực tham gia xây dựng xã hội học tập

a. Mục tiêu:

Xây dựng môi trường văn hóa trong trường học nhằm tạo chuyển biến căn bản về ứng xử văn hóa của cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, học sinh để phát triển năng lực, hoàn thiện nhân cách, lối sống văn hóa, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Tạo cơ hội và điều kiện để toàn thể CBGVNV và học sinh nhà trường được học tập, bồi dưỡng thường xuyên, từ đó nâng cao ý thức tự học, học một cách tự giác.

b. Chỉ tiêu

- CBGVNV và học sinh nhà trường thực hiện tốt các nội dung trong Quy tắc ứng xử của nhà trường. Đề nghị công nhận danh hiệu "Cơ quan văn hóa".
- Cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường tích cực tham gia các mô hình "Gia đình học tập". Nhà trường giữ vững danh hiệu "Đơn vị học tập"

c. Biện pháp thực hiện:

Nhà trường phối hợp với Ban chấp hành công đoàn xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử trong trường học theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT và quyết định số 1310/QĐ-UBND ngày 20/4/2020 của UBND Tỉnh Quảng Ninh V/v ban hành bộ quy tắc ứng xử trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh nhằm xây dựng văn hóa trường học lành mạnh, thân thiện. Tuyên truyền tới toàn thể CBGVNV và học sinh nêu cao tinh thần, ý thức tự giác thực hiện các quy định trong quy tắc ứng xử góp phần xây dựng môi trường văn hóa trong nhà trường.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng chính phủ Phê duyệt Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030". Tuyên truyền tới toàn thể CNGVNV và học sinh nhà trường về khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; phát động phong trào thi đua học tập thường xuyên, học tập suốt đời nhằm thúc đẩy việc học tập của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh từ đó thúc đẩy phong trào học tập trong mỗi gia đình, mỗi dòng họ, mỗi cộng đồng dân cư ở địa phương. Tuyên truyền để CBGVNV và học sinh nhà trường tích cực tham gia các mô hình "Gia đình học tập", "Dòng họ học tập", "Cộng đồng học tập" theo hướng thiết thực, hiệu quả, nhằm phát triển mạnh hơn nữa phong trào học tập suốt đời trong cộng đồng.

Tiếp tục thực hiện phong trào thi đua "Dạy tốt, học tốt" trong nhà trường, xây dựng giữ vững danh hiệu "Đơn vị học tập" thông qua việc xây dựng phong trào học tập của CB, GV, NV và học sinh và xây dựng điều kiện học tập.

Phối hợp với trung tâm học tập cộng đồng phường Hưng Đạo tổ chức phát động tuần lễ "Hưởng ứng học tập suốt đời" đồng thời xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động thiết thực gắn với các hoạt động giáo dục của nhà trường.

11. Công tác công khai hóa

a. Mục tiêu

Nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy tập trung dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

Tổ chức thực hiện tốt các nội dung công khai cơ bản và quy chế dân chủ ở cơ sở để xây dựng môi đoàn kết trong nội bộ trong trường học

b. Chỉ tiêu

- Các nội dung công khai hóa theo hướng dẫn tại TT 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/ 2017 của Bộ GD&ĐT đảm bảo đúng về trình tự nội dung, thời điểm, hình thức công khai. (Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; công khai điều kiện đảm bảo chất lượng nhà trường; công khai thu chi tài chính)

- Nhà trường xây dựng và công khai các quy chế làm việc, kế hoạch hoạt động, nội quy của nhà trường theo đúng các văn bản hướng dẫn.

c. Biện pháp

- Xây dựng kế hoạch thực hiện công khai hóa các nội dung theo đúng hướng dẫn tại thông tư Thông tư hướng dẫn số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ GD&ĐT

- Thực hiện công khai theo quy chế dân chủ, tập trung các nội dung:

+ Thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động tài chính, ngân sách

+ Công khai minh bạch việc huy động và sử dụng các khoản đóng góp của cha, mẹ học sinh.

+ Công khai minh bạch trong hoạt động giải quyết công việc

+ Công khai minh bạch trong tổ chức, cán bộ.

+ Công khai việc xây dựng, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

+ Việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, thực hiện theo các Quyết định, Điều lệ

+ Việc thực hiện kê khai, công khai tài sản thu nhập

+ Việc thực hiện cải cách hành chính

+ Tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành hoạt động của đơn vị.

- Hiệu trưởng phối hợp với Chủ tịch công đoàn chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai theo quy định. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý;

- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của nhà trường của các cấp;

- Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường; Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh hoặc người học xem xét; chỉ đạo đưa nội dung công khai lên website của nhà trường.

12. Công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể

a. Mục tiêu

Tăng cường vai trò lãnh đạo của chi bộ đảng đối với hoạt động của nhà trường, các đoàn thể; Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp của các đoàn thể trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

Phát huy vai trò hoạt động công tác Đoàn, Đội trong việc giáo dục học sinh thực hiện nền nếp, kỷ cương trường học; giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng cho học sinh;

b. Chỉ tiêu

- Chi bộ được đánh giá Hoàn thành tốt nhiệm vụ; 100% đảng viên xếp loại Hoàn thành Tốt nhiệm vụ; Kết nạp mới: 1 đảng viên; tạo điều kiện để 01 đảng viên học lớp trung cấp chính trị.

- Xây dựng quy chế phối hợp với tổ chức công đoàn trong thực hiện các nhiệm vụ giáo dục và tổ chức thực hiện phong trào thi đua. Các đoàn thể trong nhà trường phát huy tốt vai trò trong các hoạt động giáo dục toàn diện.

- Danh hiệu thi đua của Đội: Liên đội vững mạnh xuất sắc cấp thị xã.

Hình thức khen thưởng: Tỉnh đoàn tặng Bằng khen

50% học sinh đủ tuổi được xét kết nạp Đoàn nhân dịp 26.3

- Kiện toàn Ban đại diện CMHS nhà trường và xây dựng kế hoạch phối hợp với Ban đại diện CMHS theo đúng điều lệ.

c. Biện pháp

- Hàng tháng, chi bộ ban hành nghị quyết lãnh đạo về mọi mặt đối với nhà trường, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ giáo dục của ngành.

Chú trọng bồi dưỡng phát triển đảng viên, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn vững vàng. Giao cho tổ KHTN bồi dưỡng nhân tố tích cực để giới thiệu bồi dưỡng giúp đỡ và kết nạp vào đảng.

- Căn cứ quy chế phối hợp công tác giữa Bộ GD&ĐT và Công đoàn giáo dục Việt nam, ban hành kèm theo Quyết định số 3406/QĐ-BGD&ĐT ngày 30/8/2013, nhà trường và công đoàn xây dựng quy chế phối hợp trong thực hiện các nhiệm vụ và phong trào thi đua nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Công đoàn nhà trường luôn chăm lo tới đời sống, điều kiện làm việc của cán bộ giáo viên trong nhà trường, phối hợp tốt với chuyên môn và các đoàn thể xây dựng mối quan hệ hoạt động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng với yêu cầu của ngành. Đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường đúng quy định.

- Căn cứ thông tư số 55/2011/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT, nhà trường phối hợp với CMHS xây dựng quy chế phối hợp trong thực hiện các nhiệm vụ giáo dục của nhà trường. Giám sát việc thực hiện kế hoạch hoạt động của CMHS đảm bảo đúng điều lệ. Phối hợp với CMHS thực hiện giữ gìn an ninh trật tự trong nhà trường, phòng chống các tệ nạn xã hội.

- Chỉ đạo thực hiện chương trình công tác đội và phong trào thiếu nhi theo CV số 07-CT/ĐTN-ĐT ngày 12/9/2022 của Thị đoàn Đông Triều; tổ chức Đại hội Liên đội kiện toàn Ban chỉ huy Liên đội, xây dựng kế hoạch hoạt động Đội cụ thể, tập trung vào các hoạt động duy trì nề nếp, kỷ cương trường học, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng cho học sinh: Tuyên truyền thực hiện các quy định về ATGT với mô hình “Công trường xanh, sạch, đẹp, an toàn”; thực hiện phong trào “Nói lời hay, làm việc tốt”; thực hiện phong trào thi đua theo chủ điểm từng tháng gắn với thi đua thực hiện “5 điều Bác Hồ dạy”; thực hiện phong trào xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực; đa dạng hóa các hình thức sinh hoạt giờ chào cờ theo hướng lồng ghép tổ chức chuyên đề, tọa đàm để tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật. Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình công tác Đội căn cứ vào kế hoạch hoạt động giáo dục của nhà trường và các văn bản chỉ đạo của Ngành, của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thị xã:

+ Mỗi GVCN là một phụ trách đội, phối hợp với Tổng phụ trách hướng dẫn Ban chỉ huy chi đội xây dựng kế hoạch hoạt động của chi đội góp phần giáo dục việc thực hiện nề nếp của mỗi đội viên. Giới thiệu đội viên đủ tiêu chuẩn về tuổi, có thành tích xuất sắc để Đoàn bồi dưỡng, kết nạp vào Đoàn.

+ Tổ chức các hoạt động sinh hoạt Đội giáo dục theo chủ đề, chủ điểm vào những ngày lễ lớn:

Liên Đội lên kế hoạch hàng tháng cụ thể; tham mưu kịp thời kế hoạch tổ chức hoạt động để nhà trường có hướng đầu tư phù hợp.

Phối hợp với GVCN xây dựng nề nếp tự quản; đổi mới nội dung sinh hoạt giờ chào cờ đầu tuần, duy trì nề nếp thể dục giữa giờ.

Nâng cao ý thức trong toàn trường về việc xây dựng trường lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn. Thực hiện “Tiếng trống sạch trường” vào tiết 2 sau thể dục giữa giờ trong các buổi học.

Tổ chức tuyên truyền, phát thanh măng non, tuyên truyền giáo dục kỹ năng sống cho học sinh: Phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước; Phòng chống dịch bệnh; Thực hiện ATGT; Gương người tốt, việc tốt...

Tổ chức cho học sinh tham gia tốt cuộc thi viết thư quốc tế UPU.

+ Liên đội thực hiện mô hình "Vườn hoa nghìn việc tốt" nhằm tuyên dương, khen thưởng kịp thời các em học sinh có thành tích xuất sắc, tạo phong trào thi đua sôi nổi trong học tập và rèn luyện của học sinh.

13. Công tác tham mưu phối hợp với cấp ủy đảng, chính quyền; phối hợp với các đoàn thể, các tổ chức xã hội đứng chân trên địa bàn

a. Mục tiêu

Phát huy được sức mạnh của cộng đồng xã hội tham gia vào sự nghiệp giáo dục, cùng chung tay góp sức với nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

b. Chỉ tiêu

Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội trong hỗ trợ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

c. Biện pháp

- Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển;

- Nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội của phường Hưng Đạo thông qua đại diện là Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường với các nội dung:

+ Phối hợp trong xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục hàng năm (giáo dục chính trị, pháp luật, đạo đức, thể chất, nếp sống văn hoá, sức khoẻ sinh sản vị thành niên, phòng chống tội phạm, tai nạn thương tích, ATGT, vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường cho học sinh).

+ Phối hợp trong quản lý học sinh, tạo điều kiện để học sinh được học tập và rèn luyện; giám sát việc học tập, rèn luyện của học sinh; động viên khen thưởng học sinh có thành tích; giáo dục học sinh cá biệt.

+ Phối hợp trong xây dựng cơ sở vật chất, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, cung cấp các trang thiết bị phục vụ cho dạy và học của nhà trường.

+ Phối hợp trong công tác đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trong và ngoài nhà trường.

+ Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương.

14. Công tác tuyên truyền, thông tin và truyền thông

a. Mục tiêu

Công tác truyền thông đảm bảo cung cấp thông tin kịp thời, chính xác.

b. Chỉ tiêu

Các các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội và của Bộ GD&ĐT về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018, các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường được thông tin kịp thời, chính xác tới xã hội.

Tuyên truyền đầy đủ các nghị quyết về phát triển giáo dục của Đảng bộ thị xã, các văn bản hướng dẫn nhiệm vụ năm học của ngành.

c. Biện pháp thực hiện

- Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, chính sách mới của ngành và việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, của Tỉnh về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả các vấn đề về truyền thông, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc để xã hội, nhân dân hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đóng góp nhiều hơn cho nhà trường. Thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí địa phương để kịp thời, chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

- Khuyến khích CBGVNV và học sinh nhà trường chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động giáo dục của nhà trường, của ngành, các tin bài về triển khai chương trình GDPT 2018, các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ giáo viên, học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng. Phân công Lãnh đạo nhà trường chịu trách nhiệm duyệt các nội dung trước khi đăng tải lên trang website của trường để đảm bảo thông tin kịp thời, chính xác.

- Tuyên truyền đến CBGVNV, HS và CMHS Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 14/10/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ thị ủy Đông Triều về phát triển Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 27/8/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ thị ủy Đông Triều về phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn năm 2025, định hướng đến năm 2030

VI. Thực hiện chế độ báo cáo và công tác thi đua, khen thưởng

1. Mục tiêu:

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kịp thời, đúng đủ nội dung để nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

- Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch, tạo động lực, động viên khuyến khích CB, GV, NV và HS trong nhà trường phát huy truyền thống yêu nước, hăng hái thi đua “Dạy tốt-Học tốt”.

- Thi đua thực hiện chủ đề năm học ***“Đoàn kết, kỉ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”***.

- Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh.

2. Chỉ tiêu:

- Chế độ báo cáo: Các nội dung công việc được báo cáo đúng thời gian, đủ nội dung, chính xác về thông tin.

- Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng:

* Cá nhân

<i>+ Đăng ký danh hiệu thi đua:</i>	<i>+ Đăng ký hình thức khen thưởng</i>
Lao động tiên tiến: 26 (100%)	UBND thị xã tặng giấy khen: 8 đ/c
Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 8 đ/c	Sở GD&ĐT tặng giấy khen: 3 đ/c
Chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh: 2 đ/c	UBND Tỉnh tặng bằng khen: 1 đ/c
	Bộ GD&ĐT tặng Bằng Khen: 1 đ/c

* Tập thể trường:

+ Đăng ký Danh hiệu thi đua: Trường đạt Tập thể Lao động xuất sắc.

+ Đăng ký Khen thưởng: Sở GD&ĐT tặng giấy khen; Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen.

3. Biện pháp

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho thành viên Ban giám hiệu, nhân viên nhà trường tiếp nhận và xử lý văn bản. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm về tính chính xác, thời gian báo cáo của đơn vị. Thời gian báo cáo sơ kết học kỳ I trước ngày 12/01/2024, báo cáo tổng kết năm học trước ngày 10/6/2024. Báo cáo số liệu trên hệ thống cơ sở dữ liệu quản lí ngành và các báo cáo đột xuất khác do Hiệu trưởng phân công, thực hiện đúng thời hạn, đúng cấu trúc, đủ nội dung, số liệu cập nhật, thông tin chính xác, rõ ràng.

Xây dựng quy định cụ thể về chế độ thông tin báo cáo đối với cá nhân trong quy chế làm việc của nhà trường. Cá nhân nộp báo cáo chậm, thông tin không chính xác làm ảnh hưởng đến tổng hợp chung của nhà trường thì cá nhân đó phải chịu trách nhiệm giải trình các nội dung liên quan đến báo cáo. Việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo được tính là một tiêu chí để đánh giá xếp loại thi đua.

- Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng theo quy định tại Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục và hướng dẫn của ngành:

+ Phát động và tổ chức hưởng ứng các phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, của ngành. Thực hiện tốt công tác khen thưởng đối CBQL, giáo viên, nhân viên theo quy định.

+ Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của ngành và các văn bản liên quan thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả;

Chú trọng đối sánh chất lượng đầu năm và kết quả chất lượng cuối năm; những chuyển biến rõ nét các mặt công tác trong thực hiện nhiệm vụ năm học, bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả thực chất.

Tổ chức đăng ký thi đua từ các tổ ngay đầu năm học, công khai các danh hiệu thi đua. Tổ chức phát động thi đua theo từng đợt và toàn năm học, tuyên truyền sâu rộng trong đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường. Thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng, xây dựng kế hoạch thi đua phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường. Gắn kết quả thực hiện chỉ tiêu giáo dục với việc xét danh hiệu thi đua đối với mỗi cá nhân. Cụ thể hóa các hoạt động phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất, kiên quyết khắc phục bệnh thành tích.

+ Động viên, khuyến khích, tạo điều kiện và môi trường cho giáo viên tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi các cấp; khuyến khích giáo viên thi đua xây dựng ngân hàng đề, xây dựng các bài giảng trực tuyến, bài giảng trên truyền hình, phát triển nguồn học liệu điện tử để chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong tổ chức dạy học trực tuyến và trực tiếp.

+ Thực hiện nghiêm túc việc bình xét, xếp loại thi đua, khen thưởng và đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua, khen thưởng cuối năm.

+ Việc đánh giá, tổ chức phong trào thi đua phải đảm bảo sự đồng thuận, nhất trí cao trong đơn vị nhà trường. Việc bình xét thi đua, khen thưởng phải đảm bảo đúng theo hướng dẫn của Ngành, đảm bảo khách quan, trung thực, tránh chông chéo, lãng phí, đảm bảo kế hoạch về thời gian, đầy đủ các nội dung theo hướng dẫn, chất lượng, hiệu quả.

- Nâng cao đạo đức nhà giáo, thực hiện bộ quy tắc ứng xử trong trường học; tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo; kiên quyết xử lý nghiêm cán bộ quản lý, giáo viên vi phạm quy định.

- Trong công tác thi đua, khen thưởng đối với học sinh thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

VII. Công tác Tài chính - Kế hoạch, thực hiện xã hội hóa giáo dục

1. Mục tiêu

Quản lý và sử dụng nguồn tài chính đảm bảo đúng nguyên tắc, có hiệu quả góp phần thực hiện hiện tiết kiệm chống lãng phí.

Huy động các nguồn lực tài trợ để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm theo quy định của pháp luật.

2. Chỉ tiêu

- Thực hiện đề án tự chủ theo đúng kế hoạch khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- 100% các chế độ chính sách của CBGVNV và học sinh được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Tiết kiệm chi thường xuyên dành nguồn kinh phí chi thu nhập tăng thêm năm 2023 cho CBGVNV với mức tối thiểu 2.000.000đ/người (Xếp loại A).

- Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí được thực hiện theo Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

- Thực hiện tiếp nhận nguồn lực tài trợ theo quy định.

- Đề nghị cấp bổ sung kinh phí để chi trả các hoạt động trong năm 2023 do phân ngân sách được giao đầu năm chưa có.

- Thực hiện công khai tài chính theo Thông tư 61/2017/TT-BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư 90/2018/TT-BTC sửa đổi thông tư 61/2017/TT-BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành

3. Biện pháp

- Căn cứ ngân sách được giao và tình hình thực tế, nhà trường lập kế hoạch và sử dụng một cách hợp lý. Tiết kiệm chi, sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí, dành kinh phí đầu tư CSVC và hoạt động chuyên môn.

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo nguyên tắc tài chính và công khai dân chủ.

- Thực hiện quy trình đề xuất mức thu, chi và quản lý các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí được thực hiện theo Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

- Thực hiện việc công khai tài chính theo đúng Thông tư 61/2017/TT-BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư 90/2018/TT-BTC sửa đổi thông tư 61/2017/TT-BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành về nội dung, thời điểm, đặc biệt là phần kinh phí từ các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí.

- Xây dựng kế hoạch nâng lương thường xuyên, nâng thâm niên, nâng lương sớm, chi hỗ trợ học tập..., chi nguồn không tự chủ cụ thể để thực hiện.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, tiếp nhận mọi nguồn lực tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật; thực hiện khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đáp ứng nhu cầu người học theo quy định tại Luật Giáo dục 2019 và Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 và các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền. ; bảo đảm thực hiện nghiêm túc các qui định về dạy thêm, học thêm; các khoản thu, chi tại nhà trường.

- Căn cứ kế hoạch hoạt động và các văn bản chỉ đạo của ngành, lập dự toán đề nghị Phòng GD&ĐT cấp bổ sung kinh phí chi trả các hoạt động giáo dục phát sinh trong nhà trường do nguồn ngân sách giao đầu năm chưa có.

Phần III

KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM TỪ THÁNG 8/2023 ĐẾN 8/2024

(Có Phụ lục kèm theo)

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Chi bộ- Chi ủy

1. Chi bộ nhà trường

- Lãnh đạo công tác tư tưởng: Thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng, phổ biến, quán triệt để cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên nắm vững và chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các chủ trương, nhiệm vụ của địa phương, đơn vị; thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao trình độ chính trị, kiến thức và năng lực công tác cho cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên.

- Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2022-2025:

+ Lãnh đạo xây dựng và thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ, công tác chuyên môn của nhà trường theo đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch được giao;

+ Lãnh đạo xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở ở trong trường học, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên.

+ Lãnh đạo giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong trường học; giữ gìn đoàn kết nội bộ; làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ tài sản của nhà trường.

- Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ: Lãnh đạo xây dựng và thực hiện chủ trương về kiện toàn tổ chức, sắp xếp bộ máy và quy chế hoạt động của nhà trường. Đề xuất ý kiến đề cấp trên xem xét, quyết định các vấn đề về tổ chức và cán bộ của nhà trường thuộc thẩm quyền.

- Lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội: Lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội trong nhà trường vững mạnh, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo luật định và điều lệ của mỗi tổ chức.

- Xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh: Đề ra chủ trương, nhiệm vụ và biện pháp xây dựng Chi bộ Hoàn thành tốt nhiệm vụ; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Chi bộ và đội ngũ đảng viên.

Giáo dục, rèn luyện đội ngũ đảng viên nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao; xây dựng kế hoạch và tạo điều kiện để đảng viên thực hiện trách nhiệm “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, không ngừng nâng cao trình độ về mọi mặt.

Xây dựng tập thể chi bộ, chi ủy thực sự là trung tâm đoàn kết, là hạt nhân lãnh đạo, hoạt động có hiệu quả, được đảng viên và quần chúng tin nhiệm.

2. Chi ủy

- Lãnh đạo việc chấp hành các nghị quyết: Xây dựng mục tiêu, chỉ tiêu, kế hoạch để đưa ra Chi bộ thảo luận, quyết định để thực hiện thắng lợi mọi chủ trương, nghị quyết và các nhiệm vụ năm học.

- Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường: Ban hành nghị quyết hàng tháng về thực hiện nhiệm vụ giáo dục phù hợp với điều kiện thực tiễn của cơ quan đơn vị; đồng thời lãnh đạo tổ chức thực hiện thắng lợi các chủ trương, nhiệm vụ đó.

- Lãnh đạo Ban giám hiệu và các đoàn thể chính trị - xã hội trong nhà trường: Lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện các hoạt động của Ban giám hiệu và các đoàn thể chính trị - xã hội trong nhà trường đảm bảo theo đúng nghị quyết của Đảng ủy, Chi bộ, nhiệm vụ của cấp trên.

Thường xuyên triển khai và thực hiện việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI) “Về một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng”.

II. Nhà trường

1. Hội đồng trường

Quyết định về chiến lược, tầm nhìn, kế hoạch, mục tiêu phát triển nhà trường, các dự án trong năm học; quyết định về quy chế hoặc sửa đổi, bổ sung quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; quyết định về chủ trương sử dụng tài chính, tài sản của nhà trường; phê duyệt kế hoạch giáo dục của nhà trường; giám sát hoạt động tuyển sinh và việc tổ chức thực hiện các hoạt động theo kế hoạch giáo dục của nhà trường; giám sát

việc thực hiện các quyết định của hội đồng trường và việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường; giám sát việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực của nhà trường theo quy định của pháp luật.

2. Cán bộ quản lý

2.1. Hiệu trưởng

- Thực hiện quyền và trách nhiệm theo Điều 11, mục 1 khoản d của Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Thực hiện các nhiệm vụ theo quyết định số 536/QĐ-THCSDH ngày 15 tháng 8 năm 2023 của trường THCS Hưng Đạo về phân công nhiệm vụ cho lãnh đạo, giáo viên, nhân viên của trường THCS Hưng Đạo năm học 2023-2024.

- Triển khai kế hoạch đến toàn thể CBGVNV nhà trường. Chỉ đạo các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các bộ phận của nhà trường xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện phù hợp với chức năng nhiệm vụ.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện chế độ báo cáo và điều chỉnh kịp thời các giải pháp thực hiện đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

- Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học về phòng GD&ĐT theo quy định.

2.2. Phó hiệu trưởng

- Thực hiện quyền và trách nhiệm theo Điều 11, mục 2 khoản d của Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Thực hiện các nhiệm vụ theo quyết định số 536/QĐ-THCSDH ngày 15 tháng 8 năm 2023 của trường THCS Hưng Đạo về phân công nhiệm vụ cho lãnh đạo, giáo viên, nhân viên của trường THCS Hưng Đạo năm học 2023-2024

- Xây dựng cụ thể các kế hoạch về công việc được phân công, triển khai thực hiện đảm bảo đạt kết quả theo kế hoạch đề ra.

3. Tổ chuyên môn

- Tổ trưởng chỉ đạo các thành viên của tổ thực hiện quyền và trách nhiệm theo Điều 14, mục 2 của Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Căn cứ kế hoạch của nhà trường, tổ chức thảo luận để xây dựng kế hoạch công tác năm, tháng của tổ. Kế hoạch của các tổ cần xác định cụ thể các hoạt động triển khai, thời gian thực hiện, trách nhiệm thực hiện.

- Tổ chức triển khai và kiểm tra giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên trong tổ đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu đề ra.
- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ; Tổ chức phong trào thi đua trong tổ, nhận xét đánh giá tổ viên đề nghị khen thưởng và kỷ luật đối với tổ viên.
- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo.

4. Tổ văn phòng

- Tổ trưởng chỉ đạo các thành viên của tổ thực hiện quyền và trách nhiệm theo Điều 15, mục 2 của Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ đảm bảo cụ thể theo nhiệm vụ theo phân công trách nhiệm. Chủ động trong công tác tham mưu với Ban giám hiệu đảm bảo các điều kiện về CSVC, trang thiết bị phục vụ hoạt động của nhà trường.
- Thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ cho hoạt động giáo dục của nhà trường.

5. Giáo viên

- Giáo viên:
 - + Thực hiện nhiệm vụ và quyền theo Điều 27, Điều 29 mục 1 của Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
 - + Thực hiện các nhiệm vụ theo quyết định số 536/QĐ-THCSHD ngày 15 tháng 8 năm 2023 của trường THCS Hưng Đạo về phân công nhiệm vụ cho lãnh đạo, giáo viên, nhân viên của trường THCS Hưng Đạo năm học 2023-2024
 - + Xây dựng kế hoạch giáo dục của cá nhân phù hợp với nhiệm vụ được phân công đảm bảo thực hiện các mục tiêu giáo dục của nhà trường.
 - + Thực hiện nghiêm các quy chế chuyên môn, nội quy, quy định làm việc của nhà trường và các văn bản chỉ đạo của ngành.
 - + Tham gia các hoạt động giáo dục ngoại khóa theo nhiệm vụ được phân công; Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể để thực hiện nhiệm vụ giáo dục toàn diện học sinh.
- Giáo viên chủ nhiệm lớp:
 - + Thực hiện nhiệm vụ và quyền theo Điều 27, Điều 29 mục 2 của Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
 - + Thực hiện các nhiệm vụ theo quyết định số 484/QĐ-THCSHD ngày 21 tháng 8 năm 2022 của trường THCS Hưng Đạo về phân công nhiệm vụ cho lãnh đạo, giáo viên, nhân viên của trường THCS Hưng Đạo năm học 2023-2024

+ Căn cứ kế hoạch của nhà trường, xây dựng kế hoạch chủ nhiệm phù hợp với đặc điểm của lớp và các chỉ tiêu của nhà trường trong năm học.

+ Phối hợp với giáo viên bộ môn, các tổ chức trong và ngoài nhà trường để thực hiện nhiệm vụ giáo dục toàn diện đối với học sinh lớp chủ nhiệm.

6. Nhân viên

- Thực hiện nhiệm vụ và quyền theo Điều 28, Điều 29 mục 1 của Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Thực hiện các nhiệm vụ theo quyết định số 536/QĐ-THCSHD ngày 15 tháng 8 năm 2023 của trường THCS Hưng Đạo về phân công nhiệm vụ cho lãnh đạo, giáo viên, nhân viên của trường THCS Hưng Đạo năm học 2023-2024

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện nhiệm vụ theo phân công trách nhiệm.

III. Các đoàn thể

1. Công Đoàn

- Phối hợp với nhà trường trong việc tạo điều kiện để cán bộ giáo viên trong nhà trường có môi trường làm việc thuận lợi.

- Phối hợp tốt với chuyên môn làm tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp quản lý và giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng với yêu cầu của ngành.

- Phối hợp với nhà trường đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong nhà trường đúng quy định, đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của người lao động.

- Phối hợp với nhà trường trong việc phát động và tổ chức thực hiện các phong trào thi đua có hiệu quả

2. Đoàn TNCS - Đội TNTP Hồ Chí Minh

- Xây dựng kế hoạch công tác Đội và phong trào thiếu nhi trong phạm vi nhà trường. Phối hợp với tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, giáo viên chủ nhiệm lớp tổ chức các hoạt động giáo dục đối với học sinh, đội viên.

- Tổ chức chương trình hoạt động cho đội viên, học sinh trong nhà trường theo kế hoạch của Ngành Giáo dục và Đào tạo và theo chương trình công tác Đội và phong trào thiếu nhi của Hội đồng Đội các cấp.

3. Ban đại diện CMHS

*** Đối với Ban đại diện CMHS nhà trường**

- Phối hợp với Hiệu trưởng tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục theo nội dung được thống nhất tại cuộc họp đầu năm học của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh nhằm nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ, giáo dục học sinh;

- Phối hợp với Hiệu trưởng giáo dục đạo đức cho học sinh; bồi dưỡng, khuyến khích học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh yếu kém; giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn khác;

- Hướng dẫn về công tác tổ chức và hoạt động cho các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp.

*** Đối với Ban đại diện CMHS các lớp**

- Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp và các giáo viên bộ môn tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện học sinh của lớp;

- Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp chuẩn bị nội dung của các cuộc họp cha mẹ học sinh trong năm học;

- Tham gia giáo dục đạo đức cho học sinh; bồi dưỡng, khuyến khích học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh yếu kém; giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn khác.

- Làm tốt công tác quản lý kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS đúng mục đích, công khai dân chủ, đảm bảo hiệu quả thiết thực, đúng nguyên tắc về quản lý tài chính của nhà nước.

- Phối hợp với các ban ngành đoàn thể trong trường, địa phương làm tốt công tác quản lý, giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật học sinh, phấn đấu không có học sinh bỏ học, không có học sinh xếp loại hạnh kiểm yếu.

4. Các đoàn thể, đơn vị, TCXH đứng chân trên địa bàn

Các đoàn thể, đơn vị, TCXH đứng chân trên địa bàn phối hợp với nhà trường trong các nội dung:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch các hoạt động giáo dục hàng năm (giáo dục chính trị, pháp luật, đạo đức, thể chất, nếp sống văn hoá, sức khoẻ sinh sản vị thành niên, phòng chống tội phạm, tai nạn thương tích, ATGT, vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường cho học sinh).

- Phối hợp trong quản lý học sinh, tạo điều kiện để học sinh được học tập và rèn luyện; giám sát việc học tập, rèn luyện của học sinh; động viên khen thưởng học sinh có thành tích; giáo dục học sinh cá biệt.

- Phối hợp trong công tác đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trong và ngoài nhà trường.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 của nhà trường, đề nghị các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, các bộ phận của nhà trường và toàn thể các thành viên căn cứ chức năng nhiệm vụ để xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc cần báo cáo về Ban giám hiệu nhà trường để được hướng dẫn cụ thể./.

Nơi nhận :

- Phòng GD&ĐT TX (b/c);
- TT Đảng ủy phường (b/c);
- Ban Chi ủy-Chi bộ nhà trường (b/c);
- HĐ nhà trường (b/c);
- Các Tổ CM, VP (t/h);
- Các tổ chức, đoàn thể (p/h t/h);
- Lưu VT./.

**T/M NHÀ TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG**

Trần Thị Thắm

Phụ lục

KẾ HOẠCH
TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM

Tháng	Các hoạt động trọng tâm	Thời gian thực hiện	Điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
T.8 2023	- Chuẩn bị các điều kiện về CSVC cho năm học mới. - Ổn định công tác tổ chức, phân công nhiệm vụ đối với CB, GV, NV - Thực hiện tựu trường đối với HS ngày 29/8 - Tổ chức cho đội ngũ tham gia bồi dưỡng chính trị, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ hè 2023	Tuần 1,2,3 Tuần 4 Tuần 3	
T.9 2023	- Tổ chức Lễ khai giảng năm học 2023-2024 - Xây dựng KH giáo dục nhà trường. - Xây dựng và duyệt kế hoạch học năm học 2023-2024 - Xây dựng KH tổ chức các dịch vụ phục vụ hỗ trợ các hoạt động giáo dục trong nhà trường - Các bộ phận xây dựng kế hoạch chỉ đạo chuyên môn và kế hoạch các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường, KH BDTX. - Triển khai giáo dục ATGT; Tổ chức các hoạt động NGLL giáo dục truyền thống nhà trường. Chỉ đạo tổ chức ĐH liên đội. - Tổ chức cho đội ngũ tham gia bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ - Tổ chức họp cha mẹ học sinh toàn trường - Tổ chức Hội nghị CBGVNLD - Đón đoàn ĐGN về công tác KĐCLGD và CQG	Tuần 1 Tuần 1 Tuần 3 Tuần 3,4 Tuần 2,3 Cả tháng Tuần 4 Tuần 4 Theo lịch của SGD	
	- Tổ chức các hoạt động trong Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời theo chỉ đạo của PGD. - Cử CB, GV tham gia các lớp tập huấn theo lịch của PGD. - Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho HS - Tổ chức các HĐNGLL theo chủ điểm tháng, hoạt động chào mừng ngày phụ nữ Việt nam.	Tuần 1 Theo lịch của PGD Tuần 4 Tuần 4 Tuần 3	

T.10 2023	- Phát động đợt thi đua chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam từ 1/10 đến 20/11. - Kiểm tra nội bộ theo KH - Hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận kết quả PDGD năm 2023	Tuần 3 Cả tháng Tuần 1-2	
T.11 2023	- Tổ chức kiểm tra giữa kỳ I - Tổ chức chuyên đề cấp trường và hội giảng chào mừng 20/11. - Tổ chức các HĐ ngoại khóa chào mừng kỷ niệm 40 năm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 và sơ kết thi đua chào mừng ngày 20/11. - Kiểm tra nội bộ theo KH;	Tuần 1 Tuần 2 Tuần 3 Tuần 2,3	
T.12 2023	- Tổ chức các HĐ chào mừng ngày 22/12, giáo dục truyền thống “Uống nước nhớ nguồn” - Tổ chức cho học sinh tham dự thi chọn học sinh giỏi các bộ môn văn hóa cấp thị xã; - Các tổ chuyên môn thống nhất nội dung ôn tập và tổ chức ôn tập học kỳ I. - Tổ chức kiểm tra học kỳ I - Kiểm tra nội bộ theo KH - Tổ chức cho HS tham gia Cuộc thi KHKT cấp thị xã	Tuần 3 Tuần 1 Tuần 1 Tuần 4 Cả tháng Tuần 2	
T.01 2024	- Sơ kết học kỳ I- Thực hiện chương trình HK II từ ngày 15/01/2024 - Tổ chức các HĐ “Mừng Đảng, mừng xuân”. - Kiểm tra nội bộ theo KH - Tổ chức cho HS tham gia ôn đội tuyển Học sinh giỏi cấp Tỉnh - Tổ chức thi GV tham dự Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp thị xã - Tổ chức cho GV tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi THCS cấp tỉnh - Tổ chức họp cha mẹ học sinh toàn trường	Tuần 2,3 Tuần 2 Tuần 3 Cả tháng Tuần 1-2 Q.I/2024 lịch của SGD Tuần 3	
T.02 2024	- Tạo điều kiện cho học sinh ôn luyện đội tuyển học sinh giỏi các môn văn hoá tham gia dự thi cấp tỉnh. - Kiểm tra nội bộ theo KH - Thực hiện nghỉ tết Nguyên đán	Cả tháng Cả tháng Tuần 1,2	
	- Tổ chức KT giữa kỳ II - Tổ chức cho học sinh tham gia dự thi HS giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp tỉnh	Tuần 3 Tuần 1	

T.3 2024	- Tổ chức các HĐ NGLL chào mừng ngày quốc tế phụ nữ 8/3 và ngày thành lập Đoàn 26/3. - Kiểm tra nội bộ theo KH - Tổ chức chuyên đề cấp trường	Tuần 2,4 Cả tháng Tuần 4	
T.4 2024	- Tham gia “Ngày hội STEM và Chuyển đổi số trong dạy học và quản lý” do Sở GDĐT. - Tổ chức "Ngày hội văn hóa đọc" cấp trường - Kiểm tra nội bộ theo KH	Q.II/2024 lịch SGD Tuần 3 Cả tháng	
T.5 2024	- Thực hiện tổ chức kiểm tra học kỳ II - Tổ chức các HĐ tổng kết năm học, xét duyệt đề nghị công nhận các danh hiệu TĐ - Lập hồ sơ đề nghị công nhận tốt nghiệp THCS năm học 2023-2024. - Bàn giao HS về sinh hoạt hè tại địa phương - Họp CMHS toàn trường - Tổ chức tổng kết năm học - Hoàn thiện hồ sơ cho HS đăng ký dự thi tuyển sinh THPT năm học 2024-2025 - Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa lớp 9 năm học 2024-2025;	Tuần 1,2 Tuần 3,4 Tuần 2 Tuần 4 Tuần 3 Tuần 3,4 Tuần 4 Theo lịch PGD	
T. 6,7,8 2024	- Thực hiện công tác tuyển sinh lớp 6 và duyệt kết quả năm học 2024-2025 với PGD. - Tham gia coi thi tốt nghiệp THPT; coi, chấm thi tuyển sinh THPT theo điều động của ngành. - Thực hiện kế hoạch dạy bơi cho học sinh tại Bể bơi cho em trong nhà trường. - Cử GV tham gia tập huấn - Thực hiện chế độ nghỉ hè tháng 6,7. - Tham gia chương trình bồi dưỡng chuyên môn hè 2024.	Tháng 7 Tuần 1,2 2 tháng Theo lịch của PGD	

Ghi chú: Kế hoạch có thể thay đổi, điều chỉnh, bổ sung theo các công văn chỉ đạo của Phòng GD&ĐT./.